

Số: 200001002/PCBA-HCM

Tp Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 06 năm 2020

PHIẾU TIẾP NHẬN**Hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng của trang thiết bị y tế thuộc loại A**

1. Tên cơ sở công bố: CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ Y TẾ HẢI NGUYỄN
2. Địa chỉ: Số 9 đường số 2, KDC Him Lam, Phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh
3. Số văn bản đề nghị của cơ sở: 18009100/HSCBA-HCM Ngày: 16/06/2020
4. Trang thiết bị y tế thuộc loại A

Tên trang thiết bị y tế: Hộ Dụng Cụ Phẫu Thuật Thần Kinh Cột Sống

Chủng loại/mã sản phẩm: Theo phụ lục

Tên cơ sở sản xuất: Theo phụ lục

Địa chỉ cơ sở sản xuất: Theo phụ lục

Tiêu chuẩn áp dụng: EN ISO 13485:2016

5. Thông tin về chủ sở hữu trang thiết bị y tế :

Tên chủ sở hữu: ASANUS Medizintechnik GmbH

Địa chỉ chủ sở hữu: 78579 Neuhausen ob Eck/Tuttlingen

6. Thông tin về cơ sở bảo hành:

- (1) Tên cơ sở: CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ Y TẾ HẢI NGUYỄN

Địa chỉ: Số 9 Đường số 2, KDC Him Lam, Phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại cố định: 028 2253 4924 Điện thoại di động: 0909892336

7. Thành phần hồ sơ:

1	Phụ lục chi tiết trang thiết bị y tế	X
2	Bản phân loại trang thiết bị y tế	X
3	Giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng còn hiệu lực tại thời điểm nộp hồ sơ.	X
4	Giấy ủy quyền của chủ sở hữu trang thiết bị y tế	X
5	Giấy xác nhận đủ điều kiện bảo hành	X
6	Tài liệu mô tả tóm tắt kỹ thuật TTBYT theo mẫu số 1 Phụ lục 8	X
7	Giấy chứng nhận hợp chuẩn hoặc Bản tiêu chuẩn mà chủ sở hữu trang thiết bị y tế công bố áp dụng	X
8	Kết quả đánh giá các thông số hóa, lý, vi sinh và các thông số khác do cơ sở đủ điều kiện theo quy định của pháp luật về đánh giá sự phù hợp cấp đối với trang thiết bị y tế sản xuất trong nước	X

9	Tài liệu hướng dẫn sử dụng của trang thiết bị y tế	x
10	Mẫu nhãn sẽ sử dụng khi lưu hành tại Việt Nam của trang thiết bị y tế	x
11	Giấy chứng nhận lưu hành tự do còn hiệu lực tại thời điểm nộp hồ sơ đối với trang thiết bị y tế nhập khẩu hoặc Phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế đối với TTBYT sản xuất trong nước	x

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ

Phạm Thị Thanh Huyền

BẢNG KÊ CHI TIẾT

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỨNG LOẠI SẢN PHẨM	QUY CÁCH ĐÓNG GÓI	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CƠ SỞ CHỦ SỞ HỮU/ HÃNG, NƯỚC CHỦ SỞ HỮU	TÊN CƠ SỞ BẢO HÀNH	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ BẢO HÀNH
1	Kẹp gấp khối u "Samii" , kiểu bayonet-shaped l. gấp góc , ring-Ø 3,0 mm,ngâm	Cái/Chiếc	MN0990	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hưng, Q. 7, TP. HCM
2	Kẹp gấp khối u "Halle" tunneling spear đường kính 4,0 mm 500 mm, 19 2/3"	Cái/Chiếc	MN0991	Cái/Bộ				
3	Kẹp gấp khối u "Samii" , kiểu bayonet-shaped l. gấp góc , ring-Ø 4,0 mm,ngâm spoon-shaped 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN0999	Cái/Bộ				
4	Kẹp gấp khối u "Samii" , kiểu bayonet-shaped l. gấp góc , ring-Ø 5,0 mm,ngâm spoon-shaped 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1000	Cái/Bộ				
5	Kẹp gấp khối u "Samii" , kiểu bayonet-shaped cong phải,ring-Ø 3,0 mmngâm spoon-shaped 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1001	Cái/Bộ				
6	Kẹp gấp khối u "Samii" , kiểu bayonet-shaped cong phải,ring-Ø 4,0 mmngâm spoon-shaped 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1002	Cái/Bộ				
7	Kẹp gấp khối u "Samii" , kiểu bayonet-shaped cur, Ring-Ø 5,0x1,9mm,ngâm	Cái/Chiếc	MN1003	Cái/Bộ				
8	Kẹp gấp khối u "Yasargil" , kiểu bayonet-shaped thẳng, Ring-Ø 3,0x1,5mm,ngâm spoon-shaped 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN1010	Cái/Bộ				
9	Kẹp gấp khối u "Yasargil" , kiểu bayonet-shaped thẳng, Ring-Ø 5,0x2,5mm,ngâm spoon-shaped 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN1020	Cái/Bộ				
10	Kẹp gấp khối u "Yasargil" , kiểu bayonet-shaped thẳng, Ring-Ø 6,0x3,0 mm,ngâm spoon-shaped 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN1030	Cái/Bộ				
11	Kẹp gấp khối u "Yasargil" , kiểu bayonet-shaped thẳng, đầu 3,0 mm,ngâm spoon-shaped 220 mm, 8 3/4"	Cái/Chiếc	MN1040	Cái/Bộ				

12	Kẹp gấp khối u "Yasargil" , kiểu bayonet-shaped thẳng, đầu 5,0 mm,ngâm spoon-shaped 220 mm, 8 3/4"	Cái/Chiếc	MN1050	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
13	Kẹp gấp khối u "Yasargil" , kiểu bayonet-shaped thẳng, đầu 3,0 mm, răng cưa 220 mm, 8 3/4"	Cái/Chiếc	MN1070	Cái/Bộ				
14	Kẹp gấp khối u "Yasargil" , kiểu bayonet-shaped thẳng, đầu 3,0 mm, titanium, răng cưa 220 mm, 8 3/4"	Cái/Chiếc	MN1070TI	Cái/Bộ				
15	Kẹp gấp khối u "Heifetz" , kiểu bayonet-shaped thẳng, đầu 3,0 mm, ngâm curette 220 mm, 8 3/4"	Cái/Chiếc	MN1080	Cái/Bộ				
16	Kẹp gấp khối u "Yasargil" , kiểu bayonet-shaped thẳng, đầu 4,5 mm, răng cưa 220 mm, 8 3/4"	Cái/Chiếc	MN1090	Cái/Bộ				
17	Kẹp gấp khối u "Heifetz" , kiểu bayonet-shaped thẳng, đầu 4,5 mm, ngâm curette	Cái/Chiếc	MN1100	Cái/Bộ				
18	Kéo vi phẫu "Yasargil" gấp góc 45°, ring-Ø 3,0 mm, kiểu bayonet-shaped 220 mm, 8 3/4"	Cái/Chiếc	MN1110	Cái/Bộ				
19	Kéo vi phẫu "Yasargil", titanium gấp góc 45°,ring-Ø 3,0 mm, kiểu bayonet-shaped 220 mm, 8 3/4"	Cái/Chiếc	MN1110T	Cái/Bộ				
20	Kéo vi phẫu "Yasargil" gấp góc 90°, ring-Ø 3,0 mm, kiểu bayonet-shaped 220 mm, 8 3/4"	Cái/Chiếc	MN1120	Cái/Bộ				
21	Kéo vi phẫu "Westcott", thẳng đầu/đầu, kích thước lưỡi 14 mm, cán dẹt 105 mm, 4 1/8"	Cái/Chiếc	MN1124	Cái/Bộ				
22	Kéo vi phẫu "Westcott" cong đầu/đầu, kích thước lưỡi 14 mm, cán dẹt 105 mm, 4 1/8"	Cái/Chiếc	MN1125	Cái/Bộ				
23	Kéo vi phẫu "Fahlbusch" cong., nhọn/nhọn, very mảnh165 mm, 6 1/2" chiều dài hoạt động	Cái/Chiếc	MN1130	Cái/Bộ				
24	Kẹp phẫu tích vi phẫu "Yasargil" ring-Ø 3,0x1,4 mm, hình bayonet 165 mm, 6 1/2"	Cái/Chiếc	MN1140	Cái/Bộ				
25	Kẹp vi phẫu dạng thìa "Nicola " thẳng, ngâm Ø 2,5 mm 165 mm, 6 1/2"	Cái/Chiếc	MN1150	Cái/Bộ				
26	Kẹp vi phẫu dạng thìa "Nicola " , 2mm đường kính , 200 mm, 8" to the cong trái	Cái/Chiếc	MN1155	Cái/Bộ				

27	Kẹp phẫu tích vi phẫu "Yasargil" ring-Ø 3,0x1,4 mm, hình bayonet 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN1160	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
28	Kẹp phẫu thuật vi phẫu Alligator s"Yasargil-Nicola" 165mm, 6 1/2 "	Cái/Chiếc	MN1170	Cái/Bộ				
29	Kẹp gấp vi phẫu hình tròn 1mm, 200 mm,8" long	Cái/Chiếc	MN1171	Cái/Bộ				
30	Kẹp gấp vi phẫu hình tròn 2mm, 200 mm,8" long	Cái/Chiếc	MN1172	Cái/Bộ				
31	Kẹp phẫu tích vi phẫu "Decker" , allig. 1,4mm tip, 150 mm long	Cái/Chiếc	MN1176	Cái/Bộ				
32	Kẹp phẫu tích vi phẫu "Yasargil" ring-Ø 5,0x2,5 mm, hình bayonet 165 mm, 6 1/2"	Cái/Chiếc	MN1180	Cái/Bộ				
33	Đục vách ngăn "Ajay" cong cán tròn , 4mm gập lên cutting, hình bayonet 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN1185	Cái/Bộ				
34	Kéo vi phẫu "Nicola", thẳng, vertical cutting 165 mm, 6 1/2" chiều dài làm việc	Cái/Chiếc	MN1190	Cái/Bộ				
35	Kéo vi phẫu "Nicola", cong bên phải 165 mm, 6 1/2"	Cái/Chiếc	MN1191	Cái/Bộ				
36	Kéo vi phẫu "Nicola", cong bên trái 165 mm, 6 1/2"	Cái/Chiếc	MN1192	Cái/Bộ				
37	Kéo vi phẫu, 60° gập góc gập lên 165 mm, 6 1/2"	Cái/Chiếc	MN1195	Cái/Bộ				
38	Kéo vi phẫu "Nicola" cong bên phải 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN1196	Cái/Bộ				
39	Kéo vi phẫu "Nicola" , cong bên trái 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN1197	Cái/Bộ				
40	Kéo vi phẫu "Landolt" , thẳng, đầu/đầu 165 mm, 6 1/2"	Cái/Chiếc	MN1200	Cái/Bộ				
41	Kẹp phẫu tích vi phẫu "Yasargil" ring-Ø 5,0x2,5 mm, hình bayonet 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN1210	Cái/Bộ				
42	Kẹp phẫu tích vi phẫu 170 mm, 6 3/4"	Cái/Chiếc	MN1215	Cái/Bộ				
43	Kim mang kim vi phẫu n.Barraquer o.Sperre 115 mm, 4 1/2"	Cái/Chiếc	MN1220	Cái/Bộ				
44	Kim mang kim vi phẫu Kim mang kim vi phẫu , o.Lock	Cái/Chiếc	MN1223	Cái/Bộ				
45	Kim mang kim vi phẫu n.Barraquer o.Sperre 115 mm, 4 1/2"	Cái/Chiếc	MN1230	Cái/Bộ				
46	Kim mang kim vi phẫu Barraquer không khóa, 120 mm long, with fine mảnh ngàm 9X0,75mm cong	Cái/Chiếc	MN1231	Cái/Bộ				

47	Kim mang kim vi phẫu "Barraquer" có khóa 120 mm, 4 3/4"	Cái/Chiếc	MN1240	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hưng, Q. 7, TP. HCM
48	Kim mang kim vi phẫu Concave-Convex for sinistral without blockade	Cái/Chiếc	MN1241	Cái/Bộ				
49	Kim mang kim vi phẫu Concave-Convex for sinistral with blockade	Cái/Chiếc	MN1243	Cái/Bộ				
50	Kim mang kim vi phẫu Concave-Convex without blockade	Cái/Chiếc	MN1245	Cái/Bộ				
51	Kim mang kim vi phẫu Concave-Convex with blockade	Cái/Chiếc	MN1247	Cái/Bộ				
52	Kim mang kim vi phẫu "Barraquer" with blockade, 120 mm long	Cái/Chiếc	MN1250	Cái/Bộ				
53	Kẹp gấp khối u "Yasargil" đầu 3 mm 220 mm, 8 3/4"	Cái/Chiếc	MN1260	Cái/Bộ				
54	Kéo vi phẫu DeBakey , 25° gấp góc 100 mm, 4"	Cái/Chiếc	MN1265	Cái/Bộ				
55	Kẹp gấp khối u "Yasargil" đầu 5 mm 220 mm, 8 3/4"	Cái/Chiếc	MN1270	Cái/Bộ				
56	Kim mang kim vi phẫu Titanium có khóa	Cái/Chiếc	MN1275	Cái/Bộ				
57	Kim mang kim vi phẫu cong, ngàm 0,4 mm, không khóa 135 mm, 5 1/4"	Cái/Chiếc	MN1277	Cái/Bộ				
58	Kim mang kim vi phẫu Titanium Castroviejo 140 mm, 5 1/2"	Cái/Chiếc	MN1279	Cái/Bộ				
59	Kim mang kim vi phẫu "Reill" thẳng 150 mm, 6"	Cái/Chiếc	MN1280	Cái/Bộ				
60	Kim mang kim vi phẫu "Jacobson" thẳng, ngàm 0,3 mm, diamo., không khóa 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1288D	Cái/Bộ				
61	Kim mang kim vi phẫu "Reill" cong, không khóa 150 mm, 6"	Cái/Chiếc	MN1290	Cái/Bộ				
62	Kim mang kim vi phẫu "Reill", cong diamond dusted 150 mm, 6" không khóa	Cái/Chiếc	MN1291	Cái/Bộ				
63	Kim mang kim vi phẫu thẳng, ngàm 0,8x1,3 mm, có khóa 150 mm, 6"	Cái/Chiếc	MN1300	Cái/Bộ				
64	Kim mang kim vi phẫu Anobilis , thẳng có khóa cài, tron ngàm, đầu 0,80 mm ngàm 1,30 mm, 150 mm, 6"	Cái/Chiếc	MN1300B	Cái/Bộ				
65	Kim mang kim Castroviejo 14 CM có rechet	Cái/Chiếc	MN1300T	Cái/Bộ				
66	Kim mang kim vi phẫu "Ryder" thẳng, ngàm 1,0x1,4 mm, tron ngàm 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1304	Cái/Bộ				

67	Kim mang kim vi phẫu "Ryder" thẳng ngâm 1,0x1,4 mm, tron ngâm, diamo 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1304D	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
68	Kim mang kim vi phẫu cong, ngâm 0,8x1,3 mm, có khóa 150 mm, 6"	Cái/Chiếc	MN1310	Cái/Bộ				
69	Kim mang kim vi phẫu Anobilis , có khóa cài, cong, tron đầu 0,8x1,3mm, cho 7/0	Cái/Chiếc	MN1310B	Cái/Bộ				
70	Kim mang kim vi phẫu cong, ngâm 0,8x1,3 mm, có khóa 150 mm, 6" đường kính	Cái/Chiếc	MN1310D	Cái/Bộ				
71	Kim mang kim vi phẫu "Jacobson" thẳng, ngâm 0,3 mm, diamo., có khóa 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1316D	Cái/Bộ				
72	Kim mang kim vi phẫu "Jacobson" thẳng, ngâm 0,3 mm, diamo., có khóa 210 mm, 8 1/4"	Cái/Chiếc	MN1318D	Cái/Bộ				
73	Kim mang kim vi phẫu thẳng, ngâm 0,8x1,3 mm, tron ngâm 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1320	Cái/Bộ				
74	Kim mang kim vi phẫu Anobilis , không khóa cài, thẳng, tron đầu 0,8x1,3mm, cho 7/0 suture, 185mm 7 1/4" TL	Cái/Chiếc	MN1320B	Cái/Bộ				
75	Kim mang kim vi phẫu O.SP,without lock thẳng,diamond dusted,0,8X1,30 mm, 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1320D	Cái/Bộ				
76	Kim mang kim vi phẫu Anobilis , không khóa cài, thẳng diamond dust 0,8x1,3mm, cho 7/0 suture, 185mm 7 1/4" TL	Cái/Chiếc	MN1320DB	Cái/Bộ				
77	Kim mang kim vi phẫu "Jacobson" thẳng, ngâm 0,3 mm, diamond du. 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1322D	Cái/Bộ				
78	Kim mang kim vi phẫu "Jacobson" thẳng, ngâm 0,5x1,3 mm, diamond du. 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1324D	Cái/Bộ				
79	Kim mang kim vi phẫu thẳng, ngâm 0,5x1,3 mm, diamond du. 210 mm, 8 1/4"	Cái/Chiếc	MN1326D	Cái/Bộ				
80	Kim mang kim vi phẫu thẳng, ngâm 0,5x1,3 mm, diamond du. 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1328	Cái/Bộ				
81	Kim mang kim vi phẫu thẳng, ngâm 0,5x1,3 mm, diamond du. 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1328D	Cái/Bộ				

82	Kim mang kim vi phẫu , không khóa cài, cong, ngâm tron , 0,80 X 1,20 mm, 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1330	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
83	Kim mang kim vi phẫu , không khóa cài, cong, ngâm tron , 0,80 X 1,20 mm, 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1330B	Cái/Bộ				
84	Kim mang kim vi phẫu , không khóa cài, cong, diamond dusted, 0,80 X 1,20 mm, 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1330D	Cái/Bộ				
85	Kim mang kim vi phẫu "Anobilis" , không khóa cài, cong, diamond dust 0,8x1,3mm,	Cái/Chiếc	MN1330DB	Cái/Bộ				
86	Kim mang kim vi phẫu thẳng, ngâm 1,2x1,8 mm, tron ngâm 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1332	Cái/Bộ				
87	Kim mang kim vi phẫu "Anobilis" , không khóa cài, thẳng tron đầu 1,2x1,8mm, cho 5/0 suture, 185mm 7 1/4" TL	Cái/Chiếc	MN1332B	Cái/Bộ				
88	Kim mang kim vi phẫu cán tròn không khóa thẳng, diamond dusted 1,20 X 1,80 mm, 185 mm, 7 1/4" total len	Cái/Chiếc	MN1332D	Cái/Bộ				
89	Kim mang kim vi phẫu "Anobilis" , không khóa cài, thẳng diamond dust 1,2x1,8mm, cho 5/0 suture, 185mm 7 1/4" TL	Cái/Chiếc	MN1332DB	Cái/Bộ				
90	Kim mang kim vi phẫu cán tròn không khóa cài, cong, ngâm tron , 1,20X1,80 mm, 185 mm, 7 1/4"t	Cái/Chiếc	MN1333	Cái/Bộ				
91	Kim mang kim vi phẫu "Anobilis" , không khóa cài, cong, tron đầu 1,2x1,8mm, cho 5/0 suture, 185mm 7 1/4" TL	Cái/Chiếc	MN1333B	Cái/Bộ				
92	Kim mang kim vi phẫu cán tròn không khóa cài, cong, diamond dusted 1,20X1,80 mm, 185 mm, 7 1/4"t	Cái/Chiếc	MN1333D	Cái/Bộ				
93	Kim mang kim vi phẫu "Anobilis" , không khóa cài, cong, diamond dust 1,2x1,8mm, cho 5/0 suture, 185mm 7 1/4" TL	Cái/Chiếc	MN1333DB	Cái/Bộ				
94	Kim mang kim vi phẫu m.Sp,without lock, thẳng,tron ngâm part,1,20 X 1,80 m 210	Cái/Chiếc	MN1334	Cái/Bộ				
95	Kim mang kim vi phẫu "Anobilis" , không khóa cài, thẳng, tron đầu 1,2x1,8mm, cho	Cái/Chiếc	MN1334B	Cái/Bộ				
96	Kim mang kim vi phẫu cán tròn không khóa thẳng, diamond dusted 1,20X1,80 mm, 210 mm, 8 1/4"t	Cái/Chiếc	MN1334D	Cái/Bộ				

97	Kim mang kim vi phẫu "Anobilis" , không khóa cài, thẳng diamond dust 1,2x1,8mm,	Cái/Chiếc	MN1334DB	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hưng, Q. 7, TP. HCM
98	Kim mang kim vi phẫu cán tròn không khóa cài, cong, tron đầu 1,20X1,80 mm, 210 mm, 8 1/4"t	Cái/Chiếc	MN1335	Cái/Bộ				
99	Kim mang kim vi phẫu "Anobilis" , không khóa cài, cong, tron đầu 1,2x1,8mm, cho 5/0 suture, 210 mm 8 1/4" TL	Cái/Chiếc	MN1335B	Cái/Bộ				
100	Kim mang kim vi phẫu cán tròn không khóa cài, cong, diamond dusted 1,20X1,80 mm, 210 mm, 8 1/4"t	Cái/Chiếc	MN1335D	Cái/Bộ				
101	Kim mang kim vi phẫu "Anobilis" , không khóa cài, cong, diamond dust 1,2x1,8mm, cho 5/0 suture, 210 mm 8 1/4" TL	Cái/Chiếc	MN1335DB	Cái/Bộ				
102	Kim mang kim vi phẫu thẳng, ngàm 1,2x1,8 mm, tron ngàm 250 mm, 10"	Cái/Chiếc	MN1338	Cái/Bộ				
103	Kim mang kim vi phẫu "Anobilis" , không khóa cài, thẳng tron đầu 1,2x1,8mm, cho 5/0 suture, 250 mm 10"	Cái/Chiếc	MN1338B	Cái/Bộ				
104	Kim mang kim vi phẫu cán tròn không khóa thẳng, diamond dusted 1,20X1,80 mm, 250 mm, 10"	Cái/Chiếc	MN1338D	Cái/Bộ				
105	Kim mang kim vi phẫu "Anobilis" , không khóa cài, thẳng diamond dust 1,2x1,8mm, cho 5/0 suture, 250 mm 10"	Cái/Chiếc	MN1338DB	Cái/Bộ				
106	Kim mang kim vi phẫu , không khóa cong, ngàm 1,2x1,8 mm, tron ngàm 250 mm, 10"	Cái/Chiếc	MN1339	Cái/Bộ				
107	Kim mang kim vi phẫu "Anobilis" , không khóa cài, cong, tron đầu 1,2x1,8mm, cho 5/0 suture, 250 mm 10"	Cái/Chiếc	MN1339B	Cái/Bộ				
108	Kim mang kim vi phẫu cong, ngàm 1,2x1,8 mm, diamond du. 250 mm, 10"	Cái/Chiếc	MN1339D	Cái/Bộ				
109	Kim mang kim vi phẫu "Anobilis" , không khóa cài, cong, diamond dust 1,2x1,8mm, cho 5/0 suture, 250 mm 10"	Cái/Chiếc	MN1339DB	Cái/Bộ				
110	Kim mang kim vi phẫu thẳng, ngàm 1,2x1,8 mm, diamond du. 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1340D	Cái/Bộ				

111	Kim mang kim vi phẫu có khóa cài thẳng, diamond dusted, 1,20 X 1,80 mm 185mm 7 1/4", "Blackline"	Cái/Chiếc	MN1340DB	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hưng, Q. 7, TP. HCM
112	Kim mang kim vi phẫu , có khóa cài, cong, diamond dusted, 1,20 X 1,80 mm, 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1341D	Cái/Bộ				
113	Kim mang kim vi phẫu "Anobilis" , có khóa cài, cong, diamond dust 1,2x1,8mm, cho 5/0 suture, 185mm 7 1/4" TL	Cái/Chiếc	MN1341DB	Cái/Bộ				
114	Kim mang kim vi phẫu cán tròn không khóa cài, thẳng, ngàm tron , 0,80X1,20 mm, 210 mm, 8 1/4"t	Cái/Chiếc	MN1342	Cái/Bộ				
115	Kim mang kim vi phẫu "Anobilis" , không khóa cài, thẳng tron đầu 0,8x1,3mm, cho 6/0 suture, 210 mm 8 1/4" TL	Cái/Chiếc	MN1342B	Cái/Bộ				
116	Kim mang kim vi phẫu thẳng, ngàm 0,8x1,3 mm, diamond du. 210 mm, 8 1/4"	Cái/Chiếc	MN1342D	Cái/Bộ				
117	Kim mang kim vi phẫu "Anobilis" , không khóa cài, thẳng diamond dust 0,8x1,3mm,	Cái/Chiếc	MN1342DB	Cái/Bộ				
118	Kim mang kim vi phẫu cong, ngàm 0,8x1,2 mm, tron ngàm 210 mm, 8 1/4"	Cái/Chiếc	MN1343	Cái/Bộ				
119	Kim mang kim vi phẫu "Anobilis" , không khóa cài, cong, tron đầu 0,8x1,3mm, cho 6/0 suture, 210 mm 8 1/4" TL	Cái/Chiếc	MN1343B	Cái/Bộ				
120	Kim mang kim vi phẫu không khóa bent,diamond dusted,0,80 X 1,30 mm 210 mm, 8 1/4"	Cái/Chiếc	MN1343D	Cái/Bộ				
121	Kim mang kim vi phẫu "Anobilis" , không khóa cài, cong, diamond dust 0,8x1,3mm, cho 7/0 suture, 210 mm 8 1/4" TL	Cái/Chiếc	MN1343DB	Cái/Bộ				
122	Kim mang kim vi phẫu thẳng, ngàm 1,2x1,8 mm, diamond du. 210 mm, 8 1/4"	Cái/Chiếc	MN1344D	Cái/Bộ				
123	Kim mang kim vi phẫu "Anobilis" , có khóa cài, thẳng diamond dust 1,2x1,8mm, cho 5/0 suture, 210 mm 8 1/4" TL	Cái/Chiếc	MN1344DB	Cái/Bộ				
124	Kim mang kim vi phẫu thẳng"Jacobson" có khóa 210 mm,9 long diamond dusted có titanit đầu coating	Cái/Chiếc	MN1344DT	Cái/Bộ				

125	Kim mang kim vi phẫu cong, ngàm 1,2x1,8 mm, diamond du. 210 mm, 8 1/4"	Cái/Chiếc	MN1345D	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
126	Kim mang kim vi phẫu "Anobilis" , có khóa cài, cong, diamond dust 1,2x1,8mm, cho 5/0 suture, 210 mm 8 1/4" TL	Cái/Chiếc	MN1345DB	Cái/Bộ				
127	Kim mang kim vi phẫu thẳng, ngàm 0,8x1,3 mm, tron ngàm 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1346	Cái/Bộ				
128	Kim mang kim vi phẫu thẳng, ngàm 0,8x1,3 mm, diamond du. 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1346D	Cái/Bộ				
129	Kim mang kim vi phẫu "Anobilis" thẳng, ngàm 0,8x1,3 mm, diamond du. 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1346DB	Cái/Bộ				
130	Kim mang kim vi phẫu cong, ngàm 0,8x1,3 mm, tron ngàm 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1347	Cái/Bộ				
131	Kim mang kim vi phẫu cong, ngàm 0,8x1,3 mm, diamond du. 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1347D	Cái/Bộ				
132	Kim mang kim vi phẫu "Anobilis" , có khóa cài, thẳng diamond dust 0,8x1,3mm, cho 7/0 suture, 185mm 7 1/4" TL	Cái/Chiếc	MN1347DB	Cái/Bộ				
133	Kim mang kim vi phẫu thẳng, ngàm 0,8x1,3 mm, diamond du. 210 mm, 8 1/4"	Cái/Chiếc	MN1348D	Cái/Bộ				
134	Kim mang kim vi phẫu "Anobilis" , có khóa cài, thẳng diamond dust 0,8x1,2mm, cho 7/0 suture, 210 mm 8 1/4" TL	Cái/Chiếc	MN1348DB	Cái/Bộ				
135	Kim mang kim vi phẫu , có khóa cài,cong ngàm 0,8x1,3 mm, diamond du. 210 mm, 8 1/4"	Cái/Chiếc	MN1349D	Cái/Bộ				
136	Kim mang kim vi phẫu "Anobilis" , có khóa cài, thẳng diamond dust 0,8x1,3mm, cho 7/0 suture, 210 mm 8 1/4" TL	Cái/Chiếc	MN1349DB	Cái/Bộ				
137	Kim mang kim vi phẫu tron đầu 210 mm, 8 1/4" long cho 4/0 suture strai	Cái/Chiếc	MN1351	Cái/Bộ				
138	Kim mang kim vi phẫu tron đầu lên đến 4/0NM, suture thẳng,without loc 210 mm, 8 1/4" long; "Blackline"	Cái/Chiếc	MN1351B	Cái/Bộ				
139	Kim mang kim vi phẫu thẳng, ngàm 1,5 mm, diamond du. 210 mm, 8 1/4"	Cái/Chiếc	MN1351D	Cái/Bộ				

140	Kim mang kim vi phẫu "Anobilis" , có khóa cài, thẳng diamond dust, cho 4/0 suture, 210 mm 8 1/4" TL	Cái/Chiếc	MN1351DB	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hưng, Q. 7, TP. HCM
141	Kim mang kim vi phẫu thẳng, ngàm 0,8x1,2 mm, tron ngàm 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1352	Cái/Bộ				
142	Kim mang kim vi phẫu "Anobilis" , có khóa cài, thẳng tron đầu 0,8x1,2mm, cho 7/0 suture, 230 mm 9 1/8" TL	Cái/Chiếc	MN1352B	Cái/Bộ				
143	Kim mang kim vi phẫu có khóa, thẳng diamond dusted, 0,80 X 1,30 mm 230 mm	Cái/Chiếc	MN1352D	Cái/Bộ				
144	Kim mang kim vi phẫu "Anobilis" , có khóa cài, thẳng diamond dust 0,8x1,3mm, cho 7/0 suture, 230 mm 9 1/8" TL	Cái/Chiếc	MN1352DB	Cái/Bộ				
145	Kim mang kim vi phẫu có khóa, bent tron ngàm part,0,80 X 1,30 mm 230 mm	Cái/Chiếc	MN1353	Cái/Bộ				
146	Kim mang kim vi phẫu "Anobilis" , có khóa cài, cong, tron đầu 0,8x1,3mm, cho 7/0 suture, 230 mm 9 1/8" TL	Cái/Chiếc	MN1353B	Cái/Bộ				
147	Kim mang kim vi phẫu , có khóa cài, cong, diamond dusted, 0,80 X 1,20 mm, 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1353D	Cái/Bộ				
148	Kim mang kim vi phẫu "Anobilis" , có khóa cài, cong, diamond dust 0,8x1,3mm, cho 7/0 suture, 230 mm 9 1/8" TL	Cái/Chiếc	MN1353DB	Cái/Bộ				
149	Kim mang kim vi phẫu có khóa, even, tron foot part,1,20 X 1,80 mm 230 mm	Cái/Chiếc	MN1354	Cái/Bộ				
150	Kim mang kim vi phẫu "Anobilis" , có khóa cài, thẳng tron đầu 1,2x1,8mm, cho 5/0 suture, 230 mm 9 1/8" TL	Cái/Chiếc	MN1354B	Cái/Bộ				
151	Kim mang kim vi phẫu thẳng, ngàm 1,2x1,8 mm, diamond du. 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1354D	Cái/Bộ				
152	Kim mang kim vi phẫu "Anobilis" , có khóa cài, thẳng diamond dust 1,2x1,8mm, cho 5/0 suture, 230 mm 9 1/8" TL	Cái/Chiếc	MN1354DB	Cái/Bộ				
153	Kim mang kim vi phẫu cong có khóa 230 mm long diamond dusted có titanit đầu coating	Cái/Chiếc	MN1354DT	Cái/Bộ				
154	Kim mang kim vi phẫu , có khóa cài, cong, ngàm tron , 1,20 X 1,80 mm, 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1355	Cái/Bộ				

155	Kim mang kim vi phẫu "Anobilis" , có khóa cài, cong, tròn đầu 1,2x1,8mm, cho 5/0 suture, 230 mm 9 1/8" TL	Cái/Chiếc	MN1355B	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hưng, Q. 7, TP. HCM
156	Kim mang kim vi phẫu cong, ngàm 1,2x1,8 mm, diamond du. 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1355D	Cái/Bộ				
157	Kim mang kim vi phẫu "Anobilis" , có khóa cài, cong, diamond dust 1,2x1,8mm, cho 5/0 suture, 230 mm 9 1/8" TL	Cái/Chiếc	MN1355DB	Cái/Bộ				
158	Kim mang kim vi phẫu thẳng, ngàm 1,2x1,8 mm, diamond du. 250 mm, 10"	Cái/Chiếc	MN1356D	Cái/Bộ				
159	Kẹp dây chằng "Yasargil" cong, đầu 1,0 mm, bayonet-shaped 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1360	Cái/Bộ				
160	Dụng cụ chỉ ngắn dài 300 mm, 12"	Cái/Chiếc	MN1365	Cái/Bộ				
161	Kẹp vi phẫu "Yasargil" gấp chỉ rất cong 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1370	Cái/Bộ				
162	Kẹp vi phẫu "Yasargil" gấp chỉ cong 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1380	Cái/Bộ				
163	Kẹp vi phẫu "Yasargil" gấp chỉ nhỏ curving 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1390	Cái/Bộ				
164	Kẹp vi phẫu "Yasargil" đầu 90° dài 180 mm 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN1400	Cái/Bộ				
165	Kẹp phẫu tích vi phẫu Tying thẳng, đầu 0,6 mm, có plateau 120 mm, 4 3/4"	Cái/Chiếc	MN1410	Cái/Bộ				
166	Kẹp phẫu tích vi phẫu Tying thẳng đầu 0,3mm, ngàm kiểu kim cương , w. plateau 120 mm, 4 3/4"	Cái/Chiếc	MN1410DD	Cái/Bộ				
167	Kẹp phẫu tích vi phẫu Tying cong, đầu 0,6 mm, có plateau 120 mm, 4 3/4"	Cái/Chiếc	MN1420	Cái/Bộ				
168	Kẹp phẫu tích vi phẫu Tying cong đầu 0,2mm, ngàm kiểu kim cương , w. plateau	Cái/Chiếc	MN1420DD	Cái/Bộ				
169	Kẹp phẫu tích vi phẫu Tying thẳng, đầu 0,6 mm, có plateau 150 mm, 6"	Cái/Chiếc	MN1430	Cái/Bộ				
170	Kẹp phẫu tích vi phẫu Tying thẳng đầu 0,3mm, ngàm kiểu kim cương , w. plateau 150 mm, 6"	Cái/Chiếc	MN1430DD	Cái/Bộ				
171	Kẹp phẫu tích vi phẫu "DeBakey" , thẳng tip 1,0 mm, cán tròn ,bông gương 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1435	Cái/Bộ				
172	Kẹp phẫu tích vi phẫu "DeBakey" , thẳng tip 1,0 mm, cán tròn , 180 mm, 7"	Cái/Chiếc	MN1436	Cái/Bộ				
173	Kẹp phẫu tích vi phẫu "DeBakey" , thẳng tip 1,0 mm, cán tròn , 210 mm, 8 1/4"	Cái/Chiếc	MN1437	Cái/Bộ				

174	Kẹp phẫu tích vi phẫu Tying cong, đầu 0,6 mm, có plateau 150 mm, 6"	Cái/Chiếc	MN1440	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hưng, Q. 7, TP. HCM
175	Kẹp phẫu tích vi phẫu Tying cong đầu 0,3mm, ngàm kiểu kim cương , w. plateau 150 mm, 6"	Cái/Chiếc	MN1440DD	Cái/Bộ				
176	Kẹp phẫu tích vi phẫu Tying thẳng, đầu 0,6 mm, có plateau 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN1450	Cái/Bộ				
177	Kẹp phẫu tích vi phẫu Tying thẳng đầu 0,6mm, ngàm kiểu kim cương , w plateau 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN1450DD	Cái/Bộ				
178	Kẹp phẫu tích vi phẫu Anatocmic thẳng đầu 0,3 mm, ngàm kiểu kim cương , w plateau 210 mm, 8 1/4"	Cái/Chiếc	MN1452DD	Cái/Bộ				
179	Kẹp vi phẫu Tying thẳng, đầu 0,6 mm, có plateau 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1453	Cái/Bộ				
180	Kẹp vi phẫu Tying thẳng, đầu 0,6mm, w. plateau, ngàm kiểu kim cương 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1453DD	Cái/Bộ				
181	Kẹp phẫu thuật cong, đầu 0,6 mm, có plateau 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN1460	Cái/Bộ				
182	Kẹp phẫu thuật cong , đầu 0,6mm, w. plateau, ngàm kiểu kim cương 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN1460DD	Cái/Bộ				
183	Dao vi phẫu "Sami" lancet Ø 1,8 mm, với cán tròn 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1470	Cái/Bộ				
184	Dao vi phẫu "Sami" lancet 2,5mm đường kính , với cán tròn 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1471	Cái/Bộ				
185	Bóc tách vi phẫu "Yasargil" gập góc 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1480	Cái/Bộ				
186	Bóc tách vi phẫu "Yasargil" gập góc , với cán tròn 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1490	Cái/Bộ				
187	Bóc tách vi phẫu "Yasargil" gập góc 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1500	Cái/Bộ				
188	Bóc tách vi phẫu "Yasargil" cong 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1510	Cái/Bộ				
189	Bóc tách vi phẫu "Yasargil" cong 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1520	Cái/Bộ				
190	Nong mạch máu "Jacobson" Ø 0,5 mm	Cái/Chiếc	MN1530	Cái/Bộ				
191	Nong mạch máu "Jacobson" Ø 1,0 mm 125 mm, 5"	Cái/Chiếc	MN1540	Cái/Bộ				
192	Nong mạch máu "Jacobson" Ø 1,5 mm 125 mm, 5"	Cái/Chiếc	MN1550	Cái/Bộ				
193	Nong mạch máu "Biemer" spreader 160 mm, 6 1/4"	Cái/Chiếc	MN1560	Cái/Bộ				

194	Que thăm "Jacobson" đầu tròn gấp góc 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1570	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
195	Que thăm đầu tròn "Jacobson" 185mm 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1580	Cái/Bộ				
196	Banh bóc tách Vessel Spreader n.Heifetz, 100 mm	Cái/Chiếc	MN1590	Cái/Bộ				
197	Banh bóc tách vi phẫu "Yasargil" ngàm xuống 180 mm 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN1600	Cái/Bộ				
198	Banh bóc tách vi phẫu "Olivecrona" 2,5/3,0 mm rộng, hai đầu ed sligh. curv 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1603	Cái/Bộ				
199	Banh bóc tách vi phẫu "Olivecrona" 4,5/5,0 mm rộng, hai đầu ed sligh. curv 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN1604	Cái/Bộ				
200	Banh bóc tách vi phẫu "Olivecrona" 2,5/3,0 mm rộng, hai đầu ed sligh. curv 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN1605	Cái/Bộ				
201	Banh bóc tách vi phẫu "Olivecrona" 4,0/5,0 mm rộng, hai đầu ed sligh. curv 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN1606	Cái/Bộ				
202	Banh Bóc tách "Davis" 4,0/5,0 mm rộng, hai đầu ed sligh. curv 245 mm, 9 3/4",	Cái/Chiếc	MN1607	Cái/Bộ				
203	Banh bóc tách vi phẫu "Röttgen" hai đầu làm việc slightly cong 230 mm 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1608	Cái/Bộ				
204	Bóc tách vi phẫu "Yasargil" cong ngàm xuống 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1610	Cái/Bộ				
205	Bóc tách vi phẫu "Yasargil" cong gấp lên 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1620	Cái/Bộ				
206	Bóc tách vi phẫu "Yasargil" 3,5 mm, gấp góc , cong 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1625	Cái/Bộ				
207	Bóc tách "Syme" raspatory sắc, 4,0 mm rộng 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1626	Cái/Bộ				
208	Kẹp vi phẫu "Yasargil" gấp khối u , dị vật nhọn bayonett shaped 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1630	Cái/Bộ				
209	Banh móc vi phẫu half nhọn 200 mm 8"	Cái/Chiếc	MN1640	Cái/Bộ				
210	Banh móc vi phẫu tù, 90° gấp góc 230 mm 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1650	Cái/Bộ				
211	Bóc tách vi phẫu thẳng, đầu 1,0 mm, tù 230 mm 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1660	Cái/Bộ				
212	Bóc tách vi phẫu cong, đầu 1,5 mm, tù 230 mm 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1670	Cái/Bộ				

213	Bóc tách vi phẫu cong, đầu 2,0 mm, tù 230 mm 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1680	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hưng, Q. 7, TP. HCM
214	Thìa vi phẫu, nhọn thẳng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1690	Cái/Bộ				
215	Thìa vi phẫu, nhọn gấp góc hướng lên 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1700	Cái/Bộ				
216	Bóc tách "Caspar"4,5 mm, cong 230 mm 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1701	Cái/Bộ				
217	Bóc tách "Caspar"4,5 mm, bent 230 mm 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1702	Cái/Bộ				
218	Bóc tách "Caspar"4,5 mm, cong 230 mm 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1703	Cái/Bộ				
219	Bóc tách "Caspar"1,0 mm, cong 230 mm 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1704	Cái/Bộ				
220	Bóc tách "Caspar"1,0 mm, bent 230 mm 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1705	Cái/Bộ				
221	Bóc tách "Caspar"1,0 mm, bent 230 mm 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1706	Cái/Bộ				
222	Bóc tách vi phẫu Micro raspatory 230 mm 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1710	Cái/Bộ				
223	Bóc tách vi phẫu , 35° gấp góc , nhọn 230 mm 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1720	Cái/Bộ				
224	Bóc tách vi phẫu "Haninec" hình bayonet cong, 1mm, thẳng tù Spatula, 230 mm 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1725	Cái/Bộ				
225	Bóc tách vi phẫu "Caspar" 4,5mm rộng,hình bayonet ,cán tròn 230 mm 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1726-1	Cái/Bộ				
226	Bóc tách vi phẫu "Caspar" 2,0 mm rộng,hình bayonet ,cán tròn 230 mm 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1727	Cái/Bộ				
227	Bóc tách vi phẫu "Caspar" 1,0 mm rộng,hình bayonet ,cán tròn 230 mm 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1728	Cái/Bộ				
228	Bóc tách vi phẫu "Caspar" 1,0 mm rộng,hình bayonet ,cán tròn 230 mm 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1729	Cái/Bộ				
229	Bóc tách vi phẫu "Caspar" 1,5mm rộng,hình bayonet ,cán tròn 230 mm 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1730	Cái/Bộ				
230	Bóc tách vi phẫu "Caspar" 1,5mm rộng,hình bayonet ,cán tròn 230 mm 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1740	Cái/Bộ				
231	Kẹp chỉ "Jakobson" hình bayonet , cán tròn 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1745	Cái/Bộ				

232	Kep chỉ "Caspar" hình bayonet , cán tròn 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1746	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hưng, Q. 7, TP. HCM
233	Dao vi phẫu "Jacobson" thẳng 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1760	Cái/Bộ				
234	Dao vi phẫu "Koos" , hình bayonet , cong 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1770	Cái/Bộ				
235	Dao vi phẫu "Koos" , hình bayonet , cong 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1771	Cái/Bộ				
236	Dao vi phẫu mạch máu "Koos" gấp góc , nhọn 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1775	Cái/Bộ				
237	Dao vi phẫu "Koos" , hình bayonet , cutting dài 5,9mm 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN1780	Cái/Bộ				
238	Dao vi phẫu mạch máu "Koos" hình bayonet , cong 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1790	Cái/Bộ				
239	Dao vi phẫu mạch máu "Koos" hình bayonet , gấp góc 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1800	Cái/Bộ				
240	Dụng cụ vi phẫu Rhoton titanium bộ goomg 18 micro dụng cụ	Cái/Chiếc	MN1801T	Cái/Bộ				
241	Dao vi phẫu "Koos" , cong, downturned, tù 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1802	Cái/Bộ				
242	Bóc tách vi phẫu "Koos" hình bayonet cong, upturned, tù 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1804	Cái/Bộ				
243	Khay cho 15 Rhoton dụng cụ	Cái/Chiếc	MN1805	Cái/Bộ				
244	tay cầm một cho MN1820 Dao vi phẫu có chuck 115 mm, 4 1/2"	Cái/Chiếc	MN1810	Cái/Bộ				
245	Bóc tách vi phẫu mạch máu "Rhoton" , gấp góc , 1,0 mm 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1811	Cái/Bộ				
246	Bóc tách vi phẫu mạch máu "Rhoton" Titan , round, gấp góc , 1,0 mm 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1811T	Cái/Bộ				
247	Bóc tách vi phẫu mạch máu "Rhoton" , gấp góc , 2,0 mm 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1812	Cái/Bộ				
248	Bóc tách vi phẫu mạch máu "Rhoton" Titan , round, gấp góc , 2,0 mm 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1812T	Cái/Bộ				
249	Bóc tách vi phẫu mạch máu "Rhoton" ,	Cái/Chiếc	MN1813	Cái/Bộ				
250	Bóc tách vi phẫu mạch máu "Rhoton" Titan , round, gấp góc , 3,0 mm 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1813T	Cái/Bộ				
251	Bóc tách vi phẫu mạch máu "Rhoton" , 1,0 mm 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1814	Cái/Bộ				

252	Bóc tách vi phẫu mạch máu "Rhoton" , 1,0 mm, titanium 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1814T	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
253	Bóc tách vi phẫu mạch máu "Rhoton" , 1,5 mm 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1815	Cái/Bộ				
254	Bóc tách vi phẫu mạch máu "Rhoton" , 1,5 mm, titanium 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1815T	Cái/Bộ				
255	Bóc tách vi phẫu mạch máu "Rhoton" , 2,0 mm 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1816	Cái/Bộ				
256	Bóc tách vi phẫu mạch máu "Rhoton" , 1,5 mm, titanium 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1816T	Cái/Bộ				
257	Bóc tách vi phẫu mạch máu "Rhoton" gấp góc , slim 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1817	Cái/Bộ				
258	Bóc tách vi phẫu mạch máu "Rhoton" gấp góc , titanium, 1,2 mm, slim 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1817T	Cái/Bộ				
259	Bóc tách vi phẫu mạch máu "Rhoton" 2,8 mm 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1818	Cái/Bộ				
260	Bóc tách vi phẫu mạch máu "Rhoton" titanium, 2,8 mm 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1818T	Cái/Bộ				
261	Kim vi phẫu "Rhoton" needle hơi sắc 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1819	Cái/Bộ				
262	Dao vi phẫu "Jacobson" cho MN1810	Cái/Chiếc	MN1820	Cái/Bộ				
263	Kim vi phẫu "Rhoton" 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1821	Cái/Bộ				
264	Kim vi phẫu "Rhoton" Titan 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1821T	Cái/Bộ				
265	Banh móc vi phẫu "Rhoton" tù, 90°, 2mm, 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1822	Cái/Bộ				
266	Banh móc vi phẫu "Rhoton" tù, 90°, 2mm, 175mm, 7 " long	Cái/Chiếc	MN1822-1	Cái/Bộ				
267	Banh móc vi phẫu "Rhoton" 90° gấp góc	Cái/Chiếc	MN1822T	Cái/Bộ				
268	Banh móc vi phẫu "Rhoton" , hơi sắc , 90°, 2 mm 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1823	Cái/Bộ				
269	Banh móc vi phẫu "Rhoton" 90° gấp góc hơi sắc , titan 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1823T	Cái/Bộ				
270	Banh móc vi phẫu "Rhoton" hơi sắc , 45°, 2mm, 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1824	Cái/Bộ				
271	Banh móc vi phẫu "Rhoton" 45° gấp góc hơi sắc , titan 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1824T	Cái/Bộ				
272	Banh móc vi phẫu "Helsinki " tù, 80°, 5mm conical đầu 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1826	Cái/Bộ				

273	Banh móc vi phẫu "Helsinki " tù, 80°, 2mm 220 mm, 8 3/4" lang	Cái/Chiếc	MN1827	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hưng, Q. 7, TP. HCM
274	Banh móc vi phẫu "Helsinki " gấp góc , đầu 0,5 mm, tù 215 mm, 8 1/2"	Cái/Chiếc	MN1828	Cái/Bộ				
275	Banh móc Kilner skin móc cho MN1810 tay cầm	Cái/Chiếc	MN1830	Cái/Bộ				
276	Que nong thăm vi phẫu "Rhoton" gấp góc 45°, 190 mm, 7 1/2" long	Cái/Chiếc	MN1831	Cái/Bộ				
277	Que nong thăm vi phẫu "Rhoton" gấp góc 45°, 175mm, 7 " long	Cái/Chiếc	MN1831-1	Cái/Bộ				
278	Nạo vi phẫu "Rhoton" hình oval 1,0x2,0 mm 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1832	Cái/Bộ				
279	Nạo vi phẫu "Rhoton" hình oval titan thẳng, titan	Cái/Chiếc	MN1832T	Cái/Bộ				
280	Nạo vi phẫu "Rhoton" hình oval 45° gấp góc ngàm xuống , 1,0x2,0 mm 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1833	Cái/Bộ				
281	Nạo vi phẫu "Rhoton" hình oval titan gấp góc	Cái/Chiếc	MN1833T	Cái/Bộ				
282	Bóc tách vi phẫu "Rhoton" đầu tròn 90° gấp góc , 3 mm 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1834	Cái/Bộ				
283	Bóc tách vi phẫu "Rhoton" đầu tròn 90° gấp góc , 3 mm, titanium 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1834T	Cái/Bộ				
284	Bóc tách vi phẫu "Rhoton" đầu tròn thẳng 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1835	Cái/Bộ				
285	Bóc tách vi phẫu "Rhoton" đầu tròn titanium, thẳng 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1835T	Cái/Bộ				
286	Bóc tách vi phẫu "Rhoton" đầu tròn 90° gấp góc , 5 mm 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1836	Cái/Bộ				
287	Bóc tách vi phẫu "Rhoton" đầu tròn 90° gấp góc , 5 mm, titanium 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1836T	Cái/Bộ				
288	Bóc tách vi phẫu "Rhoton" đầu tròn 40° gấp góc , 4 mm 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1837	Cái/Bộ				
289	Bóc tách vi phẫu "Rhoton" đầu tròn 40° gấp góc , 4 mm, titanium 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1837T	Cái/Bộ				
290	Bóc tách vi phẫu "Rhoton" đầu tròn 40° gấp góc , 8 mm 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1838	Cái/Bộ				
291	Bóc tách vi phẫu "Rhoton" đầu tròn 40° gấp góc , 8 mm, titanium 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1838T	Cái/Bộ				
292	Banh móc vi phẫu "Rhoton" 90° gấp góc , đầu 0,7 mm, tù 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN1839	Cái/Bộ				

293	Dao vi phẫu "Yasargil" , hình bayonet cong in the tip, từ 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1840	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hưng, Q. 7, TP. HCM
294	Dao phẫu thuật "Janetta" nhỏ angular tròn 1,0 mm, gấp góc , branches ngàm xuống gấp góc 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1841	Cái/Bộ				
295	Dao vi phẫu "Yasargil" , hình bayonet 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1850	Cái/Bộ				
296	Banh móc "Dura" móc 90° gấp góc , nhọn 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1860	Cái/Bộ				
297	Banh móc "Dura" móc 90° gấp góc , nhọn 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1870	Cái/Bộ				
298	Banh móc vi phẫu "Fisch" dura , sắc, 90° gấp góc 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN1871	Cái/Bộ				
299	Kẹp khối u "Yasargil" 3 răng, 5 mm rộng , A. 220 mm, 8 3/4"	Cái/Chiếc	MN1880	Cái/Bộ				
300	Kẹp khối u "Yasargil" 3 răng, 5 mm rộng , A. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN1890	Cái/Bộ				
301	Dụng cụ lấy mô cho da và mô kích thước Ø 1,8 mm 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1900	Cái/Bộ				
302	Banh móc thần kinh "Adson" từ 195 mm, 7 3/4"	Cái/Chiếc	MN1905	Cái/Bộ				
303	Banh móc thần kinh "Adson" nhọn 195 mm, 7 3/4"	Cái/Chiếc	MN1906	Cái/Bộ				
304	Banh móc vi phẫu vessel "Krayenbuehl" , có ball đầu 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1910	Cái/Bộ				
305	Banh móc vi phẫu vessel "Krayenbuehl" lớn, có ball đầu 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1920	Cái/Bộ				
306	Banh móc vi phẫu vessel "Krayenbuehl" nhỏ , tron 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1930	Cái/Bộ				
307	Banh móc vi phẫu vessel "Krayenbuehl" lớn, tron 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN1940	Cái/Bộ				
308	Dao vi phẫu mạch máu "Koos" , hình bayonet micro lưỡi bên phải cong 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1941	Cái/Bộ				
309	Dao vi phẫu mạch máu "Koos" , hình bayonet micro lưỡi bên phải cong, từ 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1942	Cái/Bộ				
310	Dao vi phẫu mạch máu "Koos" , hình bayonet micro lưỡi bên trái cong, từ 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1943	Cái/Bộ				

311	Dao vi phẫu mạch máu "Koos" , hình bayonet micro lưỡi bên trái cong, nhọn	Cái/Chiếc	MN1944	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hưng, Q. 7, TP. HCM
312	Dao vi phẫu "Yasargil" , hình bayonet micro lưỡi bên trái cong 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN1945	Cái/Bộ				
313	Dao phẫu tích khối u "Samii" lưỡi 3,0 mm 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN1950	Cái/Bộ				
314	Dao phẫu tích khối u "Samii" lưỡi 1,5mm 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN1951	Cái/Bộ				
315	Dao phẫu tích khối u "Samii" lưỡi 2,0 mm 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN1952	Cái/Bộ				
316	Dao phẫu tích khối u "Samii" lưỡi 2,5mm 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN1953	Cái/Bộ				
317	Dao phẫu tích khối u "Samii" lưỡi 3,0 mm 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN1954	Cái/Bộ				
318	Dao phẫu tích khối u "Samii" lưỡi 3,5mm 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN1955	Cái/Bộ				
319	Dao phẫu tích khối u "Samii" lưỡi 4,0 mm 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN1956	Cái/Bộ				
320	Dao phẫu tích khối u "Samii" lưỡi 5,0 mm 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN1958	Cái/Bộ				
321	Dao phẫu tích khối u "Samii" lưỡi 1,0 mm 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1960	Cái/Bộ				
322	Bóc tách vi phẫu "Caspar" 4,5 mm rộng,curved, với cán tròn 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1961	Cái/Bộ				
323	Bóc tách vi phẫu "Caspar" 4,5 mm rộng,curved, với cán tròn 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN1962	Cái/Bộ				
324	Bóc tách vi phẫu "Caspar" 2,0 mm rộng, cong, với cán tròn 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1963	Cái/Bộ				
325	Bóc tách vi phẫu "Caspar" 1,0 mm rộng, cong, w. cán tròn 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN1964	Cái/Bộ				
326	Bóc tách vi phẫu "Caspar" 1,0 mm, bent 210 mm, 8 1/4"	Cái/Chiếc	MN1965	Cái/Bộ				
327	Bóc tách vi phẫu "Caspar" 1,0 mm, bent 210 mm, 8 1/4"	Cái/Chiếc	MN1966	Cái/Bộ				
328	Dao phẫu tích khối u "Samii" lưỡi 1,5mm 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1970	Cái/Bộ				
329	Dao phẫu tích khối u "Samii" lưỡi 2,0 mm 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1980	Cái/Bộ				
330	Dao phẫu tích khối u "Samii" lưỡi 2,0 mm 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN1990	Cái/Bộ				
331	Dao phẫu tích khối u "Samii" lưỡi 3,0 mm 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN2000	Cái/Bộ				

332	Dao phẫu tích khối u "Samii" lưỡi 3,5mm 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN2010	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
333	Dao phẫu tích khối u "Samii" lưỡi 4,0 mm 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN2020	Cái/Bộ				
334	Dao phẫu tích khối u "Samii" lưỡi 5,0 mm 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN2030	Cái/Bộ				
335	Kéo vi phẫu, thẳng, uốn được sắc/sắc , vertical cutting,shaft Ø 1,50 m 150 mm, 6"	Cái/Chiếc	MN2040	Cái/Bộ				
336	Kéo vi phẫu, thẳng mũi/mũi, horizontal cutting	Cái/Chiếc	MN2050	Cái/Bộ				
337	Kéo vi phẫu, Aligator thẳng, lưỡi dài 2 mm 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN2057	Cái/Bộ				
338	Kéo vi phẫu, Aligator phaily cutting 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN2059	Cái/Bộ				
339	Kẹp vi phẫu Micro alligator ngàm thẳng 1,0X5,0 mm, 0,9mm shaft đường kính semi flexible	Cái/Chiếc	MN2060	Cái/Bộ				
340	Kẹp vi phẫu Micro alligator ml bent trái 1,0 X 5,0 mm	Cái/Chiếc	MN2080	Cái/Bộ				
341	Kẹp vi phẫu dạng thìa , thẳng ngàm oval, flexible, 0,9mm, shaft đường kính	Cái/Chiếc	MN2090	Cái/Bộ				
342	Dao vi phẫu Lancet sắc, thẳng 150 mm, 6"	Cái/Chiếc	MN2100	Cái/Bộ				
343	Dao vi phẫu Lancet sắc, cong 150 mm, 6"	Cái/Chiếc	MN2110	Cái/Bộ				
344	Bóc tách vi phẫu "Oppel" uốn được, cong 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN2120	Cái/Bộ				
345	Banh móc vi phẫu , 90°, tù, đầu Ø 2 mm, uốn được 230 mm, 9"	Cái/Chiếc	MN2130	Cái/Bộ				
346	Banh móc Button, 45°, tù, button-D 2 uốn được 230 mm, 9"	Cái/Chiếc	MN2140	Cái/Bộ				
347	Kẹp clip mạch máu "Mehdorn" vesselclip đầu 4x1,0 mm, gold dyed spring áp lực 10 - 15 g / 0,10 - 0,15 N	Cái/Chiếc	MN2150	Cái/Bộ				
348	Kẹp clip mạch máu "Mehdorn" vesselclip đầu 4x1,4 mm, gold dyed spring áp lực 15 - 20 g / 0,15 - 0,20 N	Cái/Chiếc	MN2160	Cái/Bộ				
349	Kẹp clip mạch máu "Mehdorn" vesselclip đầu 6x1,0 mm, gold dyed spring áp lực 10 - 15 g / 0,10 - 0,15 N	Cái/Chiếc	MN2170	Cái/Bộ				
350	Kẹp clip mạch máu "Mehdorn" vesselclip đầu 6x1,4 mm, gold dyed spring áp lực 15 - 20 g / 0,15 - 0,20 N	Cái/Chiếc	MN2180	Cái/Bộ				

351	Kẹp clip mạch máu "Biemer" đầu dài 4 mm, đầu rộng 0,75 mm áp lực 50 g / 0,49 N	Cái/Chiếc	MN2188	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hưng, Q. 7, TP. HCM
352	Kẹp clip mạch máu "Biemer" đầu dài 4 mm, đầu rộng 0,75 mm áp lực 70 g	Cái/Chiếc	MN2189	Cái/Bộ				
353	Kẹp clip mạch máu "Biemer" đầu dài 6 mm, gold dyed spring open. 4,0 mm, press. 30-40g / 0,29-0,39N	Cái/Chiếc	MN2190	Cái/Bộ				
354	Kẹp clip mạch máu "Biemer" đầu dài 9 mm, gold dyed spring open. 5,0 mm, press. 30-40g / 0,29-0,39N	Cái/Chiếc	MN2200	Cái/Bộ				
355	Kẹp clip mạch máu "Biemer" đầu dài 9 mm, gold dyed spring open. 5,0 mm,	Cái/Chiếc	MN2210	Cái/Bộ				
356	Kẹp tháo lắp dùng cho Biemer-Clips không khóa 145 mm, 5 3/4"	Cái/Chiếc	MN2220	Cái/Bộ				
357	Kẹp clip mạch máu "Mülle", 1,0 mm	Cái/Chiếc	MN2221	Cái/Bộ				
358	Kẹp clip mạch máu "Müller", 2,0 mm	Cái/Chiếc	MN2222	Cái/Bộ				
359	Kẹp clip mạch máu "Müller", 3,0 mm	Cái/Chiếc	MN2223	Cái/Bộ				
360	Kẹp clip mạch máu "Müller", 4,0 mm	Cái/Chiếc	MN2224	Cái/Bộ				
361	Kẹp tháo lắp dùng cho Biemer-Clips có khóa 145 mm, 5 3/4"	Cái/Chiếc	MN2230	Cái/Bộ				
362	Kẹp clip mạch máu "Biemer", cpl.with applying	Cái/Chiếc	MN2240	Cái/Bộ				
363	Kẹp clip mạch máu n.Biemer 6,0 mm	Cái/Chiếc	MN2250	Cái/Bộ				
364	Kẹp tháo lắp dùng cho Biemer-approximators 145 mm, 5 3/4"	Cái/Chiếc	MN2260	Cái/Bộ				
365	Kẹp mạch máu vi phẫu Approximator, bộ hoàn chỉnh với key 25-30 gramm lực đóng	Cái/Chiếc	MN2270	Cái/Bộ				
366	Kẹp clip mạch máu "Goldstein Microspike" 2 mm dia. mở rộng to accom. vas defens 4 mm dia. mở rộng to accom. convolu. vas	Cái/Chiếc	MN2276	Cái/Bộ				
367	Kẹp clip mạch máu "Goldstein Microspike" 2 mm dia. mở rộng có four flat- Tipped thép không gỉ spikes	Cái/Chiếc	MN2277	Cái/Bộ				
368	Kẹp clip mạch máu "Goldstein Microspike" 6 mm dia. mở rộng accom. epididymis 2 mm dia. mở rộng accom. vas defens	Cái/Chiếc	MN2278	Cái/Bộ				

369	Kẹp clip mạch máu "Goldstein Microspike" 6 mm dia. mở rộng accom. epididymis, fix phải, 2mm dia. mở rộng accom. Vas defens	Cái/Chiếc	MN2279	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hưng, Q. 7, TP. HCM
370	Dụng cụ vặn vít Allen Wrench, hexagonal cho approximator	Cái/Chiếc	MN2280	Cái/Bộ				
371	Kẹp tháo lắp dùng cho Mehdorn-Clips 145 mm, 5 3/4"	Cái/Chiếc	MN2290	Cái/Bộ				
372	Ống hút "Yasargil" cannula có luer-drilling, Ø 4,5 mm 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN2300	Cái/Bộ				
373	Ống tưới rửa "Landolt" hypophysectomy Ø3 mm	Cái/Chiếc	MN2310	Cái/Bộ				
374	Ống tưới rửa "Landolt" Ø3 mm, 11 mm on	Cái/Chiếc	MN2320	Cái/Bộ				
375	Ống tưới rửa "Landolt" Ø3 mm, 15 mm on	Cái/Chiếc	MN2330	Cái/Bộ				
376	Dụng cụ "Assmus" stripper 350 mm, Ø 3 mm, từ 395 mm, 15 1/2"	Cái/Chiếc	MN2340	Cái/Bộ				
377	Kẹp clip mạch máu "Biemer-Müller", thẳng 9,0	Cái/Chiếc	MN2350	Cái/Bộ				
378	Kẹp clip mạch máu vi phẫu "Biemer-Müller" dài of ngàm 9 mm, cong lực đóng 25-30 G	Cái/Chiếc	MN2360	Cái/Bộ				
379	Kẹp clip mạch máu vi phẫu "Biemer-Müller" dài of ngàm 9,0 mm, thẳng lực đóng 25 - 30 G	Cái/Chiếc	MN2370	Cái/Bộ				
380	Kẹp clip mạch máu vi phẫu "Biemer-Müller" dài of ngàm 9 mm, cong lực đóng 25-30 G	Cái/Chiếc	MN2380	Cái/Bộ				
381	Kẹp clip mạch máu "Biemer-Müller", thẳng 6	Cái/Chiếc	MN2390	Cái/Bộ				
382	Kẹp clip mạch máu "Mueller", thẳng, đường kính 1,0 mm, lực đóng 25-30G	Cái/Chiếc	MN2391	Cái/Bộ				
383	Kẹp clip mạch máu "Mueller", thẳng đường kính 2,0 mm, lực đóng 25-30G	Cái/Chiếc	MN2392	Cái/Bộ				
384	Kẹp clip mạch máu "Mueller", thẳng, đường kính 3,0 mm, lực đóng 25-30G	Cái/Chiếc	MN2393	Cái/Bộ				
385	Kẹp clip mạch máu "Mueller", thẳng, đường kính 4,0 mm, lực đóng 25-30G	Cái/Chiếc	MN2394	Cái/Bộ				
386	Kẹp clip mạch máu "Biemer", kpl. with keys	Cái/Chiếc	MN2400	Cái/Bộ				
387	Kim 1 cặp alternative cho MN2400	Cái/Chiếc	MN2410	Cái/Bộ				
388	Dao bóc tách khối u "Sami" Ø 1,5 mm, với cán tròn 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN2429	Cái/Bộ				

389	Dao bóc tách khối u "Sami" 1,5 mm round lưỡi với cán tròn 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN2430	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
390	Dao bóc tách khối u "Sami" 1,5 mm round lưỡi với cán tròn 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN2430T	Cái/Bộ				
391	Dao bóc tách khối u "Sami" Ø 3,0 mm round lưỡi với cán tròn 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN2439	Cái/Bộ				
392	Dao bóc tách khối u "Sami" 3,0 mm round lưỡi với cán tròn 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN2440	Cái/Bộ				
393	Dao bóc tách khối u "Sami" titanit 3,0 mm round lưỡi với cán tròn 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN2440T	Cái/Bộ				
394	Dao bóc tách khối u "Sami" Ø 4,5 mm,	Cái/Chiếc	MN2449	Cái/Bộ				
395	Dao bóc tách khối u "Sami" đường kính	Cái/Chiếc	MN2450	Cái/Bộ				
396	Dao bóc tách khối u "Sami" titanit đường kính 4,5 mm, với cán tròn 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN2450T	Cái/Bộ				
397	Dao bóc tách khối u "Sami" Ø 6,0 mm, với cán tròn 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN2459	Cái/Bộ				
398	Dao bóc tách khối u "Sami" đường kính 6 mm, với cán tròn 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN2460	Cái/Bộ				
399	Dao bóc tách khối u "Sami" titanit đường kính 6 mm, với cán tròn 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN2460T	Cái/Bộ				
400	Kẹp chi "Müller" , thẳng ngàm profile finally cross ngàm răng cửa 40 mm, 1 1/2"	Cái/Chiếc	MN2470	Cái/Bộ				
401	Kẹp clip vi phẫu mạch máu "Müller" thẳng, mở rộng 12,2 mm áp lực 50 g / 0,49 N	Cái/Chiếc	MN2500	Cái/Bộ				
402	Kẹp clip vi phẫu mạch máu "Müller" cong, mở rộng 11,8 mm áp lực 50 g / 0,49 N	Cái/Chiếc	MN2505	Cái/Bộ				
403	Kẹp clip vi phẫu mạch máu "Müller" đầu cong, mở rộng 12,5 mm, áp lực 50 g / 0,49 N	Cái/Chiếc	MN2510	Cái/Bộ				
404	Kẹp clip vi phẫu mạch máu "Müller" 45° gấp góc , mở rộng 11,8 mm, áp lực 50 g / 0,49 N	Cái/Chiếc	MN2515	Cái/Bộ				
405	Kẹp clip vi phẫu mạch máu "Müller" knee gấp góc to the trái, mở rộng 8,3 mm áp lực 50 g / 0,49 N	Cái/Chiếc	MN2520	Cái/Bộ				

406	Kẹp clip vi phẫu mạch máu "Müller" thẳng, mở rộng 12,2 mm áp lực 80 g / 0,79 N	Cái/Chiếc	MN2525	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hưng, Q. 7, TP. HCM
407	Kẹp clip vi phẫu mạch máu "Müller" cong, mở rộng 11,8 mm, áp lực 80 g / 0,79 N	Cái/Chiếc	MN2530	Cái/Bộ				
408	Kẹp clip vi phẫu mạch máu "Müller" đầu cong, mở rộng 12,5 mm, áp lực 80 g / 0,79 N	Cái/Chiếc	MN2535	Cái/Bộ				
409	Kẹp clip vi phẫu mạch máu "Müller" 45° gấp góc , mở rộng 11,8 mm, áp lực 80 g / 0,79 N	Cái/Chiếc	MN2540	Cái/Bộ				
410	Kẹp clip vi phẫu mạch máu "Müller" knee gấp góc to the trái, mở rộng 8,3 mm áp lực 80 g / 0,79 N	Cái/Chiếc	MN2545	Cái/Bộ				
411	Kẹp clip mạch máu "Müller" Arterial temp. gấp góc 95 mm	Cái/Chiếc	MN2546	Cái/Bộ				
412	Kẹp tháo lắp "Yasargil" dùng cho clip 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN2550	Cái/Bộ				
413	Kẹp clip mạch máu "Yasargil" micro-vessel Kẹp cong dài 32 mm	Cái/Chiếc	MN2555	Cái/Bộ				
414	Tay cầm cho Kẹp clip "Raney" , 1 gói / 25 cái	Cái/Chiếc	MN2600	Cái/Bộ				
415	Kẹp tháo lắp "Raney" dài 160 mm, 6 1/4"	Cái/Chiếc	MN2620	Cái/Bộ				
416	Kẹp tháo lắp "Kölner" scalp clamp 1 Pck. / 50 pcs.	Cái/Chiếc	MN2630	Cái/Bộ				
417	Kẹp phẫu thuật "De Martel" cong nhẹ 135 mm, 5 1/4"	Cái/Chiếc	MN2670	Cái/Bộ				
418	Kẹp phẫu thuật "De Martel" cong nhẹ 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN2680	Cái/Bộ				
419	Banh móc vi phẫu "Yasargil" kích thước Ø 1,0 mm 210 mm, 8 1/4"	Cái/Chiếc	MN2690	Cái/Bộ				
420	Banh móc Spring vi phẫu Yasargil cố định Galea	Cái/Chiếc	MN2700	Cái/Bộ				
421	Khoan tay "Hudson-Downs" khoan kích thước Ø 10,0 mm	Cái/Chiếc	MN2712	Cái/Bộ				
422	Mũi khoan Hudson burr, 12mm	Cái/Chiếc	MN2713	Cái/Bộ				
423	Mũi khoan Miller "Hudson" 15mm đường kính	Cái/Chiếc	MN2714	Cái/Bộ				
424	Mũi khoan Miller "Hudson" 10 mm đường kính	Cái/Chiếc	MN2715	Cái/Bộ				
425	Mũi khoan Miller "Hudson" 12mm đường kính	Cái/Chiếc	MN2716	Cái/Bộ				

426	Mũi khoan Miller "Hudson" 15mm đường kính	Cái/Chiếc	MN2717	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
427	Khoan tay "Hudson" Ø 11,0 mm 104 mm, 4 1/8"	Cái/Chiếc	MN2718	Cái/Bộ				
428	Khoan tay "Hudson" Ø 13,0 mm 104 mm, 4 1/8"	Cái/Chiếc	MN2719	Cái/Bộ				
429	Kẹp an toàn phẫu thuật thân kính Borehole 205mm 8 1/8" long	Cái/Chiếc	MN2720	Cái/Bộ				
430	Khoan tay "Hudson-Downs" tay khoan dài 270 mm, 10 3/4"	Cái/Chiếc	MN2723	Cái/Bộ				
431	Khoan tay "Hudson-Downs" khớp nối extension	Cái/Chiếc	MN2724	Cái/Bộ				
432	Khoan tay "Hudson" hvàdrill, bộ gồm 1 tay khoan brace, khớp nối extension piece, 6 mũi khoan dài 270 mm, 10 3/4"	Cái/Chiếc	MN2730	Cái/Bộ				
433	Mũi khoan Miller "Hudson downs 16mm đường kính	Cái/Chiếc	MN2731	Cái/Bộ				
434	Mũi khoan Miller "Hudson downs 11mm đường kính	Cái/Chiếc	MN2732	Cái/Bộ				
435	Mũi khoan Miller "Hudson downs 13mm đường kính	Cái/Chiếc	MN2733	Cái/Bộ				
436	Mũi khoan Miller "Hudson downs 16mm đường kính	Cái/Chiếc	MN2734	Cái/Bộ				
437	Mũi khoan Miller "Hudson downs 19mm đường kính	Cái/Chiếc	MN2735	Cái/Bộ				
438	Mũi khoan Miller "Hudson downs 22mm đường kính	Cái/Chiếc	MN2736	Cái/Bộ				
439	Mũi khoan Miller "Mc Kenzie" 16mm đường kính	Cái/Chiếc	MN2737	Cái/Bộ				
440	Mũi khoan Miller "Mc Kenzie"	Cái/Chiếc	MN2738	Cái/Bộ				
441	Khoan tay "Hudson" tay khoan dài 270 mm, 10 3/4"	Cái/Chiếc	MN2740	Cái/Bộ				
442	Khoan tay "Hudson" phần nối cho tay khoan 97 mm, 4"	Cái/Chiếc	MN2750	Cái/Bộ				
443	Khoan tay Hudson thân khoan với khóa chuck	Cái/Chiếc	MN2760	Cái/Bộ				
444	Khoan tay với phần Extension với tay cầm cho Hudson chuck	Cái/Chiếc	MN2770	Cái/Bộ				
445	Mũi khoan "Hudson" Ø 9,0 mm, cylindrical 96 mm, 3 3/4"	Cái/Chiếc	MN2780	Cái/Bộ				
446	Mũi khoan "Hudson" Ø 14,0 mm, cone-shaped 97 mm, 3 3/4"	Cái/Chiếc	MN2790	Cái/Bộ				

447	Mũi khoan "Hudson" Ø 16,0 mm, ball-shaped 100 mm, 4"	Cái/Chiếc	MN2800	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hưng, Q. 7, TP. HCM
448	Mũi khoan "Hudson" Ø 22,0 mm, ball-shaped 102 mm, 4"	Cái/Chiếc	MN2810	Cái/Bộ				
449	Mũi khoan Adson miller đường kính 15mm, ball-chom	Cái/Chiếc	MN2820	Cái/Bộ				
450	Mũi khoan "Mc Kenzie" Ø 13 mm, 98 mm, 4"	Cái/Chiếc	MN2830	Cái/Bộ				
451	Mũi khoan "Cushing" Ø 14,0 mm 94 mm, 3 3/4"	Cái/Chiếc	MN2840	Cái/Bộ				
452	Mũi khoan Driller đường kính 2mm	Cái/Chiếc	MN2850	Cái/Bộ				
453	Kim găm sọ "Dahlgren" với 2 móc lớn 210 mm, 8 1/4"	Cái/Chiếc	MN2860	Cái/Bộ				
454	Kim găm sọ "De Vilbis" skull-cutting với 1 móc nhỏ dài 210 mm, 8 1/4"	Cái/Chiếc	MN2862	Cái/Bộ				
455	Lưỡi "De Vilbis" spare lưỡi cho MN2862	Cái/Chiếc	MN2863	Cái/Bộ				
456	Kim lấy máu tụ "Dvày" ventricle Ø 2 mm 95 mm, 3 3/4"	Cái/Chiếc	MN2864	Cái/Bộ				
457	Kim chích máu tụ "Chusing-Cairns" Ø 2,3 mm 95 mm, 3 3/4"	Cái/Chiếc	MN2865	Cái/Bộ				
458	Kim chích máu tụ "Chusing-Cairns" Ø 2,6 mm 95 mm, 3 3/4"	Cái/Chiếc	MN2866	Cái/Bộ				
459	Luồn dây cưa Gigli và Olivecrona mềm và uốn được 310 mm, 12 1/4"	Cái/Chiếc	MN2870	Cái/Bộ				
460	Luồn dây cưa Gigli và Olivecrona mềm và uốn được 250 mm long	Cái/Chiếc	MN2880	Cái/Bộ				
461	Rổ lưỡi đựng và lưu kho cho tay banh mềm flexible	Cái/Chiếc	MN2950	Cái/Bộ				
462	Bộ gã đợ tay "Gilsbach" bộ trợ tay đầy đủ	Cái/Chiếc	MN2960	Cái/Bộ				
463	Kẹp giữ cho socket một FF150R	Cái/Chiếc	MN2970	Cái/Bộ				
464	Giữ ống Stay tube cho MN2960	Cái/Chiếc	MN2980	Cái/Bộ				
465	Thanh kê tay Hvà rest cho MN2960	Cái/Chiếc	MN2990	Cái/Bộ				
466	Đầu móc Head móc bail cho MN2960	Cái/Chiếc	MN3000	Cái/Bộ				
467	Dụng cụ móc Galea bead chain cho MN2960 320 mm, 12 3/4"	Cái/Chiếc	MN3010	Cái/Bộ				
468	Dụng cụ móc Galea bead chain và spiral spring	Cái/Chiếc	MN3020	Cái/Bộ				
469	Tay banh Tensioning với khóa giữ 150 mm, 6"	Cái/Chiếc	MN3030	Cái/Bộ				
470	Tay banh Tensioning với khóa giữ 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN3040	Cái/Bộ				

471	Tay banh Tensioning với khóa giữ 250 mm, 10"	Cái/Chiếc	MN3050	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hưng, Q. 7, TP. HCM
472	Thanh giữ Tensioning cho đầu camera	Cái/Chiếc	MN3060	Cái/Bộ				
473	Chen đựng cho dessioning MN2960	Cái/Chiếc	MN3070	Cái/Bộ				
474	Dụng cụ Tubular cho lưu trữ tweezers	Cái/Chiếc	MN3080	Cái/Bộ				
475	Tay hỗ trợ cho MN2960	Cái/Chiếc	MN3090	Cái/Bộ				
476	Kẹp clamp cho MN2960	Cái/Chiếc	MN3100	Cái/Bộ				
477	Ống cho Kẹp Mayfield clamp MN2960	Cái/Chiếc	MN3110	Cái/Bộ				
478	Kẹp kết nối xoay connection	Cái/Chiếc	MN3120	Cái/Bộ				
479	Banh vén vi phẫu uốn được 2 đầu , rộng 9 mm 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN3130	Cái/Bộ				
480	Banh vén vi phẫu uốn được 2 đầu , rộng 12 mm 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN3140	Cái/Bộ				
481	Banh vén vi phẫu uốn được 2 đầu , rộng 17 mm 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN3146	Cái/Bộ				
482	Banh vén "Konvex" vi phẫu uốn được 2 đầu có 3 mm và 5 mm rộng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN3149	Cái/Bộ				
483	Banh vén vi phẫu "Konvex" rộng of endings 7/9 mm, uốn được 180 mm, 7"	Cái/Chiếc	MN3150	Cái/Bộ				
484	Banh vén vi phẫu "Konvex" , màu đen isolated rộng of endings 7/9 mm, uốn được 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN3150B	Cái/Bộ				
485	Banh vén "Konvex" vi phẫu uốn được 2 đầu có 8 mm và 10 mm rộng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN3151	Cái/Bộ				
486	Banh vi phẫu "Konvex" ,malle.,black isol. hai đầu ing có 8 mm và 10 mm rộng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN3151B	Cái/Bộ				
487	Banh vén vi phẫu "Konvex" rộng of endings 11/13 mm, uốn được 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN3160	Cái/Bộ				
488	Banh vén vi phẫu "Konvex" , màu đen isolated rộng of endings 11/13 mm, uốn được 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN3160B	Cái/Bộ				
489	Banh vén vi phẫu "Konvex" rộng of endings 15/18 mm, uốn được 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN3170	Cái/Bộ				
490	Banh vén vi phẫu "Konvex" , màu đen isolated rộng of endings 15/18 mm, uốn được 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN3170B	Cái/Bộ				

491	Banh vén vi phẫu "Konvex" rộng of endings 18/22 mm, uốn được 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN3180	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
492	Banh vi phẫu "Konvex" ,malle.,black isol. hai đầu ing có 18 mm và 22 mm rộng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN3180B	Cái/Bộ				
493	Banh vén "Konvex" vi phẫu uốn được 2 đầu có 25 mm và 30 mm rộng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN3181	Cái/Bộ				
494	Banh vi phẫu "Olivecrona" , có concav và convex endings, rộng 7 mm a. 9 mm 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN3190	Cái/Bộ				
495	Banh vi phẫu "Olivecrona" , có concav và convex endings, rộng 11 mm a. 13 mm	Cái/Chiếc	MN3200	Cái/Bộ				
496	Banh vi phẫu "Olivecrona" , có concav và convex endings, rộng 15 mm a. 18 mm 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN3210	Cái/Bộ				
497	Banh vi phẫu "Olivecrona" , có concav và convex endings, rộng 18 mm a. 22 mm 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN3220	Cái/Bộ				
498	Vén rẽ thân kinh vi phẫu Love bayonett gấp góc 210 mm 8 1/4"	Cái/Chiếc	MN3221	Cái/Bộ				
499	Banh vén thân kinh "Caspar" hình bayonett cong rộng 10 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN3223	Cái/Bộ				
500	Banh vén thân kinh "Caspar" hình bayonett cong rộng 4 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN3224	Cái/Bộ				
501	Vén rẽ thân kinh vi phẫu Love thẳng, rộng 7 mm 210 mm, 8 1/4"	Cái/Chiếc	MN3227	Cái/Bộ				
502	Vén rẽ thân kinh vi phẫu Love 45° gấp góc , rộng 7 mm 210 mm, 8 1/4"	Cái/Chiếc	MN3228	Cái/Bộ				
503	Vén rẽ thân kinh vi phẫu Love 90° gấp góc , rộng 7 mm 210 mm, 8 1/4"	Cái/Chiếc	MN3229	Cái/Bộ				
504	Banh vén vi phẫu uốn được 2 đầu , 12 mm rộng 250 mm, 10"	Cái/Chiếc	MN3230	Cái/Bộ				
505	Banh vén thân kinh vi phẫu 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN3231	Cái/Bộ				
506	Banh vén thân kinh vi phẫu "Guillaume" 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN3232	Cái/Bộ				
507	Banh vén thân kinh vi phẫu "O'Connel" 215 mm, 8 1/2"	Cái/Chiếc	MN3233	Cái/Bộ				
508	Banh vén thân kinh "Caspar" hình bayonett cong rộng 8 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN3235	Cái/Bộ				

509	Banh vén thân kinh "Hess" cong ,miệng rộng 3 mm,miệng dài 90 mm 195 mm 7 3/4"	Cái/Chiếc	MN3236	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
510	Banh vén thân kinh "Hess" cong ,miệng rộng 4 mm,miệng dài 90 mm 195 mm 7 3/4"	Cái/Chiếc	MN3237	Cái/Bộ				
511	Banh vén thân kinh "Hess" cong ngàm rộng 5 mm, ngàm dài 90 mm 195 mm 7 3/4"	Cái/Chiếc	MN3238	Cái/Bộ				
512	Banh vén thân kinh "Hess" cong ngàm rộng 7 mm, ngàm dài 90 mm 195 mm 7 3/4"	Cái/Chiếc	MN3239	Cái/Bộ				
513	Banh phẫu thuật "Muehling", 200 mm	Cái/Chiếc	MN3240	Cái/Bộ				
514	Banh vén thân kinh vi phẫu với 105 mm	Cái/Chiếc	MN3245	Cái/Bộ				
515	Banh phẫu thuật "Muehling",cúi sang phải	Cái/Chiếc	MN3250	Cái/Bộ				
516	Banh phẫu thuật "Muehling", cúi sang trái	Cái/Chiếc	MN3260	Cái/Bộ				
517	Banh vi phẫu có cán tròn , Ø 5 mm uốn được, rộng 14 mm, lưỡi dài 100 mm 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN3270	Cái/Bộ				
518	Banh vi phẫu có cán tròn , Ø 5 mm uốn được,width 17 mm, lưỡi dài 100 mm 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN3280	Cái/Bộ				
519	Thìa não "Heifetz" rộng 20,0 mm uốn được,có tay cầm tròn 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN3290	Cái/Bộ				
520	Banh vi phẫu ngắn rộng 11 mm 140 mm, 5 1/2"	Cái/Chiếc	MN3295	Cái/Bộ				
521	Banh vi phẫu có cán tròn , Ø 3,5mm uốn được, rộng 8 mm, lưỡi dài 100 mm 155 mm, 6 1/8"	Cái/Chiếc	MN3300	Cái/Bộ				
522	Banh vi phẫu có cán tròn , Ø 3,5mm uốn được, rộng 11 mm, lưỡi dài 100 mm 155 mm, 6 1/8"	Cái/Chiếc	MN3310	Cái/Bộ				
523	Banh vi phẫu có cán tròn , Ø 3,5mm uốn được, rộng 14 mm, lưỡi dài 100 mm 155 mm, 6 1/8"	Cái/Chiếc	MN3320	Cái/Bộ				
524	Banh vi phẫu có cán tròn , Ø 3,5mm uốn được, rộng 14 mm, lưỡi dài 100 mm 170 mm, 6 3/4"	Cái/Chiếc	MN3321	Cái/Bộ				
525	Banh vi phẫu có cán tròn , Ø 3,5mm uốn được, rộng 17 mm, lưỡi dài 100 mm 155 mm, 6 1/8"	Cái/Chiếc	MN3330	Cái/Bộ				

526	Banh vi phẫu "Yasargil" , bộ hoàn chỉnh, khóa tự giữ 1 flex.arm, bộ gồm MN3370, MN3390 và MN3400	Cái/Chiếc	MN3340	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hưng, Q. 7, TP. HCM
527	Banh vi phẫu "Yasargil" , bộ hoàn chỉnh, khóa tự giữ, 2 flex.arm, bộ gồm MN3380, 2xMN3390 và 2xMN3400	Cái/Chiếc	MN3350	Cái/Bộ				
528	Banh vi phẫu , màu đen coated, uốn được conical, S= 8 mm x 4 mm rộng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN3356	Cái/Bộ				
529	Banh vi phẫu , màu đen coated, uốn được conical, M= 13 mm x 6 mm rộng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN3357	Cái/Bộ				
530	Banh vi phẫu , màu đen coated, uốn được conical, L= 17 mm x 9 mm rộng 200 mm,	Cái/Chiếc	MN3358	Cái/Bộ				
531	Banh vi phẫu , màu đen coated, uốn được conical, XL= 21 mm x 11 mm rộng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN3359	Cái/Bộ				
532	Dụng cụ giữ cho tensioning arm MN3390	Cái/Chiếc	MN3360	Cái/Bộ				
533	Dụng cụ giữ cho tensioning arm MN3390	Cái/Chiếc	MN3370	Cái/Bộ				
534	Dụng cụ giữ cho tensioning arm MN3390	Cái/Chiếc	MN3380	Cái/Bộ				
535	Bộ banh giữ vén bao gồm MN3390, MN3360 và MN3420	Cái/Chiếc	MN3385	Cái/Bộ				
536	Dụng cụ hỗ trợ cho banh dẹt	Cái/Chiếc	MN3400	Cái/Bộ				
537	Kẹp giữ cho banh Leyla retractor	Cái/Chiếc	MN3401	Cái/Bộ				
538	Dụng cụ giữ cho "Rieger" Lưỡi banh thẳng Leyla retractor với kỹ thuật giữ "Save-Fix"	Cái/Chiếc	MN3402	Cái/Bộ				
539	Dụng cụ hỗ trợ cho spatulas w. round shaft lên đến Ø5,5mm	Cái/Chiếc	MN3410	Cái/Bộ				
540	Giữ banh Ear specula holder với đầu feder	Cái/Chiếc	MN3420	Cái/Bộ				
541	Kẹp giữ với đầu kết nối Ball giữ thanh dọc kích thước 10x25 mm	Cái/Chiếc	MN3430	Cái/Bộ				
542	Kẹp giữ Coupling đầu giữ 1-5 tay banh mềm	Cái/Chiếc	MN3440	Cái/Bộ				
543	Kẹp giữ Coupling head turnable, để giữ MN3440	Cái/Chiếc	MN3450	Cái/Bộ				
544	Kẹp giữ Coupling đầu xoay , để giữ MN3440, laterally open	Cái/Chiếc	MN3460	Cái/Bộ				
545	Kẹp giữ thanh rod cố định trong đầu giữ ball- và kết nối kiểu socket	Cái/Chiếc	MN3470	Cái/Bộ				

546	Kẹp giữ với đầu Ball- và socket joint dùng cố định rod, 9x32 mm	Cái/Chiếc	MN3480	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
547	kết nối Attachment rod cho RT080R	Cái/Chiếc	MN3490	Cái/Bộ				
548	Banh Bóc tách "Penfield" cong, hai đầu , 6,7/6,5 mm 175 mm, 7"	Cái/Chiếc	MN3500	Cái/Bộ				
549	Banh Bóc tách "Penfield" cong, hai đầu , 6,6/3,8 mm 195 mm, 7 3/4"	Cái/Chiếc	MN3510	Cái/Bộ				
550	Banh Bóc tách "Penfield" số 3, hai đầu 195 mm, 7 3/4"	Cái/Chiếc	MN3520	Cái/Bộ				
551	Banh Bóc tách cong 173 mm, 6 3/4"	Cái/Chiếc	MN3525	Cái/Bộ				
552	Banh Bóc tách thần kinh "Milligan" cả hai bên đầu 215 mm, 8 1/2"	Cái/Chiếc	MN3527	Cái/Bộ				
553	Banh Bóc tách "Penfield" cong,1 đầu , rộng 3,0 mm, tay cầm tròn 205 mm, 8 1/8"	Cái/Chiếc	MN3530	Cái/Bộ				
554	Banh Bóc tách "Penfield" cong, hai đầu , 9,0/6,5 mm 290 mm, 11 1/2"	Cái/Chiếc	MN3540	Cái/Bộ				
555	Banh Bóc tách "Penfield" số 5, 6+4 mm Ends, hai đầu 290 mm, 11 1/2"	Cái/Chiếc	MN3541	Cái/Bộ				
556	Banh Bóc tách "Penfield" số 5, 5+3 mm Ends, hai đầu 290 mm, 11 1/2"	Cái/Chiếc	MN3542	Cái/Bộ				
557	Banh Bóc tách "Davis" cong, hai đầu làm việc , 245 mm, 9 3/4",	Cái/Chiếc	MN3550	Cái/Bộ				
558	Banh Bóc tách Olivecrona 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN3559	Cái/Bộ				
559	Banh Bóc tách"Tönnis" cong, hai đầu , 5,0/3,5 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN3560	Cái/Bộ				
560	Banh Bóc tách"Tönnis" 6,0/4,5 mm rộng, dài 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN3570	Cái/Bộ				
561	Banh Bóc tách Grooved hai đầu 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN3580	Cái/Bộ				
562	Banh Bóc tách thần kinh kiểu Ruzemberok 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN3581	Cái/Bộ				
563	Banh vén thần kinh "Cushing" rất tinh tế, nhọn 140 mm, 5 1/2"	Cái/Chiếc	MN3585	Cái/Bộ				
564	Banh vén thần kinh "Cushing" rất tinh tế, tù 140 mm, 5 1/2"	Cái/Chiếc	MN3586	Cái/Bộ				
565	Banh vén thần kinh "Frazier" gấp góc tightly in 90°, đầu 3 mm long to curving 125 mm, 5"	Cái/Chiếc	MN3589	Cái/Bộ				
566	Banh vén thần kinh "Frazier" móc sắc, đầu 0,5 mm 125 mm, 5"	Cái/Chiếc	MN3590	Cái/Bộ				
567	Banh vén thần kinh Dura-hook "Frazier", 130 mm tù	Cái/Chiếc	MN3591	Cái/Bộ				

568	Banh vén thân kinh "Frazier" sắc, 180 mm 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN3592	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hưng, Q. 7, TP. HCM
569	Banh vén thân kinh "Frazier" tù, 180 mm 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN3593	Cái/Bộ				
570	Banh vén thân kinh "Tönnis" dura móc sắc, đầu 0,7 mm 150 mm, 6"	Cái/Chiếc	MN3600	Cái/Bộ				
571	Banh bóc tách vi phẫu "Yasargil" cho trẻ em 4 mm rộng, kiểu mềm 195 mm, 7 3/4"	Cái/Chiếc	MN3610	Cái/Bộ				
572	Banh bóc tách vi phẫu "Yasargil" cho người lớn 7 mm rộng, kiểu mềm 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN3620	Cái/Bộ				
573	Ống hút "Frazier" punction Ø 3 mm 100 mm, 4"	Cái/Chiếc	MN3630	Cái/Bộ				
574	Kim chích Ventricle Ø 2,4 mm, 80 mm	Cái/Chiếc	MN3632	Cái/Bộ				
575	Kim chọc hút Ventricle dùng với đầu Luer Lọc Ø 2 mm, Luer-lock 70 mm, 2 3/4"	Cái/Chiếc	MN3640	Cái/Bộ				
576	Kim chọc hút Ventricle dùng với đầu Luer Lọc Ø 2,5 mm 90 mm, 3 1/2"	Cái/Chiếc	MN3650	Cái/Bộ				
577	Kim chọc hút Ventricle dùng với đầu Luer Lọc Ø 2,5 mm, Luer-lock 4 lateral holes, dist. ending	Cái/Chiếc	MN3651	Cái/Bộ				
578	Kẹp gấp khối u "Tönnis" mẫu dài 11 mm 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN3660	Cái/Bộ				
579	Kẹp gấp khối u "Tönnis" mẫu dài 18 mm 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN3670	Cái/Bộ				
580	Kẹp gấp khối u "Tönnis" mẫu dài 20 mm 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN3680	Cái/Bộ				
581	Kẹp khối u "Landolt" ngàm Ø 9 mm, tù 200 mm 8"	Cái/Chiếc	MN3690	Cái/Bộ				
582	Bóc tách phẫu thuật "Swedish" light pattern 180 mm 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN3693	Cái/Bộ				
583	Bóc tách phẫu thuật "Swedish" thân khỏe 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN3694	Cái/Bộ				
584	Bóc tách với ống thăm "Pennybacker" round và flat ends, 1,7/2,5 mm 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN3695	Cái/Bộ				
585	Kéo vi phẫu ventriculocopy tù/tù, Ø 2,1 mm 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN3700	Cái/Bộ				
586	Kim sinh thiết vi phẫu Ventriculocopy D 2,	Cái/Chiếc	MN3710	Cái/Bộ				
587	Kim sinh thiết vi phẫu Ventriculocopy D 2,1 M	Cái/Chiếc	MN3720	Cái/Bộ				

588	Kéo vi phẫu ventriculotomy mũi/mũi, Ø 2,1 mm 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN3730	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
589	Đầu nối Adapter A.ZD-Stereotaxation V.FA.FL.FIS	Cái/Chiếc	MN3750	Cái/Bộ				
590	Đầu nối Adapter A.BRW-Stereotaxation V.FA RADIO	Cái/Chiếc	MN3760	Cái/Bộ				
591	Đầu nối Adapter A.RM-Stereotaxation V.FA.FL.FIS	Cái/Chiếc	MN3770	Cái/Bộ				
592	Khay Strainer đựng cho ventriculotomy	Cái/Chiếc	MN3780	Cái/Bộ				
593	Kẹp giữ Mc Kenzie clip 150 mm long	Cái/Chiếc	MN3790	Cái/Bộ				
594	Kẹp giữ Mc Kenzie clip cong, đầu 2,7 mm 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MN3800	Cái/Bộ				
595	Kẹp giữ lưỡi "Olivecrona-Toennis" 140 mm shaft dài	Cái/Chiếc	MN3810	Cái/Bộ				
596	Kẹp clip "Mc Kenzie"kiểu silberclip PA = 100 piece	Cái/Chiếc	MN3815	Cái/Bộ				
597	Kẹp giữ clamp holding block có bail và cover plate	Cái/Chiếc	MN3820	Cái/Bộ				
598	Tay banh tự giữ "New Jersey" fixation arm, movable alone, không gồm giữ banh MN3400 150 mm, 6"	Cái/Chiếc	MN3840	Cái/Bộ				
599	Banh vi phẫu kiểu Aachen rộng of endings 7/8 mm, uốn được 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN3850	Cái/Bộ				
600	Banh vi phẫu kiểu Aachen rộng of endings 10/11 mm, uốn được 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN3860	Cái/Bộ				
601	Banh vi phẫu kiểu Aachen rộng of endings 13/14 mm, uốn được 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN3870	Cái/Bộ				
602	Banh vi phẫu kiểu Aachen rộng of endings 16/17 mm, uốn được 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN3880	Cái/Bộ				
603	Banh vi phẫu kiểu Aachen rộng of endings 19/20 mm, uốn được 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN3890	Cái/Bộ				
604	Banh vi phẫu kiểu Aachen rộng of endings 22/25 mm, uốn được 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN3900	Cái/Bộ				
605	Banh vi phẫu "Apfelbaum" gấp góc 45 mm rộng of endings 5 mm và 12 mm 150 mm, 6"	Cái/Chiếc	MN3910	Cái/Bộ				
606	Banh vi phẫu "Apfelbaum" gấp góc 45 mm rộng of endings 8 mm và 19 mm 150 mm, 6"	Cái/Chiếc	MN3920	Cái/Bộ				

607	Banh vi phẫu "Apfelbaum" gấp góc 45 mm rộng of endings 10 mm và 19 mm 150 mm, 6"	Cái/Chiếc	MN3930	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
608	Banh vi phẫu "Apfelbaum" gấp góc 45 mm rộng of endings 13 mm và 22 mm 150 mm, 6"	Cái/Chiếc	MN3940	Cái/Bộ				
609	Banh vi phẫu "Apfelbaum" gấp góc 45 mm rộng of endings 16 mm và 22 mm 150 mm, 6"	Cái/Chiếc	MN3950	Cái/Bộ				
610	Banh vi phẫu "Apfelbaum" gấp góc 45 mm rộng of endings 20 mm và 22 mm 150	Cái/Chiếc	MN3960	Cái/Bộ				
611	Banh vi phẫu "Apfelbaum" gấp góc 65 mm rộng of endings 5 mm và 12 mm	Cái/Chiếc	MN3970	Cái/Bộ				
612	Banh vi phẫu "Apfelbaum" gấp góc 65 mm rộng of endings 8 mm và 19 mm	Cái/Chiếc	MN3980	Cái/Bộ				
613	Banh vi phẫu "Apfelbaum" gấp góc 65 mm rộng of endings 10 mm và 19 mm	Cái/Chiếc	MN3990	Cái/Bộ				
614	Banh vi phẫu "Apfelbaum" gấp góc 65 mm rộng of endings 13 mm và 22 mm	Cái/Chiếc	MN4000	Cái/Bộ				
615	Banh vi phẫu "Apfelbaum" gấp góc 65 mm rộng of endings 16 mm và 22 mm	Cái/Chiếc	MN4010	Cái/Bộ				
616	Banh vi phẫu "Apfelbaum" gấp góc 65 mm rộng of endings 20 mm và 22 mm	Cái/Chiếc	MN4020	Cái/Bộ				
617	Banh vi phẫu "Apfelbaum" gấp góc 75 mm rộng of endings 5 mm và 12 mm	Cái/Chiếc	MN4030	Cái/Bộ				
618	Banh vi phẫu "Apfelbaum" gấp góc 75 mm rộng of endings 8 mm và 19 mm	Cái/Chiếc	MN4040	Cái/Bộ				
619	Banh vi phẫu "Apfelbaum" gấp góc 75 mm rộng of endings 10 mm và 19 mm	Cái/Chiếc	MN4050	Cái/Bộ				
620	Banh vi phẫu "Apfelbaum" gấp góc 75 mm rộng of endings 13 mm và 22 mm	Cái/Chiếc	MN4060	Cái/Bộ				
621	Banh vi phẫu "Apfelbaum" gấp góc 75 mm rộng of endings 16 mm và 22 mm	Cái/Chiếc	MN4070	Cái/Bộ				
622	Nạo phẫu thuật "Strauss" uốn được , ngành 1,7 mm 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN4071	Cái/Bộ				

623	Nạo phẫu thuật "Strauss" uốn đợc , đầu 3,0 mm 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN4073	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
624	Banh vi phẫu "Apfelbaum" gập góc 75 mm rộng of endings 20 mm và 22 mm	Cái/Chiếc	MN4080	Cái/Bộ				
625	Banh vi phẫu "Slim Line" transsphenoidal 80 x 6 mm, màu đen coated	Cái/Chiếc	MN4081	Cái/Bộ				
626	Banh vi phẫu "Slim Line" transsphenoidal 90 x 6 mm, màu đen coated	Cái/Chiếc	MN4082	Cái/Bộ				
627	Banh vi phẫu "Slim Line" transsphenoidal 100 x 6 mm, màu đen coated	Cái/Chiếc	MN4083	Cái/Bộ				
628	Banh vi phẫu "Slim Line" transsphenoidal 80 x 9 mm, màu đen coated	Cái/Chiếc	MN4084	Cái/Bộ				
629	Banh vi phẫu "Slim Line" transsphenoidal 90 x 9 mm, màu đen coated	Cái/Chiếc	MN4085	Cái/Bộ				
630	Banh vi phẫu "Slim Line" transsphenoidal 100 x 9 mm, màu đen coated	Cái/Chiếc	MN4086	Cái/Bộ				
631	Banh phẫu thuật vi phẫu "Chusing-"Landolt" 70 x 15 mm, màu đen coated	Cái/Chiếc	MN4092	Cái/Bộ				
632	Banh phẫu thuật vi phẫu "Chusing-"Landolt" 90 x 15 mm, màu đen coated	Cái/Chiếc	MN4093	Cái/Bộ				
633	Banh phẫu thuật vi phẫu "Chusing-"Landolt" 110 x 15 mm, màu đen coated	Cái/Chiếc	MN4094	Cái/Bộ				
634	Kẹp banh vi phẫu "Chusing-"Landolt" cho banh vén vi phẫu dài 210 mm, 8 1/4"	Cái/Chiếc	MN4095	Cái/Bộ				
635	Banh vi phẫu "Papavero-Caspar" 80 x 11 mm, slim kiểu	Cái/Chiếc	MN4100	Cái/Bộ				
636	Banh vi phẫu "Papavero-Caspar" màu đen coat., 80 x 11 mm, slim kiểu but có 65 mm	Cái/Chiếc	MN4100-1	Cái/Bộ				
637	Banh vi phẫu "Papavero-Caspar" màu đen coat., 80 x 11 mm, slim kiểu	Cái/Chiếc	MN4100B	Cái/Bộ				
638	Banh vi phẫu "Papavero-Caspar" 90 x 13 mm, slim kiểu	Cái/Chiếc	MN4101	Cái/Bộ				
639	Banh vi phẫu "Papavero-Caspar" màu đen coat., 90 x 13 mm, slim kiểu	Cái/Chiếc	MN4101B	Cái/Bộ				

640	Banh vi phẫu "Papavero-Caspar" 100 x 15 mm, slim kiểu	Cái/Chiếc	MN4102	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hưng, Q. 7, TP. HCM
641	Banh phẫu thuật "Papavero" dài 28 mm dài, đầu 6,5 mm 140 mm, 5 1/2"	Cái/Chiếc	MN4103	Cái/Bộ				
642	Đục vách ngăn "Papavero" Đục vát hình bayonet ,4,0 mm rộng,nhọn, cán tròn 220 mm, 8 3/4"	Cái/Chiếc	MN4104	Cái/Bộ				
643	Kẹp gấp vi phẫu "Williams" ngàm Ø 1 mm, ngàm răng cưa 140 mm, 5 1/2"	Cái/Chiếc	MN4107	Cái/Bộ				
644	Kẹp gấp vi phẫu "Yasargil" ngàm thẳng Ø 2,2 mm 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN4110	Cái/Bộ				
645	Kẹp gấp vi phẫu "Yasargil" ngàm thẳng Ø 3,5 mm 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	MN4112	Cái/Bộ				
646	Kẹp gấp vi phẫu "Oldberg" ngàm thẳng Ø 7 mm 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4113	Cái/Bộ				
647	Bóc tách vi phẫu tuyến yên "Hardy-Fahlbusch" , cong to trái 245 mm, 9 3/4",	Cái/Chiếc	MN4114	Cái/Bộ				
648	Bóc tách vi phẫu tuyến yên "Hardy-Fahlbusch" , cong to phải 245 mm, 9 3/4",	Cái/Chiếc	MN4115	Cái/Bộ				
649	Nạo phẫu thuật vi phẫu "Ray" 45° horizontal gấp góc 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4150	Cái/Bộ				
650	Kim găm phẫu thuật "Blakesley" số. 00000, ngàm thẳng 1,7 mm 170 mm, 6 3/4"	Cái/Chiếc	MN4151	Cái/Bộ				
651	Kim găm phẫu thuật "Blakesley" số. 0000, ngàm thẳng 2,0 mm 170 mm, 6 3/4"	Cái/Chiếc	MN4152	Cái/Bộ				
652	Kim găm phẫu thuật "Blakesley" số. 00, ngàm thẳng 2,5 mm 170 mm, 6 3/4"	Cái/Chiếc	MN4153	Cái/Bộ				
653	Kim găm phẫu thuật "Blakesley" số. 0, ngàm thẳng 3,0 mm 170 mm, 6 3/4"	Cái/Chiếc	MN4154	Cái/Bộ				
654	Nạo phẫu thuật vi phẫu "Ray" 45° vertical gấp góc 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4155	Cái/Bộ				
655	Nạo vi phẫu tròn "Nicola" uốn được, phải cutting, cong hình bayonet , Ø 7,3 mm, 95 mm w.l. 215 mm, 8 1/2"	Cái/Chiếc	MN4160	Cái/Bộ				
656	Nạo vi phẫu tròn "Nicola" uốn được, trái cutting, cong hình bayonet , Ø 7,3 mm, 95 mm w.l. 215 mm, 8 1/2"	Cái/Chiếc	MN4165	Cái/Bộ				
657	Nạo vi phẫu tròn "Nicola" malleable, gấp góc trái , cong hình bayonet , Ø 7,3 mm, 95 mm w.l. 215 mm, 8 1/2"	Cái/Chiếc	MN4170	Cái/Bộ				

658	Nạo vi phẫu tròn "Hardy" uốn được bayo. cong, ngàm 90° gập góc , Ø 3 mm 260 mm, 10 1/4"	Cái/Chiếc	MN4173	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hưng, Q. 7, TP. HCM
659	Bóc tách vi phẫu "Nicola" cong, rộng 2,0 mm 215 mm, 8 1/2"	Cái/Chiếc	MN4175	Cái/Bộ				
660	Dụng cụ phẫu tích vi phẫu "Hardy" hình bayonet đầu cong trái , tù lên đến phải, 120 mm 245 mm, 9 3/4",	Cái/Chiếc	MN4180	Cái/Bộ				
661	Kim găm phẫu thuật "Blakesley" số. 00000, 45° gập lên cong , ngàm 1,7 170 mm, 6 3/4"	Cái/Chiếc	MN4181	Cái/Bộ				
662	Kim găm phẫu thuật "Blakesley" số. 0000, 45° gập lên cong , ngàm 2,0 m 170 mm, 6 3/4"	Cái/Chiếc	MN4182	Cái/Bộ				
663	Kim găm phẫu thuật "Blakesley" số. 00, 45° gập lên cong , ngàm 2,5 mm 170 mm, 6 3/4"	Cái/Chiếc	MN4183	Cái/Bộ				
664	Kim găm phẫu thuật "Blakesley" số. 0, 45° gập lên cong , ngàm 3,0 mm 170 mm, 6 3/4"	Cái/Chiếc	MN4184	Cái/Bộ				
665	Dụng cụ phẫu tích vi phẫu "Hardy" hình bayonet đầu cong phải tù lên đến phải, 120 mm 245 mm, 9 3/4",	Cái/Chiếc	MN4185	Cái/Bộ				
666	Kim găm phẫu thuật "Blakesley" số. 1,	Cái/Chiếc	MN4186	Cái/Bộ				
667	Kim găm phẫu thuật "Blakesley" số. 2, 45° gập lên cong , ngàm 4,0 mm 170 mm, 6 3/4"	Cái/Chiếc	MN4187	Cái/Bộ				
668	Kim găm phẫu thuật "Blakesley" số. 3,	Cái/Chiếc	MN4188	Cái/Bộ				
669	Kim găm phẫu thuật "Blakesley" số. 4, 45° gập lên cong , ngàm 6,0 mm 170 mm, 6 3/4"	Cái/Chiếc	MN4189	Cái/Bộ				
670	Dụng cụ phẫu tích vi phẫu "Hardy" sắc, cong to the trái 245 mm, 9 3/4",	Cái/Chiếc	MN4190	Cái/Bộ				
671	Dụng cụ phẫu tích vi phẫu "Hardy" f. hypophysectomy sắc, cong to the phải 245 mm, 9 3/4",	Cái/Chiếc	MN4195	Cái/Bộ				
672	Dụng cụ chọc "Hardy" dài 245 mm, 9 3/4",	Cái/Chiếc	MN4200	Cái/Bộ				
673	Bóc tách vi phẫu "Landolt" , cong hình bayonet cong trái , tù lên đến phải,155	Cái/Chiếc	MN4205	Cái/Bộ				
674	Bóc tách vi phẫu "Landolt" , cong hình bayonet cong phải , tù lên đến phải, 155 mm 260 mm, 10 1/4"	Cái/Chiếc	MN4210	Cái/Bộ				
675	Nạo vi phẫu tròn "Landolt" uốn được, ngàm part Ø 8 mm 260 mm, 10 1/4"	Cái/Chiếc	MN4215	Cái/Bộ				

676	Banh vi phẫu elevatory rộng , khòe , tù 260 mm, 10 1/4"	Cái/Chiếc	MN4216	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hưng, Q. 7, TP. HCM
677	Banh móc vi phẫu "Landolt" , uốn được hình bayonet cong, Ø 10 mm ngàm part 260 mm, 10 1/4"	Cái/Chiếc	MN4220	Cái/Bộ				
678	Banh móc vi phẫu "Landolt" , hình bayonet cong, tù, phảiwards cong ngàm, 155mm 260 mm, 10 1/4"	Cái/Chiếc	MN4225	Cái/Bộ				
679	Banh vi phẫu "Hosobuchi" bifurcated dài 260 mm, 10 1/4"	Cái/Chiếc	MN4230	Cái/Bộ				
680	Nạo vi phẫu tròn "Hardy" uốn được cong	Cái/Chiếc	MN4235	Cái/Bộ				
681	Nạo vi phẫu tròn "Hardy" uốn được cong hình bayonet , ngàm 90° gấp góc , Ø 6 mm 260 mm, 10 1/4"	Cái/Chiếc	MN4240	Cái/Bộ				
682	Nạo vi phẫu tròn , bayo.shap. Ø 2,5 mm 260 mm, 10 1/4"	Cái/Chiếc	MN4242	Cái/Bộ				
683	Nạo vi phẫu tròn , bayo.shap. Ø 3,5 mm 260 mm, 10 1/4"	Cái/Chiếc	MN4243	Cái/Bộ				
684	Nạo vi phẫu tròn "Fahlbusch" , uốn được cong hình bayonet , ngàm part Ø 2 mm 260 mm, 10 1/4"	Cái/Chiếc	MN4245	Cái/Bộ				
685	Nạo vi phẫu tròn "Fahlbusch" , rigid cong hình bayonet , gấp góc phải, ngàm Ø 2,5 mm 260 mm, 10 1/4"	Cái/Chiếc	MN4250	Cái/Bộ				
686	Nạo vi phẫu đầu vòng tròn , cong up 90° gấp góc , Ø-inner, 2,5 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN4251	Cái/Bộ				
687	Nạo vi phẫu đầu vòng tròn , cong xuống 90° gấp góc , Ø-inner, 2,5 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN4252	Cái/Bộ				
688	Nạo vi phẫu đầu vòng tròn , cong phải 90° gấp góc , Ø-inner, 2,5 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN4253	Cái/Bộ				
689	Nạo vi phẫu đầu vòng tròn , cong trái 90° gấp góc , Ø-inner, 2,5 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN4254	Cái/Bộ				
690	Bóc tách vi phẫu "Landolt"-Reulen" ,strongly hình bayonet cong, miệng-Ø 2,2 mm, 155 mm 260 mm, 10 1/4"	Cái/Chiếc	MN4255	Cái/Bộ				
691	Bóc tách vi phẫu "Landolt"-Reulen" ,strongly hình bayonet cong, miệng-Ø 3,2 mm, 155 mm 260 mm, 10 1/4"	Cái/Chiếc	MN4260	Cái/Bộ				
692	Nạo vi phẫu đầu vòng tròn , cong up 45° gấp góc , Ø-inner, 4,0 mm 245 mm, 9 3/4",	Cái/Chiếc	MN4261	Cái/Bộ				

693	Nạo vi phẫu đầu vòng tròn , cong xuống 45° gấp góc , Ø-inner, 4,0 mm 245 mm, 9 3/4",	Cái/Chiếc	MN4262	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
694	Nạo vi phẫu đầu vòng tròn , cong phải 45° gấp góc , Ø-inner, 4,0 mm 245 mm, 9 3/4",	Cái/Chiếc	MN4263	Cái/Bộ				
695	Nạo vi phẫu đầu vòng tròn , cong trái 45° gấp góc , Ø-inner, 4,0 mm 245 mm, 9	Cái/Chiếc	MN4264	Cái/Bộ				
696	Nạo vi phẫu "Landolt"-Reulen" đầu tròn , rigid cong hình bayonet , gấp góc phải,	Cái/Chiếc	MN4265	Cái/Bộ				
697	Banh móc vi phẫu "Landolt"-Reulen", strongly hình bayonet cong,blunt đầu Ø	Cái/Chiếc	MN4270	Cái/Bộ				
698	Nạo xương vi phẫu Ø 3mm 245 mm, 9 3/4"	Cái/Chiếc	MN4271	Cái/Bộ				
699	Nạo xương vi phẫu 90° gấp góc , Ø 3 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN4272	Cái/Bộ				
700	Bóc tách vi phẫu "Landolt"-Reulen" hình bayonet , cứng, Ø 2 mm rộng 260 mm, 10 1/4"	Cái/Chiếc	MN4275	Cái/Bộ				
701	Bóc tách vi phẫu "Landolt"-Reulen" hình bayonet , cứng, Ø 1 mm rộng 260 mm, 10 1/4"	Cái/Chiếc	MN4276	Cái/Bộ				
702	Dụng cụ phẫu tích vi phẫu "Hardy" hình bayonet đầu cong trái , tù lên đến trái, 120 mm 245 mm, 9 3/4",	Cái/Chiếc	MN4280	Cái/Bộ				
703	Nạo xương phẫu thuật vi phẫu uốn được Ø 2,5 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN4281	Cái/Bộ				
704	Dụng cụ phẫu tích vi phẫu "Hardy" hình bayonet đầu cong phải tù lên đến trái, 120 mm 245 mm, 9 3/4",	Cái/Chiếc	MN4285	Cái/Bộ				
705	Bóc tách vi phẫu "Hardy" 2 mm rộng , tù, gấp góc lên 120 mm , 240 mm	Cái/Chiếc	MN4287	Cái/Bộ				
706	Bóc tách vi phẫu "Hardy" 2 mm rộng , tù, gấp góc down 120 mm , 240 mm	Cái/Chiếc	MN4288	Cái/Bộ				
707	Bóc tách vi phẫu "Hardy" cong to the trái 245 mm, 9 3/4",	Cái/Chiếc	MN4290	Cái/Bộ				
708	Bóc tách vi phẫu "Hardy" implantation có răng bayonet 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN4291	Cái/Bộ				
709	Dao vi phẫu bayonet shaped, cong 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN4292	Cái/Bộ				
710	Bóc tách vi phẫu hình bayonet ,cong xuống , nhọn 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN4293	Cái/Bộ				
711	Bóc tách vi phẫu gấp góc lên, 2,0 mm rộng, hình bayonet 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN4294	Cái/Bộ				

712	Bóc tách vi phẫu "Hardy" 245 mm, 9 3/4",	Cái/Chiếc	MN4295	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
713	Bóc tách vi phẫu 80° ngàm xuống cong gấp góc lên, 5,0 mm rộng, hình bayonet 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN4296	Cái/Bộ				
714	Bóc tách vi phẫu ngàm xuống cong gấp góc lên, 5,0 mm rộng, hình bayonet 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN4297	Cái/Bộ				
715	Bóc tách vi phẫu "Landolt" , cong hình bayonet cong trái , tù lên đến trái, 155 mm 260 mm, 10 1/4"	Cái/Chiếc	MN4300	Cái/Bộ				
716	Bóc tách vi phẫu "Hardy" transphenoida gương hình bayonet , đầu 5,0 mm 115 mm chiều dài hoạt động, 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4301	Cái/Bộ				
717	Bóc tách vi phẫu "Landolt" , cong hình bayonet cong phải , tù lên đến trái, 155 mm 260 mm, 10 1/4"	Cái/Chiếc	MN4305	Cái/Bộ				
718	Gặm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm gặm 1mm,ngàm bình thường 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4311	Cái/Bộ				
719	Gặm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm gặm 1mm,ngàm móng . 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4311F	Cái/Bộ				
720	Gặm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm gặm 2mm,ngàm móng . 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4312	Cái/Bộ				
721	Gặm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm gặm 2mm,ngàm móng .ejec. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4312A	Cái/Bộ				
722	Gặm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm gặm 2mm,ngàm móng . 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4312F	Cái/Bộ				
723	Gặm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm gặm 2mm,ngàm móng .ejec. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4312FA	Cái/Bộ				
724	Gặm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm gặm 3mm,ngàm bình thường 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4313	Cái/Bộ				
725	Gặm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm gặm 3mm,ngàm bình thường ejec. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4313A	Cái/Bộ				
726	Gặm xương "Kerrison-Jacobi dong đen "Black-Line". 130° ngàm xuống , ngàm gặm 3mm,ngàm bình thường 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4313B	Cái/Bộ				

727	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 3mm,ngàm móng . 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4313F	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
728	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 3mm,ngàm móng . ejec. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4313FA	Cái/Bộ				
729	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 4mm,ngàm bình thường 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4314	Cái/Bộ				
730	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 4mm,ngàm bình thường 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4314A	Cái/Bộ				
731	Găm xương "Kerrison-Jacobi dong đen "Black-Line". 130° ngàm xuống , ngàm găm 4mm,ngàm bình thường 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4314B	Cái/Bộ				
732	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 4mm,ngàm móng . 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4314F	Cái/Bộ				
733	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 4mm,ngàm móng .ejec 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4314FA	Cái/Bộ				
734	Găm xương "Kerrison-Jacobi" titanit 130° ngàm xuống , ngàm găm 4mm,ngàm móng .ejec 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4314FT	Cái/Bộ				
735	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 5mm,ngàm bình thường 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4315	Cái/Bộ				
736	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 5mm,ngàm bình thường ejec. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4315A	Cái/Bộ				
737	Găm xương "Kerrison-Jacobi dong đen "Black-Line". 130° ngàm xuống , ngàm găm 5mm,ngàm bình thường 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4315B	Cái/Bộ				
738	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 5mm,ngàm móng . 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4315F	Cái/Bộ				
739	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 5mm,ngàm móng .ejec. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4315FA	Cái/Bộ				
740	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 90° ngàm xuống , ngàm găm 1mm,ngàm bình thường 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4321	Cái/Bộ				

741	Găm xương "Kerrison-Jacobi" titanit 90° ngâm xuống , ngâm găm 1mm,ngâm bình thường 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4321T	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hưng, Q. 7, TP. HCM
742	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 90° ngâm xuống , ngâm găm 2mm,ngâm bình thường 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4322	Cái/Bộ				
743	Găm xương "Kerrison-Jacobi" titanit 90° ngâm xuống , ngâm găm 2mm,ngâm bình thường 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4322T	Cái/Bộ				
744	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 90° ngâm xuống , ngâm găm 3mm,ngâm bình thường 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4323	Cái/Bộ				
745	Găm xương "Kerrison-Jacobi" titanit 90° ngâm xuống , ngâm găm 3mm,ngâm bình	Cái/Chiếc	MN4323T	Cái/Bộ				
746	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 90° ngâm xuống , ngâm găm 4mm,ngâm bình thường 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4324	Cái/Bộ				
747	Găm xương "Kerrison-Jacobi" titanit 90° ngâm xuống , ngâm găm 4mm,ngâm bình thường 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4324T	Cái/Bộ				
748	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 90° ngâm xuống , ngâm găm 5mm,ngâm bình thường 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4325	Cái/Bộ				
749	Găm xương "Kerrison-Jacobi" titanit 90° ngâm xuống , ngâm găm 5mm,ngâm bình thường 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4325T	Cái/Bộ				
750	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 90° ngâm xuống , ngâm găm 6mm,ngâm bình thường 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4326	Cái/Bộ				
751	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngâm xuống , ngâm găm 1mm,ngâm bình thường 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4341	Cái/Bộ				
752	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngâm xuống , ngâm găm 1mm,ngâm mỏng . 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4341F	Cái/Bộ				
753	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngâm xuống , ngâm găm 2mm,ngâm mỏng . 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4342	Cái/Bộ				
754	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngâm xuống , ngâm găm 2mm,ngâm bình thường ejec. 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4342A	Cái/Bộ				

755	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 2mm,ngàm móng . 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4342F	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
756	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 2mm,ngàm móng .ejec. 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4342FA	Cái/Bộ				
757	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 3mm,ngàm bình thường 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4343	Cái/Bộ				
758	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 3mm,ngàm bình thường ejec. 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4343A	Cái/Bộ				
759	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 3mm,ngàm móng . 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4343F	Cái/Bộ				
760	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 3mm,ngàm móng .ejec. 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4343FA	Cái/Bộ				
761	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 4mm,ngàm bình thường 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4344	Cái/Bộ				
762	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 4mm,ngàm bình thường 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4344A	Cái/Bộ				
763	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 4mm,ngàm móng . 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4344F	Cái/Bộ				
764	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 4mm,ngàm móng .eject 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4344FA	Cái/Bộ				
765	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 5mm,ngàm bình thường 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4345	Cái/Bộ				
766	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 5mm,ngàm bình thường ejec. 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4345A	Cái/Bộ				
767	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 5mm,ngàm móng . 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4345F	Cái/Bộ				
768	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 5mm,ngàm móng .ejec. 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4345FA	Cái/Bộ				
769	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 1mm,ngàm bình thường 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4351	Cái/Bộ				

770	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 1mm,ngàm móng . 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4351F	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
771	Găm xương "Kerrison-Jacobi" titanit 130° ngàm xuống , ngàm găm 1mm,ngàm móng . 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4351FT	Cái/Bộ				
772	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 2mm,ngàm móng . 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4352	Cái/Bộ				
773	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 2mm,ngàm bình thường ejec. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4352A	Cái/Bộ				
774	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 2mm,ngàm móng . 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4352F	Cái/Bộ				
775	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 2mm,ngàm móng .ejec. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4352FA	Cái/Bộ				
776	Găm xương "Kerrison-Jacobi dong đen "Black-Line". 130° ngàm xuống , ngàm găm 2mm,ngàm móng . 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4352FB	Cái/Bộ				
777	Găm xương "Kerrison-Jacobi" titanit 130° ngàm xuống , ngàm găm 2mm,ngàm móng . 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4352FT	Cái/Bộ				
778	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 3mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4353	Cái/Bộ				
779	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 3mm,ngàm bình thường ejec. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4353A	Cái/Bộ				
780	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 3mm,ngàm móng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4353F	Cái/Bộ				
781	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 3mm,ngàm móng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4353FA	Cái/Bộ				
782	Găm xương "Kerrison-Jacobi" titanit 130° ngàm xuống , ngàm găm 3mm,ngàm móng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4353FT	Cái/Bộ				
783	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 4mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4354	Cái/Bộ				
784	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 4mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4354A	Cái/Bộ				

785	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 4mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4354F	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
786	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 4mm,ngàm mỏng eject 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4354FA	Cái/Bộ				
787	Găm xương "Kerrison-Jacobi" titanit 130° ngàm xuống , ngàm găm 4mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4354FT	Cái/Bộ				
788	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 5mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4355	Cái/Bộ				
789	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 5mm,ngàm bình thường ejec. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4355A	Cái/Bộ				
790	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 5mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4355F	Cái/Bộ				
791	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130° ngàm xuống , ngàm găm 5mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4355FA	Cái/Bộ				
792	Găm xương "Kerrison-Jacobi" titanit 130° ngàm xuống , ngàm găm 5mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4355FT	Cái/Bộ				
793	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên , 1mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4371	Cái/Bộ				
794	Găm xương "Kerrison-Jacobi" dong đen "Black-Line". 130°ngàm găm lên , 1mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4371B	Cái/Bộ				
795	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên , 1mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4371F	Cái/Bộ				
796	Găm xương "Kerrison-Jacobi" titanit 130°ngàm găm lên , 1mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4371T	Cái/Bộ				
797	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên , 2mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4372	Cái/Bộ				
798	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên , 2mm,ngàm bình thường eject 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4372A	Cái/Bộ				
799	Găm xương "Kerrison-Jacobi" dong đen "Black-Line". 130°ngàm găm lên , 2mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4372B	Cái/Bộ				

800	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên , 2mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4372F	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
801	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên , 2mm,ngàm mỏngject 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4372FA	Cái/Bộ				
802	Găm xương "Kerrison-Jacobi" titanit 130°ngàm gắn lên , 2mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4372T	Cái/Bộ				
803	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên , 3mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4373	Cái/Bộ				
804	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên , 3mm,ngàm bình thường eject 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4373A	Cái/Bộ				
805	Găm xương "Kerrison-Jacobi" dong đen "Black-Line". 130°ngàm gắn lên , 3mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4373B	Cái/Bộ				
806	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên , 3mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4373F	Cái/Bộ				
807	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên , 3mm,ngàm mỏngject 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4373FA	Cái/Bộ				
808	Găm xương "Kerrison-Jacobi" titanit 130°ngàm gắn lên , 3mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4373T	Cái/Bộ				
809	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên 4mm , dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4374	Cái/Bộ				
810	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên 4mm ,ngàm bình thường ecj. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4374A	Cái/Bộ				
811	Găm xương "Kerrison-Jacobi" dong đen "Black-Line". 130°ngàm gắn lên 4mm , dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4374B	Cái/Bộ				
812	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên 4mm ,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4374F	Cái/Bộ				
813	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên 4mm ,ngàm mỏngject 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4374FA	Cái/Bộ				
814	Găm xương "Kerrison-Jacobi" titanit 130°ngàm gắn lên 4mm ,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4374FT	Cái/Bộ				

815	Găm xương "Kerrison-Jacobi" titanit 130°ngâm găm lên 4mm , dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4374T	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
816	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngâm găm lên , 5mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4375	Cái/Bộ				
817	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngâm găm lên , 5mm,ngâm bình thường eject 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4375A	Cái/Bộ				
818	Găm xương "Kerrison-Jacobi" dòng đen "Black-Line". 130°ngâm găm lên , 5mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4375B	Cái/Bộ				
819	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngâm găm lên , 5mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4375F	Cái/Bộ				
820	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngâm găm lên , 5mm,ngâm mỏng eject 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4375FA	Cái/Bộ				
821	Găm xương "Kerrison-Jacobi" titanit 130°ngâm găm lên , 5mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4375T	Cái/Bộ				
822	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngâm găm lên , 6mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4376	Cái/Bộ				
823	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngâm găm lên , 6mm,ngâm bình thường eject 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4376A	Cái/Bộ				
824	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngâm găm lên , 6mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4376F	Cái/Bộ				
825	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngâm găm lên , 6mm,ngâm mỏng eject 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4376FA	Cái/Bộ				
826	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 90°ngâm găm lên , 1mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4381	Cái/Bộ				
827	Găm xương "Kerrison-Jacobi" titanit 90°ngâm găm lên , 1mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4381T	Cái/Bộ				
828	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 90°ngâm găm lên , 2mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4382	Cái/Bộ				
829	Găm xương "Kerrison-Jacobi" titanit 90°ngâm găm lên , 2mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4382T	Cái/Bộ				

830	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 90°ngâm găm lên , 3mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4383	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
831	Găm xương "Kerrison-Jacobi" titanit 90°ngâm gắn lên , 3mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4383T	Cái/Bộ				
832	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 90°ngâm găm lên 4mm , dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4384	Cái/Bộ				
833	Găm xương "Kerrison-Jacobi" titanit 90°ngâm gắn lên 4mm , dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4384T	Cái/Bộ				
834	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 90°ngâm găm lên , 5mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4385	Cái/Bộ				
835	Găm xương "Kerrison-Jacobi" titanit 90°ngâm gắn lên , 5mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4385T	Cái/Bộ				
836	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 90°ngâm găm lên , 6mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4386	Cái/Bộ				
837	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 90° ngâm xuống , 1mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4391	Cái/Bộ				
838	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 90° ngâm xuống , 2mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4392	Cái/Bộ				
839	Găm xương "Kerrison-Jacobi" titanit 90° ngâm xuống , 2mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4392T	Cái/Bộ				
840	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 90° ngâm xuống , 3mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4393	Cái/Bộ				
841	Găm xương "Kerrison-Jacobi" titanit 90° ngâm xuống , 3mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4393T	Cái/Bộ				
842	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 90° ngâm xuống 4mm , dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4394	Cái/Bộ				
843	Găm xương "Kerrison-Jacobi dong đen "Black-Line". 90° ngâm xuống 4mm , dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4394B	Cái/Bộ				
844	Găm xương "Kerrison-Jacobi" titanit 90° ngâm xuống 4mm , dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4394T	Cái/Bộ				
845	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 90° ngâm xuống , 5mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4395	Cái/Bộ				
846	Găm xương "Kerrison-Jacobi dong đen "Black-Line". 90° ngâm xuống , 5mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4395B	Cái/Bộ				
847	Găm xương "Kerrison-Jacobi" titanit 90° ngâm xuống , 5mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4395T	Cái/Bộ				

848	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 90° ngàm xuống , 6mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4396	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
849	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 1mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4401	Cái/Bộ				
850	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 1,5mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4401-5	Cái/Bộ				
851	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 1,5mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4401-5F	Cái/Bộ				
852	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 1mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4401F	Cái/Bộ				
853	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 2mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4402	Cái/Bộ				
854	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 2,5mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4402-5	Cái/Bộ				
855	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 2,5mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4402-5F	Cái/Bộ				
856	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 2mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4402F	Cái/Bộ				
857	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 3mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4403	Cái/Bộ				
858	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 3mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4403F	Cái/Bộ				
859	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên 4mm , dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4404	Cái/Bộ				
860	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên 4mm ,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4404F	Cái/Bộ				
861	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 5mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4405	Cái/Bộ				
862	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 5mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4405F	Cái/Bộ				

863	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 6mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4406	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
864	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 6mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4406F	Cái/Bộ				
865	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 1mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4411	Cái/Bộ				
866	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 1,5mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4411-5	Cái/Bộ				
867	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 1,5mm,ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4411-5F	Cái/Bộ				
868	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 1mm,ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4411F	Cái/Bộ				
869	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 2mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4412	Cái/Bộ				
870	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 2,5mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4412-5	Cái/Bộ				
871	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 2,5mm,ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4412-5F	Cái/Bộ				
872	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 2mm,ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4412F	Cái/Bộ				
873	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 3mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4413	Cái/Bộ				
874	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 3mm,ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4413F	Cái/Bộ				
875	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên 4mm , dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4414	Cái/Bộ				
876	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên 4mm ,ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4414F	Cái/Bộ				
877	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 5mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4415	Cái/Bộ				

878	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 5mm,ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4415F	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
879	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 6mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4416	Cái/Bộ				
880	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 6mm,ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4416F	Cái/Bộ				
881	Kim găm xương "DePart" , partial detach. 130°ngàm găm lên , 1mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4421	Cái/Bộ				
882	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngàm găm lên , 1mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4421B	Cái/Bộ				
883	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngàm găm lên , 1mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4421F	Cái/Bộ				
884	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngàm găm lên , 1mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4421FB	Cái/Bộ				
885	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngàm găm lên , 2mm,ngàm bình thường eject 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4422	Cái/Bộ				
886	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngàm găm lên , 2x10 mm,ngàm bình thường e 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4422A	Cái/Bộ				
887	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngàm găm lên , 2mm,ngàm bình thường ,ejec 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4422AB	Cái/Bộ				
888	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngàm găm lên , 2mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4422B	Cái/Bộ				
889	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngàm găm lên , 2mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4422F	Cái/Bộ				
890	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngàm găm lên , 2x10 mm,ngàm mônge 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4422FA	Cái/Bộ				
891	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngàm găm lên , 2mm,ngàm môngeje. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4422FAB	Cái/Bộ				

892	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngâm găm lên , 2mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4422FB	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
893	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngâm găm lên , 3x10 mm,normal footpl 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4423	Cái/Bộ				
894	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngâm găm lên w, ngâm găm 3x10 mm,nor.footpl.eje 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4423A	Cái/Bộ				
895	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngâm găm lên , 3mm,ngâm bình thường ,ejec 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4423AB	Cái/Bộ				
896	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngâm găm lên , 3mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4423B	Cái/Bộ				
897	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngâm găm lên , 3mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4423F	Cái/Bộ				
898	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngâm găm lên w, ngâm găm 3x10 mm,ngâm mỏngej 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4423FA	Cái/Bộ				
899	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngâm găm lên , 3mm,ngâm mỏng,ejec 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4423FAB	Cái/Bộ				
900	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngâm găm lên , 3mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4423FB	Cái/Bộ				
901	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngâm găm lên 4mm , dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4424	Cái/Bộ				
902	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngâm găm lên w, ngâm găm 4x10 mm,ngâm bình thường ej 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4424A	Cái/Bộ				
903	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngâm găm lên 4mm ,ngâm bình thường ejec. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4424AB	Cái/Bộ				
904	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngâm găm lên 4mm , dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4424B	Cái/Bộ				

905	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngâm găm lên 4mm ,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4424F	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
906	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngâm găm lên w, ngâm găm 4x10 mm,ngâm mỏngej 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4424FA	Cái/Bộ				
907	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngâm găm lên 4mm ,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4424FAB	Cái/Bộ				
908	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngâm găm lên 4mm ,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4424FB	Cái/Bộ				
909	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngâm găm lên , 5mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4425	Cái/Bộ				
910	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngâm găm lên w, ngâm găm 5x10 mm,ngâm bình thường ej 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4425A	Cái/Bộ				
911	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngâm găm lên , 5mm,ngâm bình thường eje 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4425AB	Cái/Bộ				
912	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngâm găm lên , 5mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4425B	Cái/Bộ				
913	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngâm găm lên , 5mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4425F	Cái/Bộ				
914	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngâm găm lên w, ngâm găm 5x10 mm,ngâm mỏngej 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4425FA	Cái/Bộ				
915	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngâm găm lên , 5mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4425FAB	Cái/Bộ				
916	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngâm găm lên , 5mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4425FB	Cái/Bộ				
917	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngâm găm lên , 6mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4426	Cái/Bộ				

918	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngàm găm lên w, ngàm găm 6x10 mm,ngàm bình thường ej 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4426A	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
919	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngàm găm lên w, ngàm găm 6mm,ngàm bình thường eje. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4426AB	Cái/Bộ				
920	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngàm găm lên , 6mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4426B	Cái/Bộ				
921	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngàm găm lên , 6mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4426F	Cái/Bộ				
922	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngàm găm lên w, ngàm găm 6x10 mm,ngàm mỏngej 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4426FA	Cái/Bộ				
923	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngàm găm lên , 6mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4426FAB	Cái/Bộ				
924	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngàm găm lên , 6mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4426FB	Cái/Bộ				
925	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngàm găm lên , 1mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4431	Cái/Bộ				
926	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngàm găm lên , 1mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4431B	Cái/Bộ				
927	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngàm găm lên , 1mm,ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4431F	Cái/Bộ				
928	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngàm găm lên , 1mm,ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4431FB	Cái/Bộ				
929	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngàm găm lên , 2mm,ngàm bình thường ejec. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4432	Cái/Bộ				
930	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngàm găm lên , 2x10 mm,ngàm bình thường e 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4432A	Cái/Bộ				

931	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngâm găm lên , 2mm,ngâm bình thường ,ejec 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4432AB	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
932	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngâm găm lên , 2mm,ngâm bình thường ejec. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4432B	Cái/Bộ				
933	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngâm găm lên , 2mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4432F	Cái/Bộ				
934	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngâm găm lên , 2x10 mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4432FA	Cái/Bộ				
935	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngâm găm lên , 2mm,ngâm mỏngejec. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4432FAB	Cái/Bộ				
936	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngâm găm lên , 2mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4432FB	Cái/Bộ				
937	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngâm găm lên , 3mm,ngâm bình thường ejec. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4433	Cái/Bộ				
938	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngâm găm lên w, ngâm găm 3x10 mm,nor.footpl.eje 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4433A	Cái/Bộ				
939	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngâm găm lên , 3mm,ngâm bình thường ,ejec 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4433AB	Cái/Bộ				
940	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngâm găm lên , 3mm,ngâm bình thường ejec. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4433B	Cái/Bộ				
941	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngâm găm lên , 3mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4433F	Cái/Bộ				
942	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngâm găm lên w, ngâm găm 3x10 mm,ngâm mỏngej 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4433FA	Cái/Bộ				
943	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngâm găm lên , 3mm,ngâm mỏng,ejec 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4433FAB	Cái/Bộ				

944	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngâm găm lên , 3mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4433FB	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hưng, Q. 7, TP. HCM
945	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngâm găm lên 4mm , dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4434	Cái/Bộ				
946	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngâm găm lên w, ngâm găm 4x10 mm,nor.footpl.eje 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4434A	Cái/Bộ				
947	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngâm găm lên 4mm ,ngâm bình thường ejec. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4434AB	Cái/Bộ				
948	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngâm găm lên 4mm , dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4434B	Cái/Bộ				
949	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngâm găm lên 4mm ,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4434F	Cái/Bộ				
950	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngâm găm lên w, ngâm găm 4x10 mm,ngâm mỏngej 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4434FA	Cái/Bộ				
951	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngâm găm lên 4mm ,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4434FAB	Cái/Bộ				
952	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngâm găm lên 4mm ,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4434FB	Cái/Bộ				
953	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngâm găm lên , 5mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4435	Cái/Bộ				
954	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngâm găm lên w, ngâm găm 5x10 mm,nor.footpl.eje 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4435A	Cái/Bộ				
955	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngâm găm lên , 5mm,ngâm bình thường eje 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4435AB	Cái/Bộ				
956	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngâm găm lên , 5mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4435B	Cái/Bộ				

957	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngàm găm lên , 5mm,ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4435F	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
958	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngàm găm lên w, ngàm găm 5x10 mm,ngàm mỏngej 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4435FA	Cái/Bộ				
959	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngàm găm lên , 5mm,ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4435FAB	Cái/Bộ				
960	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngàm găm lên , 5mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4435FB	Cái/Bộ				
961	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngàm găm lên , 6mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4436	Cái/Bộ				
962	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngàm găm lên w, ngàm găm 6x10 mm,nor.footpl.eje 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4436A	Cái/Bộ				
963	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngàm găm lên , 6mm,ngàm bình thường ejec. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4436AB	Cái/Bộ				
964	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngàm găm lên , 6mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4436B	Cái/Bộ				
965	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngàm găm lên , 6mm,ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4436F	Cái/Bộ				
966	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 130°ngàm găm lên w, ngàm găm 6x10 mm,ngàm mỏngej 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4436FA	Cái/Bộ				
967	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngàm găm lên , 6mm,ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4436FAB	Cái/Bộ				
968	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 130°ngàm găm lên , 6mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4436FB	Cái/Bộ				
969	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 1mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4441	Cái/Bộ				
970	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 1,5mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4441-5	Cái/Bộ				

971	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 1,5mm,ngàm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4441-5F	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
972	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 1mm,ngàm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4441F	Cái/Bộ				
973	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 2mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4442	Cái/Bộ				
974	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 2,5mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4442-5	Cái/Bộ				
975	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 2,5mm,ngàm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4442-5F	Cái/Bộ				
976	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 2mm,ngàm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4442F	Cái/Bộ				
977	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 3mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4443	Cái/Bộ				
978	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 3mm,ngàm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4443F	Cái/Bộ				
979	Găm xương "Ferris-Smith" Titanit 130°ngàm găm lên , 3mm,ngàm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4443FT	Cái/Bộ				
980	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên 4mm , dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4444	Cái/Bộ				
981	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên 4mm ,ngàm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4444F	Cái/Bộ				
982	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 5mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4445	Cái/Bộ				
983	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 5mm,ngàm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4445F	Cái/Bộ				
984	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 6mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4446	Cái/Bộ				
985	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 6mm,ngàm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4446F	Cái/Bộ				

986	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130° ngàm xuống , ngàm găm 1mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4451	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
987	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130° ngàm xuống , ngàm găm 1mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4451F	Cái/Bộ				
988	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130° ngàm xuống , ngàm găm 2mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4452	Cái/Bộ				
989	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130° ngàm xuống , ngàm găm 2mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4452F	Cái/Bộ				
990	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130° ngàm xuống , ngàm găm 3mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4453	Cái/Bộ				
991	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130° ngàm xuống , ngàm găm 3mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4453F	Cái/Bộ				
992	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130° ngàm xuống , ngàm găm 4mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4454	Cái/Bộ				
993	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130° ngàm xuống , ngàm găm 4mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4454F	Cái/Bộ				
994	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130° ngàm xuống , ngàm găm 5mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4455	Cái/Bộ				
995	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130° ngàm xuống , ngàm găm 5mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4455F	Cái/Bộ				
996	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130° ngàm xuống , ngàm găm 6mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4456	Cái/Bộ				
997	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130° ngàm xuống , ngàm găm 6mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4456F	Cái/Bộ				
998	Kim găm xương "Love-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 2mm, dài 150 mm, 6"	Cái/Chiếc	MN4461	Cái/Bộ				
999	Kim găm xương "Love-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 1mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4461-1	Cái/Bộ				
1000	Kim găm xương "Love-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 2mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4461-2	Cái/Bộ				

1001	Kim găm xương "Love-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 1mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4461-3	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1002	Kim găm xương "Love-Kerrison" , titanit 130°ngàm găm lên , 1mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4461-3T	Cái/Bộ				
1003	Kim găm xương "Love-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 2mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4461-4	Cái/Bộ				
1004	Kim găm xương "Love-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 2mm,ngàm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4461-5	Cái/Bộ				
1005	Kim găm xương "Love-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 3mm, dài 150 mm, 6"	Cái/Chiếc	MN4462	Cái/Bộ				
1006	Kim găm xương "Love-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 2mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4462-1	Cái/Bộ				
1007	Kim găm xương "Love-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 3mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4462-2	Cái/Bộ				
1008	Kim găm xương "Love-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 2mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4462-3	Cái/Bộ				
1009	Kim găm xương "Love-Kerrison" , titanit 130°ngàm găm lên , 2mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4462-3T	Cái/Bộ				
1010	Kim găm xương "Love-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 3mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4462-4	Cái/Bộ				
1011	Kim găm xương "Love-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 3mm,ngàm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4462-5	Cái/Bộ				
1012	Kim găm xương "Love-Kerrison" 130°ngàm găm lên 4mm , dài 150 mm, 6"	Cái/Chiếc	MN4463	Cái/Bộ				
1013	Kim găm xương "Love-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 3mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4463-1	Cái/Bộ				
1014	Kim găm xương "Love-Kerrison" 130°ngàm găm lên 4mm , dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4463-2	Cái/Bộ				
1015	Kim găm xương "Love-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 3mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4463-3	Cái/Bộ				

1016	Kim găm xương "Love-Kerrison" , titanit 130°ngàm găm lên , 3mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4463-3T	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1017	Kim găm xương "Love-Kerrison" 130°ngàm găm lên 4mm , dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4463-4	Cái/Bộ				
1018	Kim găm xương "Love-Kerrison" 130°ngàm găm lên 4mm ,ngàm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4463-5	Cái/Bộ				
1019	Kim găm xương "Love-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 5mm, dài 150 mm, 6"	Cái/Chiếc	MN4464	Cái/Bộ				
1020	Kim găm xương "Love-Kerrison" 130°ngàm găm lên 4mm ,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4464-1	Cái/Bộ				
1021	Kim găm xương "Love-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 5mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4464-2	Cái/Bộ				
1022	Kim găm xương "Love-Kerrison" 130°ngàm găm lên 4mm , dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4464-3	Cái/Bộ				
1023	Kim găm xương "Love-Kerrison" ,titanit 130°ngàm găm lên 4mm , dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4464-3T	Cái/Bộ				
1024	Kim găm xương "Love-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 5mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4464-4	Cái/Bộ				
1025	Kim găm xương "Love-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 5mm,ngàm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4464-5	Cái/Bộ				
1026	Kim găm xương "Love-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 5mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4465-3	Cái/Bộ				
1027	Kim găm xương "Love-Kerrison" , titanit 130°ngàm găm lên , 5mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4465-3T	Cái/Bộ				
1028	Kim găm xương "Love-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 6mm, dài 150 mm, 6"	Cái/Chiếc	MN4466	Cái/Bộ				
1029	Kim găm xương "Love-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 5mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4466-1	Cái/Bộ				
1030	Kim găm xương "Love-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 6mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4466-2	Cái/Bộ				

1031	Kim găm xương "Love-Kerrison" 130°ngâm găm lên , 6mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4466-3	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1032	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130° ngâm xuống , ngâm găm 1mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4471	Cái/Bộ				
1033	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130° ngâm xuống , ngâm găm 1mm,ngâm mông 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4471F	Cái/Bộ				
1034	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130° ngâm xuống , ngâm găm 2mm,ngâm mông 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4472	Cái/Bộ				
1035	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130° ngâm xuống , ngâm găm 2mm,ngâm mông 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4472F	Cái/Bộ				
1036	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130° ngâm xuống , ngâm găm 3mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4473	Cái/Bộ				
1037	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130° ngâm xuống , ngâm găm 3mm,ngâm mông 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4473F	Cái/Bộ				
1038	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130° ngâm xuống , ngâm găm 4mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4474	Cái/Bộ				
1039	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130° ngâm xuống , ngâm găm 4mm,ngâm mông 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4474F	Cái/Bộ				
1040	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130° ngâm xuống , ngâm găm 5mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4475	Cái/Bộ				
1041	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130° ngâm xuống , ngâm găm 5mm,ngâm mông 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4475F	Cái/Bộ				
1042	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130° ngâm xuống , ngâm găm 6mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4476	Cái/Bộ				
1043	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 130° ngâm xuống , ngâm găm 6mm,ngâm mông 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4476F	Cái/Bộ				
1044	Kim găm xương "Love-Kerrison" 90°ngâm găm lên , 2mm, dài 150 mm, 6"	Cái/Chiếc	MN4481	Cái/Bộ				
1045	Kim găm xương "Love-Kerrison" 90°ngâm găm lên , 2mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4481-1	Cái/Bộ				

1046	Kim găm xương "Love-Kerrison" 90°ngâm găm lên , 2mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4481-2	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1047	Kim găm xương "Love-Kerrison" 90°ngâm găm lên , 3mm, dài 150 mm, 6"	Cái/Chiếc	MN4482	Cái/Bộ				
1048	Kim găm xương "Love-Kerrison" 90°ngâm găm lên , 3mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4482-1	Cái/Bộ				
1049	Kim găm xương "Love-Kerrison" 90°ngâm găm lên , 3mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4482-2	Cái/Bộ				
1050	Kim găm xương "Love-Kerrison" 90°ngâm găm lên 4mm , dài 150 mm, 6"	Cái/Chiếc	MN4483	Cái/Bộ				
1051	Kim găm xương "Love-Kerrison" 90°ngâm găm lên 4mm , dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4483-1	Cái/Bộ				
1052	Kim găm xương "Love-Kerrison" 90°ngâm găm lên 4mm , dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4483-2	Cái/Bộ				
1053	Kim găm xương "Love-Kerrison" 90°ngâm găm lên , 5mm, dài 150 mm, 6"	Cái/Chiếc	MN4484	Cái/Bộ				
1054	Kim găm xương "Love-Kerrison" 90°ngâm găm lên , 5mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4484-1	Cái/Bộ				
1055	Kim găm xương "Love-Kerrison" 90°ngâm găm lên , 5mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4484-2	Cái/Bộ				
1056	Kim găm xương "Love-Kerrison" 90°ngâm găm lên , 6mm, dài 150 mm, 6"	Cái/Chiếc	MN4486	Cái/Bộ				
1057	Kim găm xương "Love-Kerrison" 90°ngâm găm lên , 6mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4486-1	Cái/Bộ				
1058	Kim găm xương "Love-Kerrison" 90°ngâm găm lên , 6mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4486-2	Cái/Bộ				
1059	Kim găm xương "Love-Kerrison" 90° ngâm xuống , 2mm, dài 150 mm, 6"	Cái/Chiếc	MN4491	Cái/Bộ				
1060	Kim găm xương "Love-Kerrison" 90° ngâm xuống , 2mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4491-1	Cái/Bộ				
1061	Kim găm xương "Love-Kerrison" 90° ngâm xuống , 2mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4491-2	Cái/Bộ				

1062	Kim găm xương "Love-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 3mm, dài 150 mm, 6"	Cái/Chiếc	MN4492	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1063	Kim găm xương "Love-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 3mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4492-1	Cái/Bộ				
1064	Kim găm xương "Love-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 3mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4492-2	Cái/Bộ				
1065	Kim găm xương "Love-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 4mm, dài 150 mm, 6"	Cái/Chiếc	MN4493	Cái/Bộ				
1066	Kim găm xương "Love-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 4mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4493-1	Cái/Bộ				
1067	Kim găm xương "Love-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 4mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4493-2	Cái/Bộ				
1068	Kim găm xương "Love-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 5mm, dài 150 mm, 6"	Cái/Chiếc	MN4494	Cái/Bộ				
1069	Kim găm xương "Love-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 5mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4494-1	Cái/Bộ				
1070	Kim găm xương "Love-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 5mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4494-2	Cái/Bộ				
1071	Kim găm xương "Love-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 6mm, dài 150 mm, 6"	Cái/Chiếc	MN4497	Cái/Bộ				
1072	Kim găm xương "Love-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 6mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4497-1	Cái/Bộ				
1073	Kim găm xương "Love-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 6mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4497-2	Cái/Bộ				
1074	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 90°ngàm găm lên , 1mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4511	Cái/Bộ				
1075	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 90°ngàm găm lên , 2mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4512	Cái/Bộ				
1076	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 90°ngàm găm lên , 3mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4513	Cái/Bộ				

1077	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 90°ngâm găm lên 4mm , dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4514	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1078	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 90°ngâm găm lên , 5mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4515	Cái/Bộ				
1079	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 90°ngâm găm lên , 6mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4516	Cái/Bộ				
1080	Kim găm xương "Slim-Line" ngâm thẳng 12x1,7 mm, 120 mm, 4 3/4"	Cái/Chiếc	MN4521	Cái/Bộ				
1081	Kim găm xương "Slim-Line" ngâm thẳng 14x1,7 mm, 120 mm, 4 3/4"	Cái/Chiếc	MN4521-1	Cái/Bộ				
1082	Kim găm xương "Slim-Line" ngâm thẳng 12x2,4 mm, 120 mm, 4 3/4"	Cái/Chiếc	MN4523	Cái/Bộ				
1083	Kim găm xương "Pennybacker" ngâm thẳng 13,5x3 mm 130 mm, 5 1/8"	Cái/Chiếc	MN4524	Cái/Bộ				
1084	Kim găm xương "Ferris-Smith-Kerrison" 90°ngâm găm lên , 3mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4525	Cái/Bộ				
1085	Kim găm nhân đệm "Cushing" 150° gấp góc ngâm xuống , ngâm 10x2 mm 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4527	Cái/Bộ				
1086	Kim găm xương "Beck" ngâm thẳng 4,5x2 mm 140 mm, 5 1/2"	Cái/Chiếc	MN4528	Cái/Bộ				
1087	Kim găm nhân đệm "Cushing" ngâm thẳng 10x1 mm 125 mm, 5"	Cái/Chiếc	MN4529	Cái/Bộ				
1088	Kim gấp nhân đệm Rongeur ngâm thẳng 10 x 2 mm 135 mm, 5 1/4"	Cái/Chiếc	MN4530	Cái/Bộ				
1089	Kim găm nhân đệm "Cushing" ngâm thẳng 10 x 1 mm 160 mm, 6 1/4"	Cái/Chiếc	MN4530-1	Cái/Bộ				
1090	Kim gấp mô, nhân đệm "Cushing/Love-Gruenwald" 1X10 mm 160 mm, 6 1/4" , titanit	Cái/Chiếc	MN4530-1T	Cái/Bộ				
1091	Rongeur ngâm thẳng 10 x 2 mm 160 mm, 6 1/4"	Cái/Chiếc	MN4530-2	Cái/Bộ				
1092	Kim gấp mô, nhân đệm "Cushing/Love-Gruenwald" 2X10 mm 160 mm, 6 1/4" , titanit	Cái/Chiếc	MN4530-2T	Cái/Bộ				
1093	Kim găm nhân đệm "Love-Gruenwald"ngâm thẳng 10 x 3 mm 160 mm, 6 1/4"	Cái/Chiếc	MN4530-3	Cái/Bộ				
1094	Kim gấp mô, nhân đệm "Cushing/Love-Gruenwald" 3X10 mm 160 mm, 6 1/4" , titanit	Cái/Chiếc	MN4530-3T	Cái/Bộ				

1095	Kim găm nhân đệm "Spurling" ngàm thẳng 10 x 4 mm 160 mm, 6 1/4"	Cái/Chiếc	MN4530-4	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1096	Kim gấp mô, nhân đệm "Cushing/Love-Gruenwald" 4X10 mm 160 mm, 6 1/4" , titanit	Cái/Chiếc	MN4530-4T	Cái/Bộ				
1097	Kim găm nhân đệm "Gruenwald" ngàm thẳng 10 x 5 mm 160 mm, 6 1/4"	Cái/Chiếc	MN4530-5	Cái/Bộ				
1098	Kim gấp mô, nhân đệm "Cushing/Love-Gruenwald" 5X10 mm 160 mm, 6 1/4"	Cái/Chiếc	MN4530-5T	Cái/Bộ				
1099	Kim gấp mô, nhân đệm "Cushing/Love-Gruenwald" 2X10 mm titanit 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4530T	Cái/Bộ				
1100	Kim găm nhân đệm "Cushing" 150° ngàm xuống cong , ngàm 3 x 10 mm 140 mm, 5 1/2"	Cái/Chiếc	MN4533	Cái/Bộ				
1101	Kim găm nhân đệm "Cushing" 150° ngàm xuống cong , ngàm 4 x 13 mm 140 mm, 5 1/2"	Cái/Chiếc	MN4534	Cái/Bộ				
1102	Kim găm nhân đệm "Love-Gruenwald"ngàm thẳng 10 x 3 mm 135 mm, 5 1/4"	Cái/Chiếc	MN4535	Cái/Bộ				
1103	Kim gấp mô, nhân đệm "Love-Gruenwald" 3X10 mm 125mm working part, titanit	Cái/Chiếc	MN4535T	Cái/Bộ				
1104	Kim găm nhân đệm "Cushing" 150° gấp góc gấp lên , ngàm 10x3 mm 140 mm, 5 1/2"	Cái/Chiếc	MN4536	Cái/Bộ				
1105	Kim găm nhân đệm "Cushing" 150° gấp góc gấp lên , ngàm 13x4 mm 140 mm, 5 1/2"	Cái/Chiếc	MN4537	Cái/Bộ				
1106	Kim găm nhân đệm "Cushing" 150° gấp góc gấp lên , ngàm 16x5 mm 140 mm, 5 1/2"	Cái/Chiếc	MN4538	Cái/Bộ				
1107	Kim găm nhân đệm "Gruenwald" ngàm thẳng 10 x 5 mm 120 mm, 4 3/4"	Cái/Chiếc	MN4539	Cái/Bộ				
1108	Kim găm nhân đệm "Spurling" ngàm thẳng 10 x 4 mm 135 mm, 5 1/4"	Cái/Chiếc	MN4540	Cái/Bộ				
1109	Kim gấp nhân đệm Kim gấp mô, nhân đệm "Spurling" , 4X10 mm, 125mm , thẳng titanit	Cái/Chiếc	MN4540T	Cái/Bộ				
1110	Kim găm nhân đệm "Cushing" ngàm thẳng 10,5x4 mm 140 mm, 5 1/2"	Cái/Chiếc	MN4541	Cái/Bộ				
1111	Kim găm nhân đệm "Cushing" ngàm thẳng 5 x 10,5 mm 140 mm, 5 1/2"	Cái/Chiếc	MN4542	Cái/Bộ				

1112	Kim găm nhân đệm "Cushing" ngàm thẳng 6 x 12,0 mm 140 mm, 5 1/2"	Cái/Chiếc	MN4543	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hưng, Q. 7, TP. HCM
1113	Kim găm nhân đệm "Cushing" ngàm thẳng 10 x 1 mm 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4544	Cái/Bộ				
1114	Kim găm nhân đệm "Cushing" ngàm thẳng 10 x 2 mm 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4545	Cái/Bộ				
1115	Kim găm nhân đệm "Cushing" ngàm thẳng 2 x 10 mm 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4545T	Cái/Bộ				
1116	Kim găm nhân đệm "Love-Gruenwald"ngàm thẳng 10 x 3 mm 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4550	Cái/Bộ				
1117	Kim găm nhân đệm "Love-Gruenwald", 3X10 mm, thẳng, titanit 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4550T	Cái/Bộ				
1118	Kim găm nhân đệm "Cushing" 150° gấp góc gấp lên , ngàm 10x2 mm 125 mm, 5"	Cái/Chiếc	MN4552	Cái/Bộ				
1119	Kim găm nhân đệm "Cushing" 150° gấp góc gấp lên , ngàm 10x3 mm 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4553	Cái/Bộ				
1120	Kim găm nhân đệm "Cushing" , titanit 150° gấp lên gấp góc , ngàm 3 x 10 mm 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4553T	Cái/Bộ				
1121	Kim găm nhân đệm "Love-Gruenwald"150° gấp góc gấp lên , ngàm 10x3 mm 125 mm, 5"	Cái/Chiếc	MN4554	Cái/Bộ				
1122	Kim găm nhân đệm "Love-Gruenwald"150° anlgled gấp lên , ngàm 10x3 mm 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4555	Cái/Bộ				
1123	Kim gấp mô, nhân đệm "Love-Gruenwald" 5x10 mm, 45° gấp góc lên 180 mm, 7 1/8" long	Cái/Chiếc	MN4555-1	Cái/Bộ				
1124	Kim găm nhân đệm "Cushing" 150° gấp góc ngàm xuống , ngàm 10x2 mm 125 mm, 5"	Cái/Chiếc	MN4556	Cái/Bộ				
1125	Kim găm nhân đệm "Spurling" ngàm thẳng 10 x 4 mm 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4560	Cái/Bộ				
1126	Kim gấp mô, nhân đệm "Spurling" , 5X10 mm working part thẳng 180 mm, 7 1/8" long	Cái/Chiếc	MN4560-1	Cái/Bộ				
1127	Kim gấp mô, nhân đệm "Spurling" , titanit ngàm thẳng 4 x 10 mm 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4560T	Cái/Bộ				
1128	Kim gấp mô, nhân đệm "Wagner" , thẳng strong kiểu , ngàm 12x5,5 mm 210 mm, 8 1/4"	Cái/Chiếc	MN4565	Cái/Bộ				

1129	Kim găm nhân đệm "Cushing" 150° ngàm xuống gấp góc , ngàm 2 x 10 mm 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4568	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1130	Kim gấp mô, nhân đệm "Love-Gruenwald" 3X10 mm 45°down gấp góc 125mm 5"	Cái/Chiếc	MN4569	Cái/Bộ				
1131	Kim găm nhân đệm "Love-Gruenwald"150° gấp góc ngàm xuống , ngàm 10x3 mm 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4570	Cái/Bộ				
1132	Kim găm nhân đệm "Spurling" 150° gấp góc gấp lên , ngàm 10x4 mm 125 mm, 5"	Cái/Chiếc	MN4574	Cái/Bộ				
1133	Kim găm nhân đệm "Spurling" 150° gấp góc ngàm xuống , ngàm 10x4 mm 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4575	Cái/Bộ				
1134	Kim găm nhân đệm "Love-Gruenwald"150° gấp góc gấp lên , ngàm 10x4 mm 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4580	Cái/Bộ				
1135	Kim gấp mô, nhân đệm "Love-Gruenwald" , titanit 150° gấp lên gấp góc , ngàm 4 x 10 mm 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4580T	Cái/Bộ				
1136	Kim gấp mô, nhân đệm "Wagner" , thẳng extra strong kiểu , ngàm 12x5,5 mm 205 mm, 8 1/8"	Cái/Chiếc	MN4585	Cái/Bộ				
1137	Kim gấp mô, nhân đệm "Krämer" thẳng, ngàm 2,5 x 10 mm, w. depth stop 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4590	Cái/Bộ				
1138	Kim gấp mô, nhân đệm "Bailey" ngàm thẳng 3 x 6 mm 120 mm, 4 3/4"	Cái/Chiếc	MN4591	Cái/Bộ				
1139	Kim gấp mô, nhân đệm "Bailey" 25° ngàm xuống cong , ngàm 3 x 6 mm 120 mm, 4 3/4"	Cái/Chiếc	MN4592	Cái/Bộ				
1140	Kim gấp Bailey aortic Lưỡi banh slight downward gấp góc (25°) 155 mm shaft dài	Cái/Chiếc	MN4592L	Cái/Bộ				
1141	Kim gấp mô, nhân đệm "Bailey" 70° ngàm xuống cong , ngàm 3 x 6 mm 120 mm, 4 3/4"	Cái/Chiếc	MN4593	Cái/Bộ				
1142	Kim gấp mô, nhân đệm "Bailey" 90° ngàm xuống cong , ngàm 3 x 6 mm 120 mm, 4 3/4"	Cái/Chiếc	MN4594	Cái/Bộ				
1143	Kim gấp mô, nhân đệm "Bailey" 45° cong to the trái, ngàm 3 x 6 mm 120 mm, 4 3/4"	Cái/Chiếc	MN4596	Cái/Bộ				

1144	Kim gấp mô, nhân đệm "Bailey" 45° cong to the phải, ngàm 3 x 6 mm 120 mm, 4 3/4"	Cái/Chiếc	MN4597	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hưng, Q. 7, TP. HCM
1145	Kim gấp mô, nhân đệm "Bailey" 90° gập lên cong, ngàm 3 x 6 mm 120 mm, 4 3/4"	Cái/Chiếc	MN4598	Cái/Bộ				
1146	Kim gấp mô, nhân đệm "St. Barts" 140° gập góc gập lên , ngàm 6x3 mm 120 mm, 4 3/4"	Cái/Chiếc	MN4599	Cái/Bộ				
1147	Kẹp giữ "Crutchfield" cho trẻ em	Cái/Chiếc	MN4600	Cái/Bộ				
1148	Kim gấp mô, nhân đệm Mackay "Chomper" 5,5mm wip with, 95mm, 3 3/4" shaft dài	Cái/Chiếc	MN4601	Cái/Bộ				
1149	Điêm khoan , nhỏ, có cover cho MN4600 / MN4615	Cái/Chiếc	MN4605	Cái/Bộ				
1150	Điêm khoan , lớn, có cover cho MN4600 / MN4615	Cái/Chiếc	MN4610	Cái/Bộ				
1151	Kim gấp nhân đệm "Caspar" ngàm thẳng 8x3 mm 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4613	Cái/Bộ				
1152	Kim gấp nhân đệm "Caspar" ngàm thẳng 8x4 mm 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4614	Cái/Bộ				
1153	Banh sọ não "Crutchfield" skull traction, cỡ vừa	Cái/Chiếc	MN4615	Cái/Bộ				
1154	Banh não Scullbase fixator, lớn	Cái/Chiếc	MN4620	Cái/Bộ				
1155	Kim gấp Rongeur 150° gập góc gập lên , ngàm 10x2 mm 200 mm 8"	Cái/Chiếc	MN4622	Cái/Bộ				
1156	Kệm gập ngàm thẳng 10 x 2 mm 200 mm 8"	Cái/Chiếc	MN4622-1	Cái/Bộ				
1157	Kệm gập Rongeur 150° gập góc ngàm xuống , ngàm 10x2 mm 200 mm 8"	Cái/Chiếc	MN4622-2	Cái/Bộ				
1158	Kim găm nhân đệm "Love-Gruenwald"150° gập góc gập lên , ngàm 10x3 mm 200 mm 8"	Cái/Chiếc	MN4623	Cái/Bộ				
1159	Kim găm nhân đệm "Love-Gruenwald"150° gập góc gập lên , ngàm 10x3 mm 300 mm, 12"	Cái/Chiếc	MN4623-1	Cái/Bộ				
1160	Kim găm nhân đệm "Love-Gruenwald"ngàm thẳng 10 x 3 mm 300 mm, 12"	Cái/Chiếc	MN4623-1L	Cái/Bộ				
1161	Kim gấp nhân đệm Titanit Love-Gruenwald, 3x10 mm, thẳng, 300 mm, 12"	Cái/Chiếc	MN4623-ILT	Cái/Bộ				
1162	Kim găm nhân đệm "Love-Gruenwald"150° gập góc ngàm xuống , ngàm 10x3 mm 200 mm 8"	Cái/Chiếc	MN4623-2	Cái/Bộ				

1163	Kim găm xương Spurling , 3X10 mm 30° gấp lên gấp góc , 220 mm, 8 3/4"	Cái/Chiếc	MN4623-2L	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hưng, Q. 7, TP. HCM
1164	Kim găm xương Spurling , 3X10 mm, thẳng 200 mm 8"	Cái/Chiếc	MN4623-3	Cái/Bộ				
1165	Kim găm nhân đệm "Spurling" 150° gấp góc gấp lên , ngàm 10x4 mm 200 mm 8"	Cái/Chiếc	MN4624	Cái/Bộ				
1166	Kim găm nhân đệm "Spurling" ngàm thẳng 10 x 4 mm 200 mm 8"	Cái/Chiếc	MN4624-1	Cái/Bộ				
1167	Kim găm nhân đệm "Spurling" 150° gấp góc ngàm xuống , ngàm 10x4 mm 200 mm 8"	Cái/Chiếc	MN4624-2	Cái/Bộ				
1168	Kim găm nhân đệm "Gruenwald" 150° cong gấp lên , ngàm 10x5 mm 200 mm 8"	Cái/Chiếc	MN4625	Cái/Bộ				
1169	Kim găm nhân đệm "Gruenwald" ngàm thẳng 10 x 5 mm 200 mm 8"	Cái/Chiếc	MN4625-1	Cái/Bộ				
1170	Kim găm nhân đệm "Gruenwald" 150° gấp góc ngàm xuống , ngàm 10x5 mm 200 mm 8"	Cái/Chiếc	MN4625-2	Cái/Bộ				
1171	Kim găm xương invertebral, mod.ASANUS 5,0 mm rộng of jaw, 200 mm,8" dài	Cái/Chiếc	MN4625T	Cái/Bộ				
1172	Kẹp giữ Bonce holder "Hinz", lớn	Cái/Chiếc	MN4630	Cái/Bộ				
1173	Dụng cụ Starter dùng cho MN4630	Cái/Chiếc	MN4635	Cái/Bộ				
1174	Kim găm xương "Sypert" ngàm dài 19,0 mm 360 mm, 14 1/4"	Cái/Chiếc	MN4638	Cái/Bộ				
1175	Kim găm xương "Sypert", 5 mm rộng, 360 mm, 14 1/4"	Cái/Chiếc	MN4639	Cái/Bộ				
1176	Kim găm xương "Sypert", 8 mm rộng 360 mm, 14 1/4"	Cái/Chiếc	MN4640	Cái/Bộ				
1177	Kim găm xương "Sypert", 12 mm rộng 360 mm, 14 1/4"	Cái/Chiếc	MN4641	Cái/Bộ				
1178	Kẹp dùng cho OR-field-lighting-rod	Cái/Chiếc	MN4645	Cái/Bộ				
1179	Kim gấp cột sống partial detachable ventral ngàm thẳng 4 mm 350 mm 14"	Cái/Chiếc	MN4656	Cái/Bộ				
1180	Kim gấp cột sống partial detachable ventral ngàm thẳng 5 mm 350 mm 14"	Cái/Chiếc	MN4657	Cái/Bộ				
1181	Kim gấp cột sống partial detachable ventral ngàm thẳng 6 mm 350 mm 14"	Cái/Chiếc	MN4658	Cái/Bộ				
1182	Kim gấp cột sống partial detachable ventral 40° gấp lên , ngàm 4 mm 350 mm 14"	Cái/Chiếc	MN4666	Cái/Bộ				
1183	Kim gấp cột sống partial detachable ventral 40° gấp lên , ngàm 5 mm 350 mm 14"	Cái/Chiếc	MN4667	Cái/Bộ				

1184	Kim gấp cột sống partial detachable ventral 40° gấp lên , ngàm 6 mm 350 mm 14"	Cái/Chiếc	MN4668	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1185	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên , 1mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4671	Cái/Bộ				
1186	Găm xương "Kerrison-Jacobi dong đen "Black-Line". 130°ngàm găm lên , 1mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4671B	Cái/Bộ				
1187	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên , 1mm,ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4671F	Cái/Bộ				
1188	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên , 2mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4672	Cái/Bộ				
1189	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên , 2mm,ngàm bình thường eject 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4672A	Cái/Bộ				
1190	Găm xương "Kerrison-Jacobi dong đen "Black-Line". 130°ngàm găm lên , 2mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4672B	Cái/Bộ				
1191	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên , 2mm,ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4672F	Cái/Bộ				
1192	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên , 2mm,ngàm mỏng eject 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4672FA	Cái/Bộ				
1193	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên , 3mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4673	Cái/Bộ				
1194	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên , 3mm,ngàm bình thường eject 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4673A	Cái/Bộ				
1195	Găm xương "Kerrison-Jacobi dong đen "Black-Line". 130°ngàm găm lên , 3mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4673B	Cái/Bộ				
1196	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên , 3mm,ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4673F	Cái/Bộ				
1197	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên , 3mm,ngàm mỏng eject 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4673FA	Cái/Bộ				
1198	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên 4mm , dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4674	Cái/Bộ				

1199	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên 4mm ,ngàm bình thường eject 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4674A	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1200	Găm xương "Kerrison-Jacobi" dong đen "Black-Line". 130°ngàm gắn lên 4mm , dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4674B	Cái/Bộ				
1201	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên 4mm ,ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4674F	Cái/Bộ				
1202	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên 4mm ,ngàm mỏng eject 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4674FA	Cái/Bộ				
1203	Găm xương "Kerrison-Jacobi" titanit 130°ngàm gắn lên 4mm , dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4674T	Cái/Bộ				
1204	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên , 5mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4675	Cái/Bộ				
1205	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên , 5mm,ngàm bình thường eject 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4675A	Cái/Bộ				
1206	Găm xương "Kerrison-Jacobi" dong đen "Black-Line". 130°ngàm gắn lên , 5mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4675B	Cái/Bộ				
1207	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên , 5mm,ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4675F	Cái/Bộ				
1208	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên , 5mm,ngàm mỏng eject 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4675FA	Cái/Bộ				
1209	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên , 6mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4676	Cái/Bộ				
1210	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên , 6mm,ngàm bình thường eject 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4676A	Cái/Bộ				
1211	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên , 6mm,ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4676F	Cái/Bộ				
1212	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên , 6mm,ngàm mỏng eject 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4676FA	Cái/Bộ				
1213	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên , 1mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4681	Cái/Bộ				

1214	Găm xương "Kerrison-Jacobi dong đen "Black-Line". 130°ngâm găm lên , 1mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4681B	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1215	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngâm găm lên , 1mm,ngâm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4681F	Cái/Bộ				
1216	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngâm găm lên , 2mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4682	Cái/Bộ				
1217	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngâm găm lên , 2mm,ngâm bình thường eject 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4682A	Cái/Bộ				
1218	Găm xương "Kerrison-Jacobi dong đen "Black-Line". 130°ngâm găm lên , 2mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4682B	Cái/Bộ				
1219	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngâm găm lên , 2mm,ngâm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4682F	Cái/Bộ				
1220	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngâm găm lên , 2mm,ngâm mỏng eject 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4682FA	Cái/Bộ				
1221	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngâm găm lên , 3mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4683	Cái/Bộ				
1222	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngâm găm lên , 3mm,ngâm bình thường eject 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4683A	Cái/Bộ				
1223	Găm xương "Kerrison-Jacobi dong đen "Black-Line". 130°ngâm găm lên , 3mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4683B	Cái/Bộ				
1224	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngâm găm lên , 3mm,ngâm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4683F	Cái/Bộ				
1225	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngâm găm lên , 3mm,ngâm mỏng eject 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4683FA	Cái/Bộ				
1226	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngâm găm lên 4mm , dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4684	Cái/Bộ				
1227	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngâm găm lên 4mm ,ngâm bình thường eject 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4684A	Cái/Bộ				
1228	Găm xương "Kerrison-Jacobi dong đen "Black-Line". 130°ngâm găm lên 4mm , dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4684B	Cái/Bộ				

1229	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên 4mm ,ngàm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4684F	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1230	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên 4mm ,ngàm mỏngject 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4684FA	Cái/Bộ				
1231	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên , 5mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4685	Cái/Bộ				
1232	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên , 5mm,ngàm bình thường eject 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4685A	Cái/Bộ				
1233	Găm xương "Kerrison-Jacobi dong đen "Black-Line". 130°ngàm gắn lên , 5mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4685B	Cái/Bộ				
1234	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên , 5mm,ngàm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4685F	Cái/Bộ				
1235	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 130°ngàm găm lên , 5mm,ngàm mỏngject 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4685FA	Cái/Bộ				
1236	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 90°ngàm găm lên , 1mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4691	Cái/Bộ				
1237	Găm xương "Kerrison-Jacobi" titanit 90°ngàm gắn lên , 1mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4691T	Cái/Bộ				
1238	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 90°ngàm găm lên , 2mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4692	Cái/Bộ				
1239	Găm xương "Kerrison-Jacobi" titanit 90°ngàm gắn lên , 2mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4692T	Cái/Bộ				
1240	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 90°ngàm găm lên , 3mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4693	Cái/Bộ				
1241	Găm xương "Kerrison-Jacobi" titanit 90°ngàm gắn lên , 3mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4693T	Cái/Bộ				
1242	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 90°ngàm găm lên 4mm , dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4694	Cái/Bộ				
1243	Găm xương "Kerrison-Jacobi dong đen "Black-Line". 90°ngàm gắn lên 4mm , dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4694B	Cái/Bộ				

1244	Găm xương "Kerrison-Jacobi" titanit 90°ngâm găm lên 4mm , dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4694T	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1245	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 90°ngâm găm lên , 5mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4695	Cái/Bộ				
1246	Găm xương "Kerrison-Jacobi" dong đen "Black-Line". 90°ngâm găm lên , 5mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4695B	Cái/Bộ				
1247	Găm xương "Kerrison-Jacobi" titanit 90°ngâm găm lên , 5mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4695T	Cái/Bộ				
1248	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 90°ngâm găm lên , 6mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4696	Cái/Bộ				
1249	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 90°ngâm găm lên , 1mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4721	Cái/Bộ				
1250	Găm xương "Kerrison-Jacobi" titanit 90°ngâm găm lên , 1mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4721T	Cái/Bộ				
1251	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 90°ngâm găm lên , 2mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4722	Cái/Bộ				
1252	Găm xương "Kerrison-Jacobi" titanit 90°ngâm găm lên , 2mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4722T	Cái/Bộ				
1253	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 90°ngâm găm lên , 3mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4723	Cái/Bộ				
1254	Găm xương "Kerrison-Jacobi" titanit 90°ngâm găm lên , 3mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4723T	Cái/Bộ				
1255	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 90°ngâm găm lên 4mm , dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4724	Cái/Bộ				
1256	Găm xương "Kerrison-Jacobi" titanit 90°ngâm găm lên 4mm , dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4724T	Cái/Bộ				
1257	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 90°ngâm găm lên , 5mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4725	Cái/Bộ				
1258	Găm xương "Kerrison-Jacobi" titanit 90°ngâm găm lên , 5mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4725T	Cái/Bộ				

1259	Găm xương "Kerrison-Jacobi" 90°ngâm găm lên , 6mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN4726	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1260	Kim gấp cột sống Ferris-Smith-Kerrison với tay cầm tròn , 2x10 mm tip, 180 mm 7 1/8" dài, thẳng cutting	Cái/Chiếc	MN4770	Cái/Bộ				
1261	Kim gấp cột sống Ferris-Smith-Kerrison với tay cầm tròn , 2x10 mm tip, 180 mm 7 1/8" dài, cong up cutting	Cái/Chiếc	MN4771	Cái/Bộ				
1262	Kim gấp cột sống Ferris-Smith-Kerrison với tay cầm tròn , 2x10 mm tip, 180 mm 7 1/8" dài, cong xuống cutting	Cái/Chiếc	MN4772	Cái/Bộ				
1263	Kim gấp cột sống Ferris-Smith-Kerrison với tay cầm tròn , 3x10 mm tip, 180 mm 7 1/8" dài, thẳng cutting	Cái/Chiếc	MN4773	Cái/Bộ				
1264	Kim gấp cột sống Ferris-Smith-Kerrison với tay cầm tròn , 3x10 mm tip, 180 mm 7 1/8" dài, cong up cutting	Cái/Chiếc	MN4774	Cái/Bộ				
1265	Kim gấp cột sống Ferris-Smith-Kerrison với tay cầm tròn , 3x10 mm tip, 180 mm 7 1/8" dài, cong xuống cutting	Cái/Chiếc	MN4775	Cái/Bộ				
1266	Kim gấp cột sống Ferris-Smith-Kerrison với tay cầm tròn , 4x10 mm tip, 180 mm 7 1/8" dài, thẳng cutting	Cái/Chiếc	MN4776	Cái/Bộ				
1267	Kim gấp cột sống Ferris-Smith-Kerrison với tay cầm tròn , 4x10 mm tip, 180 mm 7 1/8" dài, cong up cutting	Cái/Chiếc	MN4777	Cái/Bộ				
1268	Kim gấp cột sống Ferris-Smith-Kerrison với tay cầm tròn , 4x10 mm tip, 180 mm 7 1/8" dài, cong xuống cutting	Cái/Chiếc	MN4778	Cái/Bộ				
1269	Kim gấp cột sống Ferris-Smith-Kerrison với tay cầm tròn , 6x12mm tip, 180 mm 7 1/8" dài, thẳng cutting	Cái/Chiếc	MN4782	Cái/Bộ				
1270	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith- Kerrison" 90° ngâm xuống , ngâm găm 1mm,ngâm mỏng 279 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN4801F	Cái/Bộ				
1271	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith- Kerrison" 90° ngâm xuống , ngâm găm 2mm,ngâm mỏng 279 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN4802F	Cái/Bộ				

1272	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 3mm,ngàm mỏng 279 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN4803F	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1273	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 4mm,ngàm mỏng 279 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN4804F	Cái/Bộ				
1274	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 5mm,ngàm mỏng 279 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN4805F	Cái/Bộ				
1275	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 6mm,ngàm mỏng 279 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN4806F	Cái/Bộ				
1276	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 1mm,ngàm mỏng 305 mm, 12 1/8"	Cái/Chiếc	MN4811F	Cái/Bộ				
1277	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 2mm,ngàm mỏng 305 mm, 12 1/8"	Cái/Chiếc	MN4812F	Cái/Bộ				
1278	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 3mm,ngàm mỏng 305 mm, 12 1/8"	Cái/Chiếc	MN4813F	Cái/Bộ				
1279	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 4mm,ngàm mỏng 305 mm, 12 1/8"	Cái/Chiếc	MN4814F	Cái/Bộ				
1280	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 5mm,ngàm mỏng 305 mm, 12 1/8"	Cái/Chiếc	MN4815F	Cái/Bộ				
1281	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 6mm,ngàm mỏng 305 mm, 12 1/8"	Cái/Chiếc	MN4816F	Cái/Bộ				
1282	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 1mm,ngàm mỏng 330 mm, 13 1/8"	Cái/Chiếc	MN4821F	Cái/Bộ				
1283	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 2mm,ngàm mỏng 330 mm, 13 1/8"	Cái/Chiếc	MN4822F	Cái/Bộ				
1284	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 3mm,ngàm mỏng 330 mm, 13 1/8"	Cái/Chiếc	MN4823F	Cái/Bộ				
1285	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 4mm,ngàm mỏng 330 mm, 13 1/8"	Cái/Chiếc	MN4824F	Cái/Bộ				
1286	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 5mm,ngàm mỏng 330 mm, 13 1/8"	Cái/Chiếc	MN4825F	Cái/Bộ				

1287	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 6mm,ngàm mỏng 330 mm, 13 1/8"	Cái/Chiếc	MN4826F	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1288	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 130° ngàm xuống , ngàm găm 1mm,ngàm mỏng 279 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN4831F	Cái/Bộ				
1289	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 130° ngàm xuống , ngàm găm 2mm,ngàm mỏng 279 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN4832F	Cái/Bộ				
1290	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 130° ngàm xuống , ngàm găm 3mm,ngàm mỏng 279 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN4833F	Cái/Bộ				
1291	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 130° ngàm xuống , ngàm găm 4mm,ngàm mỏng 279 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN4834F	Cái/Bộ				
1292	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 130° ngàm xuống , ngàm găm 5mm,ngàm mỏng 279 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN4835F	Cái/Bộ				
1293	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 130° ngàm xuống , ngàm găm 6mm,ngàm mỏng 279 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN4836F	Cái/Bộ				
1294	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 130° ngàm xuống , ngàm găm 1mm,ngàm mỏng 305 mm, 12 1/8"	Cái/Chiếc	MN4841F	Cái/Bộ				
1295	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 130° ngàm xuống , ngàm găm 2mm,ngàm mỏng 305 mm, 12 1/8"	Cái/Chiếc	MN4842F	Cái/Bộ				
1296	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 130° ngàm xuống , ngàm găm 3mm,ngàm mỏng 305 mm, 12 1/8"	Cái/Chiếc	MN4843F	Cái/Bộ				
1297	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 130° ngàm xuống , ngàm găm 4mm,ngàm mỏng 305 mm, 12 1/8"	Cái/Chiếc	MN4844F	Cái/Bộ				
1298	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 130° ngàm xuống , ngàm găm 5mm,ngàm mỏng 305 mm, 12 1/8"	Cái/Chiếc	MN4845F	Cái/Bộ				
1299	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 130° ngàm xuống , ngàm găm 6mm,ngàm mỏng 305 mm, 12 1/8"	Cái/Chiếc	MN4846F	Cái/Bộ				
1300	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 130° ngàm xuống , ngàm găm 1mm,ngàm mỏng 330 mm, 13 1/8"	Cái/Chiếc	MN4851F	Cái/Bộ				
1301	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 130° ngàm xuống , ngàm găm 2mm,ngàm mỏng 330 mm, 13 1/8"	Cái/Chiếc	MN4852F	Cái/Bộ				

1302	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 130° ngàm xuống , ngàm găm 4mm,ngàm mỏng 330 mm, 13 1/8"	Cái/Chiếc	MN4854F	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1303	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 130° ngàm xuống , ngàm găm 5mm,ngàm mỏng 330 mm, 13 1/8"	Cái/Chiếc	MN4855F	Cái/Bộ				
1304	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 130° ngàm xuống , ngàm găm 6mm,ngàm mỏng 330 mm, 13 1/8"	Cái/Chiếc	MN4856F	Cái/Bộ				
1305	Intervertebral disc rongeur Ferris-Smith Kerrison, 90° gập lên cutting, thin foot plate, 1mm rộng , w.length 279mm, 11"	Cái/Chiếc	MN4861F	Cái/Bộ				
1306	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 2mm,ngàm mỏng 279 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN4862F	Cái/Bộ				
1307	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 3mm,ngàm mỏng 279 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN4863F	Cái/Bộ				
1308	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 4mm,ngàm mỏng 279 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN4864F	Cái/Bộ				
1309	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 5mm,ngàm mỏng 279 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN4865F	Cái/Bộ				
1310	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 6mm,ngàm mỏng 279 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN4866F	Cái/Bộ				
1311	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 1mm,ngàm mỏng 305 mm, 12 1/8"	Cái/Chiếc	MN4871F	Cái/Bộ				
1312	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 2mm,ngàm mỏng 305 mm, 12 1/8"	Cái/Chiếc	MN4872F	Cái/Bộ				
1313	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 3mm,ngàm mỏng 305 mm, 12 1/8"	Cái/Chiếc	MN4873F	Cái/Bộ				
1314	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 4mm,ngàm mỏng 305 mm, 12 1/8"	Cái/Chiếc	MN4874F	Cái/Bộ				
1315	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 5mm,ngàm mỏng 305 mm, 12 1/8"	Cái/Chiếc	MN4875F	Cái/Bộ				
1316	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 6mm,ngàm mỏng 305 mm, 12 1/8"	Cái/Chiếc	MN4876F	Cái/Bộ				

1317	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 1mm,ngàm mỏng 330 mm, 13 1/8"	Cái/Chiếc	MN4881F	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1318	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 2mm,ngàm mỏng 330 mm, 13 1/8"	Cái/Chiếc	MN4882F	Cái/Bộ				
1319	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 3mm,ngàm mỏng 330 mm, 13 1/8"	Cái/Chiếc	MN4883F	Cái/Bộ				
1320	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 4mm,ngàm mỏng 330 mm, 13 1/8"	Cái/Chiếc	MN4884F	Cái/Bộ				
1321	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 5mm,ngàm mỏng 330 mm, 13 1/8"	Cái/Chiếc	MN4885F	Cái/Bộ				
1322	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 90° ngàm xuống , ngàm găm 6mm,ngàm mỏng 330 mm, 13 1/8"	Cái/Chiếc	MN4886F	Cái/Bộ				
1323	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 1,5mm,ngàm mỏng 279 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN4891-5F	Cái/Bộ				
1324	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 1mm,ngàm mỏng 279 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN4891F	Cái/Bộ				
1325	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 2,5mm,ngàm mỏng 279 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN4892-5F	Cái/Bộ				
1326	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 2mm,ngàm mỏng 279 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN4892F	Cái/Bộ				
1327	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 3mm,ngàm mỏng 279 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN4893F	Cái/Bộ				
1328	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên 4mm ,ngàm mỏng 279 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN4894F	Cái/Bộ				
1329	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 5mm,ngàm mỏng 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN4895F	Cái/Bộ				
1330	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 6mm,ngàm mỏng 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN4896F	Cái/Bộ				
1331	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngàm găm lên , 1,5mm,ngàm mỏng 305 mm, 12 1/8"	Cái/Chiếc	MN4901-5F	Cái/Bộ				

1332	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngâm găm lên , 1mm,ngâm mỏng 305 mm, 12 1/8"	Cái/Chiếc	MN4901F	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1333	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngâm găm lên , 2,5mm,ngâm mỏng 305 mm, 12 1/8"	Cái/Chiếc	MN4902-5F	Cái/Bộ				
1334	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngâm găm lên , 2mm,ngâm mỏng 305 mm, 12 1/8"	Cái/Chiếc	MN4902F	Cái/Bộ				
1335	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngâm găm lên , 3mm,ngâm mỏng 305 mm, 12 1/8"	Cái/Chiếc	MN4903F	Cái/Bộ				
1336	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngâm găm lên 4mm ,ngâm mỏng 305 mm, 12 1/8"	Cái/Chiếc	MN4904F	Cái/Bộ				
1337	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngâm găm lên , 5mm,ngâm mỏng 305 mm, 12 1/8"	Cái/Chiếc	MN4905F	Cái/Bộ				
1338	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngâm găm lên , 6mm,ngâm mỏng 305 mm, 12 1/8"	Cái/Chiếc	MN4906F	Cái/Bộ				
1339	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngâm găm lên , 1,5mm,ngâm mỏng 330 mm, 13 1/8"	Cái/Chiếc	MN4911-5F	Cái/Bộ				
1340	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngâm găm lên , 1mm,ngâm mỏng 330 mm, 13 1/8"	Cái/Chiếc	MN4911F	Cái/Bộ				
1341	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngâm găm lên , 2,5mm,ngâm mỏng 330 mm, 13 1/8"	Cái/Chiếc	MN4912-5F	Cái/Bộ				
1342	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngâm găm lên , 2mm,ngâm mỏng 330 mm, 13 1/8"	Cái/Chiếc	MN4912F	Cái/Bộ				
1343	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngâm găm lên , 3mm,ngâm mỏng 330 mm, 13 1/8"	Cái/Chiếc	MN4913F	Cái/Bộ				
1344	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngâm găm lên 4mm ,ngâm mỏng 330 mm, 13 1/8"	Cái/Chiếc	MN4914F	Cái/Bộ				
1345	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngâm găm lên , 5mm,ngâm mỏng 330 mm, 13 1/8"	Cái/Chiếc	MN4915F	Cái/Bộ				
1346	Kim găm đĩa đệm "Ferris-Smith-Kerrison" 130°ngâm găm lên , 6mm,ngâm mỏng 330 mm, 13 1/8"	Cái/Chiếc	MN4916F	Cái/Bộ				

1347	Găm xương "Kerrison-Jacobi dong đen "Black-Line". 130°ngâm găm lên , 2x15mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4922B	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1348	Găm xương "Kerrison-Jacobi dong đen "Black-Line". 130°ngâm găm lên , 3x15mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4923B	Cái/Bộ				
1349	Găm xương "Kerrison-Jacobi dong đen "Black-Line". 130°ngâm găm lên , 4x15mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4924B	Cái/Bộ				
1350	Găm xương "Kerrison-Jacobi dong đen "Black-Line". 130°ngâm găm lên , 5x15mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4925B	Cái/Bộ				
1351	Găm xương Love-Kerrison thiết kế đến kiểu "Black Line"Knochenst. bay.130°ngâm găm lên , ngâm găm 2x10 mm, đầu găm mỏng200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4931B	Cái/Bộ				
1352	Găm xương Love-Kerrison thiết kế đến kiểu "Black Line"Knochenst. bay.130°ngâm găm lên , ngâm găm 3x10 mm, đầu găm mỏng200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4932B	Cái/Bộ				
1353	Găm xương Love-Kerrison thiết kế đến kiểu "Black Line"Knochenst. bay.130°ngâm găm lên , ngâm găm 4x10 mm, đầu găm mỏng200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4933B	Cái/Bộ				
1354	Găm xương Love-Kerrison thiết kế đến kiểu "Black Line"Knochenst. bay.130°ngâm găm lên , ngâm găm 5x10 mm, đầu găm mỏng200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4934B	Cái/Bộ				
1355	Găm xương Love-Kerrison thiết kế đến kiểu "Black Line"Knochenst. bay.130°ngâm găm lên , ngâm găm 6x10 mm, đầu găm mỏng200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4935B	Cái/Bộ				
1356	Găm xương "Kerrison-Jacobi dong đen "Black-Line". 130°ngâm găm lên , 1mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4951B	Cái/Bộ				
1357	Găm xương "Kerrison-Jacobi dong đen "Black-Line". 130°ngâm găm lên , 2mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4952B	Cái/Bộ				
1358	Găm xương Love-Kerrison thiết kế đến kiểu "Black Line"Knochenst. 130°ngâm găm lên , 2x10 mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4961B	Cái/Bộ				
1359	Găm xương Love-Kerrison thiết kế đến kiểu "Black Line"Knochenst. 130°ngâm găm lên , 3x10 mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4962B	Cái/Bộ				

1360	Găm xương Love-Kerrison thiết kế đến kiểu "Black Line"Knochenst. 130°ngâm găm lên , 4x10 mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4963B	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1361	Găm xương Love-Kerrison thiết kế đến kiểu "Black Line"Knochenst. 130°ngâm găm lên , 5x10 mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4964B	Cái/Bộ				
1362	Găm xương Love-Kerrison thiết kế đến kiểu "Black Line"Knochenst. 130°ngâm găm lên , 6x10mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN4965B	Cái/Bộ				
1363	Găm xương "Ferris-Smith" 90° ngâm xuống , ngâm găm 1mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4971	Cái/Bộ				
1364	Găm xương "Ferris-Smith" 90° ngâm xuống , ngâm găm 2mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4972	Cái/Bộ				
1365	Găm xương "Ferris-Smith" 90° ngâm xuống , ngâm găm 3mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4973	Cái/Bộ				
1366	Găm xương "Ferris-Smith" 90° ngâm xuống , ngâm găm 4mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4974	Cái/Bộ				
1367	Găm xương "Ferris-Smith" 90° ngâm xuống , ngâm găm 5mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4975	Cái/Bộ				
1368	Găm xương "Ferris-Smith" 90° ngâm xuống , ngâm găm 6mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN4976	Cái/Bộ				
1369	Đục xương Osteophytes Đục vát 2,5 mm rộng, với tay cầm 170 mm, 6 3/4"	Cái/Chiếc	MN5001	Cái/Bộ				
1370	Kẹp "Krämer"	Cái/Chiếc	MN5002	Cái/Bộ				
1371	Dũa xương Raspatory	Cái/Chiếc	MN5008	Cái/Bộ				
1372	Kìm găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngâm xuống , ngâm găm 1mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5019	Cái/Bộ				
1373	Kìm găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngâm xuống , ngâm găm 1mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5019F	Cái/Bộ				
1374	Kìm găm xương "Black-Line"Kerrison detach. 130° ngâm xuống , ngâm găm 1mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5019FB	Cái/Bộ				
1375	Kìm găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngâm xuống , ngâm găm 1mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5019FT	Cái/Bộ				

1376	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngàm xuống , ngàm găm 1mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5019T	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1377	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 2mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5020	Cái/Bộ				
1378	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 2mm,ngàm bình thường ejec. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5020A	Cái/Bộ				
1379	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 2mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5020F	Cái/Bộ				
1380	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 2mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5020FA	Cái/Bộ				
1381	Kim găm xương "Black-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 2mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5020FB	Cái/Bộ				
1382	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°cutt.dow., ngàm găm 2mm,deta.ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5020FT	Cái/Bộ				
1383	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°cutt.dow., ngàm găm 2mm,deta. dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5020T	Cái/Bộ				
1384	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°cutt.dow., ngàm găm 3mm,deta. dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5021	Cái/Bộ				
1385	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 3mm,ngàm bình thường ejec. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5021A	Cái/Bộ				
1386	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 3mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5021F	Cái/Bộ				
1387	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 3mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5021FA	Cái/Bộ				
1388	Kim găm xương "Black-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 3mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5021FB	Cái/Bộ				
1389	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngàm găm xuống , ngàm găm 3mm,deta.ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5021FT	Cái/Bộ				

1390	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngàm găm xuồng , ngàm găm 3mm,deta. dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5021T	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1391	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm găm xuồng , ngàm găm 4mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5022	Cái/Bộ				
1392	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuồng , ngàm găm 4mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5022A	Cái/Bộ				
1393	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuồng , ngàm găm 4mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5022F	Cái/Bộ				
1394	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°cutt.dow., ngàm găm 4mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5022FA	Cái/Bộ				
1395	Kim găm xương "Black-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuồng , ngàm găm 4mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5022FB	Cái/Bộ				
1396	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°cutt.dow, ngàm găm 4mm,det.ngàm mỏngej 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5022FT	Cái/Bộ				
1397	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°cut.dow, ngàm găm 4mm,det. dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5022T	Cái/Bộ				
1398	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuồng , ngàm găm 5mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5023	Cái/Bộ				
1399	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuồng , ngàm găm 5mm,ngàm bình thường ejec. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5023A	Cái/Bộ				
1400	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuồng , ngàm găm 5mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5023F	Cái/Bộ				
1401	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°cutt.dow., ngàm găm 5mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5023FA	Cái/Bộ				
1402	Kim găm xương "Black-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuồng , ngàm găm 5mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5023FB	Cái/Bộ				
1403	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngàm găm xuồng , ngàm găm 5mm,det.thin footp.ej 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5023FT	Cái/Bộ				

1404	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°cutt.dow, ngàm găm 5mm,det. dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5023T	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1405	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 6mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5024	Cái/Bộ				
1406	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 6mm,ngàm bình thường ejec. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5024A	Cái/Bộ				
1407	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 6mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5024F	Cái/Bộ				
1408	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°cutt.do, 6mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5024FA	Cái/Bộ				
1409	Kim găm xương "Black-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 6mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5024FB	Cái/Bộ				
1410	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°cut.dow, ngàm găm 6mm,det.ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5024FT	Cái/Bộ				
1411	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°cutt.dow, ngàm găm 6mm,det. dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5024T	Cái/Bộ				
1412	Kim găm xương Syper 130° gấp góc lênw., cutting gấp lên 250 mm, 10"	Cái/Chiếc	MN5050	Cái/Bộ				
1413	Kim găm xương Syper , titanit 130° gấp góc lênw., cutting gấp lên 250 mm, 10"	Cái/Chiếc	MN5050T	Cái/Bộ				
1414	Dụng cụ hỗ trợ Organ-tray "Caspar" dùng cho HWS implant	Cái/Chiếc	MN5054	Cái/Bộ				
1415	Găm xương "Kerrison-Jacobi dong đen "Black-Line". 90°ngàm găm lên w., 2x15mm, nhỏ tay cầm 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5072B	Cái/Bộ				
1416	Găm xương "Kerrison-Jacobi dong đen "Black-Line". 90°ngàm găm lên w., 4x15mm, nhỏ tay cầm 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5074B	Cái/Bộ				
1417	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngàm găm lên , 1mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5091	Cái/Bộ				
1418	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngàm găm lên , 1,5mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5091-5	Cái/Bộ				

1419	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 1,5mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5091-5F	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1420	Kim găm xương "Black-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 1,5mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5091-5FB	Cái/Bộ				
1421	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 1mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5091F	Cái/Bộ				
1422	Kim găm xương "Black-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 1mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5091FB	Cái/Bộ				
1423	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 90°ngâm găm lên , 1mm,dete.ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5091FT	Cái/Bộ				
1424	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 90°ngâm găm lên , 1mm,dete. dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5091T	Cái/Bộ				
1425	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 2mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5092	Cái/Bộ				
1426	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 2,5mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5092-5	Cái/Bộ				
1427	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 2,5mm,ngâm bình thường eje. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5092-5A	Cái/Bộ				
1428	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 2,5mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5092-5F	Cái/Bộ				
1429	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 2,5mm,ngâm mỏng eje. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5092-5FA	Cái/Bộ				
1430	Kim găm xương "Black-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 2,5mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5092-5FB	Cái/Bộ				
1431	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 2mm,ngâm bình thường ejec. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5092A	Cái/Bộ				
1432	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngâm găm lên , ngâm găm 2mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5092F	Cái/Bộ				
1433	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 2mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5092FA	Cái/Bộ				

1434	Kim găm xương "Black-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên ,ngâm găm 2mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5092FB	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1435	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 90°ngâm găm lên , 2mm,ngâm mỏngdet.ej 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5092FT	Cái/Bộ				
1436	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 90°ngâm găm lên , 2mm,det. dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5092T	Cái/Bộ				
1437	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 3mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5093	Cái/Bộ				
1438	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 3mm,ngâm bình thường 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5093A	Cái/Bộ				
1439	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngâm găm lên , ngâm găm 3mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5093F	Cái/Bộ				
1440	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngâm xuống , ngâm găm 3mm,ngâm mỏnggecjc. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5093FA	Cái/Bộ				
1441	Kim găm xương "Black-Line"Kerrison detach. 90° ngâm găm lên , ngâm găm 3mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5093FB	Cái/Bộ				
1442	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 90°ngâm găm lên w, ngâm găm 3mm,ngâm mỏngdet.ej. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5093FT	Cái/Bộ				
1443	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 90°ngâm găm lên , 3mm,det. dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5093T	Cái/Bộ				
1444	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên 4mm , dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5094	Cái/Bộ				
1445	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên 4mm ,ngâm bình thường 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5094A	Cái/Bộ				
1446	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngâm găm lên , ngâm găm 4mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5094F	Cái/Bộ				
1447	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên 4mm ,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5094FA	Cái/Bộ				
1448	Kim găm xương "Black-Line"Kerrison detach. 90° ngâm găm lên , ngâm găm 4mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5094FB	Cái/Bộ				

1449	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 90°ngâm găm lên, ngâm găm 4mm,ngâm mỏngdet.ej. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5094FT	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1450	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 90°ngâm găm lên 4mm ,det. dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5094T	Cái/Bộ				
1451	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 5mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5095	Cái/Bộ				
1452	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 5mm,ngâm bình thường 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5095A	Cái/Bộ				
1453	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngâm găm lên , ngâm găm 5mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5095F	Cái/Bộ				
1454	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 5mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5095FA	Cái/Bộ				
1455	Kim găm xương "Black-Line"Kerrison detach. 90° ngâm găm lên , ngâm găm 5mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5095FB	Cái/Bộ				
1456	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 90°ngâm găm lên w, ngâm găm 5mm,ngâm mỏngdet.ej. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5095FT	Cái/Bộ				
1457	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 90°ngâm găm lên , 5mm,det. dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5095T	Cái/Bộ				
1458	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 6mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5096	Cái/Bộ				
1459	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 6mm,ngâm bình thường 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5096A	Cái/Bộ				
1460	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngâm găm lên , 6mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5096F	Cái/Bộ				
1461	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 6mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5096FA	Cái/Bộ				
1462	Kim găm xương "Black-Line"Kerrison detach. 90° ngâm găm lên , 6mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5096FB	Cái/Bộ				
1463	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 90°ngâm găm lên w, ngâm găm 6mm,ngâm mỏngdet.ej. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5096FT	Cái/Bộ				

1464	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 90°ngâm găm lên , 6mm,det. dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5096T	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1465	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngâm xuống , ngâm găm 1mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5121F	Cái/Bộ				
1466	Kim găm xương "Black-Line"Kerrison detach. 90° ngâm xuống , ngâm găm 1mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5121FB	Cái/Bộ				
1467	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 90° ngâm xuống , ngâm găm 1mm,det. ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5121FT	Cái/Bộ				
1468	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 90° ngâm xuống , ngâm găm 1mm,det. dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5121T	Cái/Bộ				
1469	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngâm xuống , ngâm găm 2mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5122	Cái/Bộ				
1470	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngâm xuống , ngâm găm 2mm,ngâm bình thường 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5122A	Cái/Bộ				
1471	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngâm xuống , ngâm găm 2mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5122F	Cái/Bộ				
1472	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngâm xuống , ngâm găm 2mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5122FA	Cái/Bộ				
1473	Kim găm xương "Black-Line"Kerrison detach. 90° ngâm xuống , ngâm găm 2mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5122FB	Cái/Bộ				
1474	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngâm xuống , ngâm găm 3mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5123	Cái/Bộ				
1475	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngâm xuống , ngâm găm 3mm,ngâm bình thường 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5123A	Cái/Bộ				
1476	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngâm xuống , ngâm găm 3mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5123F	Cái/Bộ				
1477	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngâm xuống , ngâm găm 3mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5123FA	Cái/Bộ				

1478	Kim găm xương "Black-Line"Kerrison detach. 90° ngàm xuống , ngàm găm 3mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5123FB	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1479	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngàm xuống , ngàm găm 4mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5124	Cái/Bộ				
1480	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngàm xuống , ngàm găm 4mm,ngàm bình thường 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5124A	Cái/Bộ				
1481	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngàm xuống , ngàm găm 4mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5124F	Cái/Bộ				
1482	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngàm xuống , ngàm găm 4mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5124FA	Cái/Bộ				
1483	Kim găm xương "Black-Line"Kerrison detach. 90° ngàm xuống , ngàm găm 4mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5124FB	Cái/Bộ				
1484	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngàm xuống , ngàm găm 5mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5125	Cái/Bộ				
1485	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngàm xuống , ngàm găm 5mm,ngàm bình thường 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5125A	Cái/Bộ				
1486	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngàm xuống , ngàm găm 5mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5125F	Cái/Bộ				
1487	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngàm xuống , ngàm găm 5mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5125FA	Cái/Bộ				
1488	Kim găm xương "Black-Line"Kerrison detach. 90° ngàm xuống , ngàm găm 5mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5125FB	Cái/Bộ				
1489	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngàm xuống , ngàm găm 6mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5126	Cái/Bộ				
1490	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngàm xuống , ngàm găm 6mm,ngàm bình thường 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5126A	Cái/Bộ				
1491	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngàm xuống , ngàm găm 6mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5126F	Cái/Bộ				

1492	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngàm xuống , ngàm găm 6mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5126FA	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1493	Kim găm xương "Black-Line"Kerrison detach. 90° ngàm xuống , ngàm găm 6mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5126FB	Cái/Bộ				
1494	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngàm xuống , ngàm găm 1mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5131	Cái/Bộ				
1495	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngàm xuống , ngàm găm 1mm,ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5131F	Cái/Bộ				
1496	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 90° ngàm xuống , ngàm găm 1mm,det. ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5131FT	Cái/Bộ				
1497	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngàm xuống , ngàm găm 2mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5132	Cái/Bộ				
1498	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngàm xuống , ngàm găm 2mm,ngàm bình thường eje. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5132A	Cái/Bộ				
1499	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngàm xuống , ngàm găm 2mm,ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5132F	Cái/Bộ				
1500	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngàm xuống , ngàm găm 2mm,ngàm mỏngeje. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5132FA	Cái/Bộ				
1501	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngàm xuống , ngàm găm 3mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5133	Cái/Bộ				
1502	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngàm xuống , ngàm găm 3mm,ngàm bình thường eje. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5133A	Cái/Bộ				
1503	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngàm xuống , ngàm găm 3mm,ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5133F	Cái/Bộ				
1504	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngàm xuống , ngàm găm 3mm,ngàm mỏngeje. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5133FA	Cái/Bộ				
1505	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngàm xuống , ngàm găm 4mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5134	Cái/Bộ				

1506	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngàm xương , ngàm găm 4mm,ngàm bình thường eje. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5134A	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hưng, Q. 7, TP. HCM
1507	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngàm xương , ngàm găm 4mm,ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5134F	Cái/Bộ				
1508	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngàm xương , ngàm găm 4mm,ngàm mỏngeje. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5134FA	Cái/Bộ				
1509	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngàm xương , ngàm găm 5mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5135	Cái/Bộ				
1510	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngàm xương , ngàm găm 5mm,ngàm bình thường eje. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5135A	Cái/Bộ				
1511	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngàm xương , ngàm găm 5mm,ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5135F	Cái/Bộ				
1512	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngàm xương , ngàm găm 5mm,ngàm mỏngeje. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5135FA	Cái/Bộ				
1513	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngàm xương , ngàm găm 6mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5136	Cái/Bộ				
1514	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngàm xương , ngàm găm 6mm,ngàm bình thường eje. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5136A	Cái/Bộ				
1515	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngàm xương , ngàm găm 6mm,ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5136F	Cái/Bộ				
1516	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngàm xương , ngàm găm 6mm,ngàm mỏngeje. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5136FA	Cái/Bộ				
1517	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngàm găm lên , 1mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5141	Cái/Bộ				
1518	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngàm găm lên , 1,5mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5141-5	Cái/Bộ				
1519	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngàm găm lên , 1,5 mm,ngàm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5141-5F	Cái/Bộ				

1520	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 1mm,ngâm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5141F	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1521	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 90°ngâm găm lên , 1mm,detch.ngâm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5141FT	Cái/Bộ				
1522	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 90°ngâm găm lên , 1mm,dete. dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5141T	Cái/Bộ				
1523	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 2mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5142	Cái/Bộ				
1524	Kim găm xương "Easy-Line" "Kerrison" 90°ngâm găm lên , 2,5mm,det. dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5142-5	Cái/Bộ				
1525	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90° ngâm găm lên ., ngâm găm 2,5mm,ngâm bình thường ejc 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5142-5A	Cái/Bộ				
1526	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 2,5mm,ngâm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5142-5F	Cái/Bộ				
1527	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 2,5mm,ngâm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5142-5FA	Cái/Bộ				
1528	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 2mm,ngâm bình thường ejec. 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5142A	Cái/Bộ				
1529	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 2mm,ngâm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5142F	Cái/Bộ				
1530	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 2mm,ngâm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5142FA	Cái/Bộ				
1531	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 90°ngâm găm lên , 2mm,detc.ngâm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5142FT	Cái/Bộ				
1532	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 90°ngâm găm lên , 2mm,dete. dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5142T	Cái/Bộ				
1533	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 3mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5143	Cái/Bộ				

1534	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 3mm,ngâm bình thường 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5143A	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1535	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 3mm,ngâm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5143F	Cái/Bộ				
1536	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 3mm,ngâm mỏnggecj. 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5143FA	Cái/Bộ				
1537	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 90°ngâm găm lên , 3mm,detch.ngâm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5143FT	Cái/Bộ				
1538	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 90°ngâm găm lên , 3mm,detch. dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5143T	Cái/Bộ				
1539	Kim găm xương "Easy-Line" "Kerrison" 90°ngâm găm lên 4mm , dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5144	Cái/Bộ				
1540	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên 4mm ,ngâm bình thường 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5144A	Cái/Bộ				
1541	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên 4mm ,ngâm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5144F	Cái/Bộ				
1542	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên 4mm ,ngâm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5144FA	Cái/Bộ				
1543	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 90°ngâm găm lên 4mm ,detc.ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5144FT	Cái/Bộ				
1544	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 90°ngâm găm lên 4mm ,detch. dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5144T	Cái/Bộ				
1545	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 5mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5145	Cái/Bộ				
1546	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 5mm,ngâm bình thường 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5145A	Cái/Bộ				
1547	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 5mm,ngâm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5145F	Cái/Bộ				
1548	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 5mm,ngâm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5145FA	Cái/Bộ				

1549	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 90°ngâm găm lên , 5mm,detc.ngâm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5145FT	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1550	Kim găm xương "Easy-Line" "Kerrison" 90°ngâm găm lên , 5mm,detch. dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5145T	Cái/Bộ				
1551	Kim găm xương "Easy-Line" "Kerrison" 90°ngâm găm lên , 6mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5146	Cái/Bộ				
1552	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 6mm,ngâm bình thường 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5146A	Cái/Bộ				
1553	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 6mm,ngâm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5146F	Cái/Bộ				
1554	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 6mm,ngâm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5146FA	Cái/Bộ				
1555	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 90°ngâm găm lên , 6mm,detc.ngâm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5146FT	Cái/Bộ				
1556	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 90°ngâm găm lên , 6mm,detch. dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5146T	Cái/Bộ				
1557	Kim găm xương "Kerrison" gập góc gập lên , 2x10 mm hub 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5162	Cái/Bộ				
1558	Găm xương "Kerrison-Jacobi dong đen "Black-Line". gập góc gập lên , 2x10 mm hub 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5162B	Cái/Bộ				
1559	Kim găm xương "Kerrison" gập góc gập lên , 3x10 mm hub 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5163	Cái/Bộ				
1560	Găm xương "Kerrison-Jacobi dong đen "Black-Line". gập góc gập lên , 3x10 mm hub 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5163B	Cái/Bộ				
1561	Kim găm xương "Kerrison" gập góc gập lên , 4x10 mm hub 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5164	Cái/Bộ				
1562	Găm xương "Kerrison-Jacobi dong đen "Black-Line". gập góc gập lên , 4x10 mm hub 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5164B	Cái/Bộ				
1563	Kim găm xương "Kerrison" gập góc gập lên , 5x10 mm hub 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5165	Cái/Bộ				
1564	Găm xương "Kerrison-Jacobi dong đen "Black-Line". gập góc gập lên , 5x10 mm hub 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5165B	Cái/Bộ				

1565	Găm xương "Kerrison-Jacobi" bayonett shaped, 2x10 mm hub 170 mm, 6 3/4"	Cái/Chiếc	MN5166	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1566	Găm xương "Kerrison-Jacobi dong đen "Black-Line". bayonett shaped, 2x10 mm hub 170 mm, 6 3/4"	Cái/Chiếc	MN5166B	Cái/Bộ				
1567	Găm xương "Kerrison-Jacobi" bayonett shaped, 3x10 mm hub 170 mm, 6 3/4"	Cái/Chiếc	MN5167	Cái/Bộ				
1568	Găm xương "Kerrison-Jacobi dong đen "Black-Line". bayonett shaped, 3x10 mm hub 170 mm, 6 3/4"	Cái/Chiếc	MN5167B	Cái/Bộ				
1569	Găm xương "Kerrison-Jacobi" bayonett shaped, 4x10 mm hub 170 mm, 6 3/4"	Cái/Chiếc	MN5168	Cái/Bộ				
1570	Găm xương "Kerrison-Jacobi dong đen "Black-Line". bayonett shaped, 4x10 mm hub 170 mm, 6 3/4"	Cái/Chiếc	MN5168B	Cái/Bộ				
1571	Găm xương "Kerrison-Jacobi" bayonett shaped, 5x10 mm hub 170 mm, 6 3/4"	Cái/Chiếc	MN5169	Cái/Bộ				
1572	Găm xương "Kerrison-Jacobi dong đen "Black-Line". bayonett shaped, 5x10 mm hub 170 mm, 6 3/4"	Cái/Chiếc	MN5169B	Cái/Bộ				
1573	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 1mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5201	Cái/Bộ				
1574	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 1,5mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5201-5	Cái/Bộ				
1575	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 1,5mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5201-5F	Cái/Bộ				
1576	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 1mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5201F	Cái/Bộ				
1577	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 90°ngâm găm lên , 1mm,detc.ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5201FT	Cái/Bộ				
1578	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 2mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5202	Cái/Bộ				
1579	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 2,5mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5202-5	Cái/Bộ				

1580	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên ., ngâm găm 2,5mm,ngâm bình thường ecj. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5202-5A	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1581	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 2,5mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5202-5F	Cái/Bộ				
1582	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên ., ngâm găm 2,5mm,ngâm mỏngecj. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5202-5FA	Cái/Bộ				
1583	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 2mm,ngâm bình thường ejec. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5202A	Cái/Bộ				
1584	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 2mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5202F	Cái/Bộ				
1585	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 2mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5202FA	Cái/Bộ				
1586	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 90°ngâm găm lên , 2mm,detc.ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5202FT	Cái/Bộ				
1587	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 90°ngâm găm lên , 2mm,detc. dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5202T	Cái/Bộ				
1588	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 3mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5203	Cái/Bộ				
1589	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 3mm,ngâm bình thường ejec. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5203A	Cái/Bộ				
1590	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 3mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5203F	Cái/Bộ				
1591	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 3mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5203FA	Cái/Bộ				
1592	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 90°ngâm găm lên , 3mm,detc.ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5203FT	Cái/Bộ				
1593	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 90°ngâm găm lên , 3mm,detc. dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5203T	Cái/Bộ				
1594	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên 4mm , dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5204	Cái/Bộ				

1595	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên 4mm ,ngâm bình thường ejec. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5204A	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1596	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên 4mm ,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5204F	Cái/Bộ				
1597	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên 4mm ,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5204FA	Cái/Bộ				
1598	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 90°ngâm găm lên 4mm ,detc.ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5204FT	Cái/Bộ				
1599	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 90°ngâm găm lên 4mm ,detc. dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5204T	Cái/Bộ				
1600	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 5mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5205	Cái/Bộ				
1601	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 5mm,ngâm bình thường ejec. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5205A	Cái/Bộ				
1602	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 5mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5205F	Cái/Bộ				
1603	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 5mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5205FA	Cái/Bộ				
1604	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 90°ngâm găm lên , 5mm,detc.ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5205FT	Cái/Bộ				
1605	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 90°ngâm găm lên , 5mm,detc. dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5205T	Cái/Bộ				
1606	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 6mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5206	Cái/Bộ				
1607	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 6mm,ngâm bình thường ejec. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5206A	Cái/Bộ				
1608	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 6mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5206F	Cái/Bộ				
1609	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 90°ngâm găm lên , 6mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5206FA	Cái/Bộ				

1610	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 90°ngâm găm lên , 6mm,detc.ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5206FT	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1611	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 90°ngâm găm lên , 6mm,detc. dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5206T	Cái/Bộ				
1612	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngâm găm xuống , ngâm găm 1mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5221	Cái/Bộ				
1613	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngâm găm xuống , ngâm găm 1mm,ngâm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5221F	Cái/Bộ				
1614	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngâm găm xuống , ngâm găm 1mm,detc.ngâm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5221FT	Cái/Bộ				
1615	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngâm găm xuống , ngâm găm 1mm,detc. dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5221T	Cái/Bộ				
1616	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngâm xuống , ngâm găm 2mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5222	Cái/Bộ				
1617	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngâm xuống , ngâm găm 2mm,ngâm bình thường 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5222A	Cái/Bộ				
1618	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngâm xuống , ngâm găm 2mm,ngâm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5222F	Cái/Bộ				
1619	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngâm xuống , ngâm găm 2mm,ngâm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5222FA	Cái/Bộ				
1620	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngâm găm xuống , ngâm găm 2mm,detc.ngâm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5222FT	Cái/Bộ				
1621	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngâm xuống , ngâm găm 2mm,det. dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5222T	Cái/Bộ				
1622	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngâm găm xuống , ngâm găm 3mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5223	Cái/Bộ				
1623	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngâm xuống , ngâm găm 3mm,ngâm bình thường 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5223A	Cái/Bộ				

1624	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 3mm,ngàm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5223F	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1625	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 3mm,ngàm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5223FA	Cái/Bộ				
1626	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngàm găm xuống , ngàm găm 3mm,detc.ngàm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5223FT	Cái/Bộ				
1627	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngàm xuống , ngàm găm 3mm,det. dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5223T	Cái/Bộ				
1628	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm găm xuống , ngàm găm 4mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5224	Cái/Bộ				
1629	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 4mm,ngàm bình thường 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5224A	Cái/Bộ				
1630	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 4mm,ngàm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5224F	Cái/Bộ				
1631	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 4mm,ngàm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5224FA	Cái/Bộ				
1632	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngàm găm xuống , ngàm găm 4mm,detc.ngàm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5224FT	Cái/Bộ				
1633	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngàm xuống , ngàm găm 4mm,det. dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5224T	Cái/Bộ				
1634	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm găm xuống , ngàm găm 5mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5225	Cái/Bộ				
1635	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 5mm,ngàm bình thường 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5225A	Cái/Bộ				
1636	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 5mm,ngàm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5225F	Cái/Bộ				
1637	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 5mm,ngàm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5225FA	Cái/Bộ				

1638	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngàm găm xuống , ngàm găm 5mm,detc.ngàm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5225FT	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1639	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngàm xuống , ngàm găm 5mm,det. dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5225T	Cái/Bộ				
1640	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm găm xuống , ngàm găm 6mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5226	Cái/Bộ				
1641	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 6mm,ngàm bình thường 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5226A	Cái/Bộ				
1642	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 6mm,ngàm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5226F	Cái/Bộ				
1643	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 6mm,ngàm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5226FA	Cái/Bộ				
1644	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngàm găm xuống , ngàm găm 6mm,detc.ngàm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5226FT	Cái/Bộ				
1645	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngàm xuống , ngàm găm 6mm,det. dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5226T	Cái/Bộ				
1646	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 1mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5261	Cái/Bộ				
1647	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 1mm,ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5261F	Cái/Bộ				
1648	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngàm găm xuống , ngàm găm 1mm,detc.ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5261FT	Cái/Bộ				
1649	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngàm xuống , ngàm găm 1mm,det. dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5261T	Cái/Bộ				
1650	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 2mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5262	Cái/Bộ				
1651	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 2mm,ngàm bình thường 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5262A	Cái/Bộ				

1652	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 2mm,ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5262F	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1653	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 2mm,ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5262FA	Cái/Bộ				
1654	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngàm găm xuống , ngàm găm 2mm,detc.ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5262FT	Cái/Bộ				
1655	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngàm xuống , ngàm găm 2mm,det. dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5262T	Cái/Bộ				
1656	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 3mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5263	Cái/Bộ				
1657	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 3mm,ngàm bình thường 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5263A	Cái/Bộ				
1658	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 3mm,ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5263F	Cái/Bộ				
1659	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 3mm,ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5263FA	Cái/Bộ				
1660	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngàm găm xuống , ngàm găm 3mm,detc.ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5263FT	Cái/Bộ				
1661	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngàm xuống , ngàm găm 3mm,det. dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5263T	Cái/Bộ				
1662	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 4mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5264	Cái/Bộ				
1663	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 4mm,ngàm bình thường 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5264A	Cái/Bộ				
1664	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 4mm,ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5264F	Cái/Bộ				
1665	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 4mm,ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5264FA	Cái/Bộ				
1666	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngàm găm xuống , ngàm găm 4mm,detc.ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5264FT	Cái/Bộ				

1667	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngàm xuống , ngàm găm 4mm,det. dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5264T	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1668	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 5mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5265	Cái/Bộ				
1669	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 5mm,ngàm bình thường 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5265A	Cái/Bộ				
1670	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 5mm,ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5265F	Cái/Bộ				
1671	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 5mm,ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5265FA	Cái/Bộ				
1672	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngàm găm xuống , ngàm găm 5mm,detc.ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5265FT	Cái/Bộ				
1673	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngàm xuống , ngàm găm 5mm,det. dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5265T	Cái/Bộ				
1674	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 6mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5266	Cái/Bộ				
1675	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 6mm,ngàm bình thường 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5266A	Cái/Bộ				
1676	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 6mm,ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5266F	Cái/Bộ				
1677	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm xuống , ngàm găm 6mm,ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5266FA	Cái/Bộ				
1678	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngàm găm xuống , ngàm găm 6mm,detc.ngàm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5266FT	Cái/Bộ				
1679	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngàm xuống , ngàm găm 6mm,det. dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5266T	Cái/Bộ				
1680	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngàm găm lên , 1mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5301	Cái/Bộ				
1681	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngàm găm lên , 1,5mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5301-5	Cái/Bộ				

1682	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 1,5mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5301-5F	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1683	Kim găm xương "Black-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 1,5mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5301-5FB	Cái/Bộ				
1684	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 1mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5301F	Cái/Bộ				
1685	Găm xương "Kerrison-Jacobi dong đen "Black-Line". 130°ngâm găm lên , 1mm,detc.ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5301FB	Cái/Bộ				
1686	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°ngâm găm lên , 1mm,detc.ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5301FT	Cái/Bộ				
1687	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°ngâm găm lên , 1mm,detc. dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5301T	Cái/Bộ				
1688	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 2mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5302	Cái/Bộ				
1689	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 2,5mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5302-5	Cái/Bộ				
1690	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngâm găm lên ., ngâm găm 2,5mm,ngâm bình thường 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5302-5A	Cái/Bộ				
1691	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 2,5mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5302-5F	Cái/Bộ				
1692	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngâm găm lên ., ngâm găm 2,5mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5302-5FA	Cái/Bộ				
1693	Kim găm xương "Black-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 2,5mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5302-5FB	Cái/Bộ				
1694	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngâm găm lên ., ngâm găm 2mm,ngâm bình thường 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5302A	Cái/Bộ				
1695	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngâm găm lên , ngâm găm 2mm,det.ngâm bình thường ejc 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5302AT	Cái/Bộ				

1696	Găm xương "Kerrison-Jacobi dong đen "Black-Line". 130° ngàm găm lên , ngàm găm 2mm,detc. dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5302B	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1697	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngàm găm lên , 2mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5302F	Cái/Bộ				
1698	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngàm găm lên , 2mm,ngàm mỏnggecj. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5302FA	Cái/Bộ				
1699	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngàm găm lên , ngàm găm 2mm,det.ngàm mỏnggecj 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5302FAT	Cái/Bộ				
1700	Kim găm xương "Black-Line"Kerrison detach. 130°ngàm găm lên , 2mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5302FB	Cái/Bộ				
1701	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°ngàm găm lên , 2mm,detc.ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5302FT	Cái/Bộ				
1702	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison gold 130°ngàm găm lên , 2mm,ngàm mỏnggecj. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5302SF	Cái/Bộ				
1703	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°ngàm găm lên , 2mm,detc. dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5302T	Cái/Bộ				
1704	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngàm găm lên , 3mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5303	Cái/Bộ				
1705	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm găm lên , ngàm găm 3mm,ngàm bình thường 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5303A	Cái/Bộ				
1706	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngàm găm lên , ngàm găm 3mm,det.ngàm bình thường ejc 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5303AT	Cái/Bộ				
1707	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngàm găm lên , 3mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5303F	Cái/Bộ				
1708	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngàm găm lên , 3mm,ngàm mỏnggecj. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5303FA	Cái/Bộ				

1709	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngàm găm lên , ngàm găm 3mm,det.ngàm móngcej 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5303FAT	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1710	"Black Line" Kerrison bone punch, 130°ngàm găm lên , 3mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5303FB	Cái/Bộ				
1711	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°ngàm găm lên , 3mm,detc.ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5303FT	Cái/Bộ				
1712	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°ngàm găm lên , 3mm,detc. dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5303T	Cái/Bộ				
1713	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngàm găm lên 4mm , dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5304	Cái/Bộ				
1714	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm găm lên ., ngàm găm 4mm,ngàm bình thường 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5304A	Cái/Bộ				
1715	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngàm găm lên , ngàm găm 4mm,det.ngàm bình thường ejc 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5304AT	Cái/Bộ				
1716	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngàm găm lên 4mm ,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5304F	Cái/Bộ				
1717	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngàm găm lên 4mm ,ngàm móngcej. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5304FA	Cái/Bộ				
1718	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngàm găm lên , ngàm găm 4mm,det.ngàm móngcej 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5304FAT	Cái/Bộ				
1719	Kim găm xương "Black-Line"Kerrison detach. 130°ngàm găm lên 4mm ,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5304FB	Cái/Bộ				
1720	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°ngàm găm lên 4mm ,detc.ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5304FT	Cái/Bộ				
1721	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°ngàm găm lên 4mm ,detc. dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5304T	Cái/Bộ				
1722	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngàm găm lên , 5mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5305	Cái/Bộ				

1723	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngàm găm lên , ngàm găm 5mm,ngàm bình thường 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5305A	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1724	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngàm găm lên , ngàm găm 5mm,det.ngàm bình thường ejc 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5305AT	Cái/Bộ				
1725	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngàm găm lên , 5mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5305F	Cái/Bộ				
1726	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngàm găm lên , 5mm,ngàm mỏngejc. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5305FA	Cái/Bộ				
1727	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngàm găm lên , ngàm găm 5mm,det.ngàm mỏngejc 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5305FAT	Cái/Bộ				
1728	Kim găm xương "Black-Line"Kerrison detach. 130°ngàm găm lên , 5mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5305FB	Cái/Bộ				
1729	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°ngàm găm lên , 5mm,detc.ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5305FT	Cái/Bộ				
1730	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°ngàm găm lên , 5mm,detc. dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5305T	Cái/Bộ				
1731	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngàm găm lên , 6mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5306	Cái/Bộ				
1732	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°cut.up, 6mm,ngàm bình thường 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5306A	Cái/Bộ				
1733	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngàm găm lên , ngàm găm 6mm,det.ngàm bình thường ejc 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5306AT	Cái/Bộ				
1734	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngàm găm lên , 6mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5306F	Cái/Bộ				
1735	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngàm găm lên , 6mm,ngàm mỏngejc. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5306FA	Cái/Bộ				
1736	Kim găm xương "Black-Line"Kerrison detach. 130°ngàm găm lên , 6mm,ngàm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5306FB	Cái/Bộ				

1737	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°ngâm găm lên , 6mm,detc.ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5306FT	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1738	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°ngâm găm lên , 6mm,detc. dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5306T	Cái/Bộ				
1739	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 1mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5321	Cái/Bộ				
1740	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 1,5mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5321-5	Cái/Bộ				
1741	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 1,5mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5321-5F	Cái/Bộ				
1742	Kim găm xương "Partes",detach.ceram. 130°ngâm găm lên , 1,5x10 mm, đầu găm mỏng200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5321B	Cái/Bộ				
1743	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 1mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5321F	Cái/Bộ				
1744	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°ngâm găm lên , 1mm,detc.ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5321FT	Cái/Bộ				
1745	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°ngâm găm lên , 1mm,detc. dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5321T	Cái/Bộ				
1746	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 2mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5322	Cái/Bộ				
1747	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 2,5mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5322-5	Cái/Bộ				
1748	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngâm găm lên ., ngâm găm 2,5mm,ngâm bình thường ecj. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5322-5A	Cái/Bộ				
1749	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 2,5mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5322-5F	Cái/Bộ				
1750	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngâm găm lên ., ngâm găm 2,5mm,ngâm mỏngecj. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5322-5FA	Cái/Bộ				

1751	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 2mm,ngâm bình thường ecj. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5322A	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1752	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngâm găm lên , ngâm găm 2mm,det.ngâm bình thường ecj 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5322AT	Cái/Bộ				
1753	Kim găm xương "Partes",detach.ceram. 130°ngâm găm lên , 2x10 mm,normal footpl 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5322B	Cái/Bộ				
1754	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 2mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5322F	Cái/Bộ				
1755	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngâm găm lên , ngâm găm 2mm, ngâm mỏngecj 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5322FA	Cái/Bộ				
1756	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngâm găm lên , ngâm găm 2mm,det.ngâm mỏngecj 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5322FAT	Cái/Bộ				
1757	Kim găm xương "Easy-Line" Kerrison mạ đen , 130°ngâm găm lên , 2mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5322FB	Cái/Bộ				
1758	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°ngâm găm lên , 2mm,det.ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5322FT	Cái/Bộ				
1759	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison Titanit 130° ngâm găm lên ., ngâm găm 2mm,det. dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5322T	Cái/Bộ				
1760	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 3mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5323	Cái/Bộ				
1761	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 3mm,ngâm bình thường ecj. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5323A	Cái/Bộ				
1762	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngâm găm lên , ngâm găm 3mm,det.nor.footpl.ecj. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5323AT	Cái/Bộ				
1763	Kim găm xương "Partes",detach.ceram. 130°ngâm găm lên , 3x10 mm,normal footpl 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5323B	Cái/Bộ				

1764	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 3mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5323F	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1765	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 3mm,ngâm mỏngecj. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5323FA	Cái/Bộ				
1766	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°cut.up, ngâm găm 3mm,det.ngâm mỏngecj. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5323FAT	Cái/Bộ				
1767	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°ngâm găm lên , 3mm,det.ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5323FT	Cái/Bộ				
1768	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°ngâm găm lên , 3mm,det. dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5323T	Cái/Bộ				
1769	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên 4mm , dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5324	Cái/Bộ				
1770	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên 4mm ,ngâm bình thường ecj. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5324A	Cái/Bộ				
1771	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngâm găm lên , ngâm găm 4mm,det.nor.footpl.ecj. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5324AT	Cái/Bộ				
1772	Kim găm xương "Partes",detach.ceram. 130°ngâm găm lên , 4x10 mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5324B	Cái/Bộ				
1773	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên 4mm ,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5324F	Cái/Bộ				
1774	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên 4mm ,ngâm mỏngecj. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5324FA	Cái/Bộ				
1775	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°cut.up, ngâm găm 4mm,det.ngâm mỏngecj. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5324FAT	Cái/Bộ				
1776	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°ngâm găm lên 4mm ,det.ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5324FT	Cái/Bộ				
1777	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°ngâm găm lên 4mm ,det. dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5324T	Cái/Bộ				
1778	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 5mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5325	Cái/Bộ				

1779	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 5mm,ngâm bình thường ecj. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5325A	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1780	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngâm găm lên , ngâm găm 5mm,det.nor.footpl.ecj. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5325AT	Cái/Bộ				
1781	Kim găm xương "Partes",detach.ceram. 130°ngâm găm lên , 5x10 mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5325B	Cái/Bộ				
1782	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 5mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5325F	Cái/Bộ				
1783	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 5mm,ngâm mỏngecj. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5325FA	Cái/Bộ				
1784	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°cut.up, ngâm găm 5mm,det.ngâm mỏngecj. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5325FAT	Cái/Bộ				
1785	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°ngâm găm lên , 5mm,det.ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5325FT	Cái/Bộ				
1786	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°ngâm găm lên , 5mm,det. dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5325T	Cái/Bộ				
1787	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 6mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5326	Cái/Bộ				
1788	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 6mm,ngâm bình thường ecj. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5326A	Cái/Bộ				
1789	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 6mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5326F	Cái/Bộ				
1790	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 6mm,ngâm mỏngecj. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5326FA	Cái/Bộ				
1791	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°ngâm găm lên , 6mm,det.ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5326FT	Cái/Bộ				
1792	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°ngâm găm lên , 6mm,det. dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5326T	Cái/Bộ				

1793	Mũi khoan Miller "Hudson downs 11mm đường kính	Cái/Chiếc	MN5328	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1794	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 1mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5331	Cái/Bộ				
1795	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 1,5mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5331-5	Cái/Bộ				
1796	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 1,5mm,ngâm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5331-5F	Cái/Bộ				
1797	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison Titanit 130°ngâm găm lên , 1,5mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5331-5T	Cái/Bộ				
1798	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 1mm,ngâm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5331F	Cái/Bộ				
1799	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°ngâm găm lên , 1mm,det.ngâm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5331FT	Cái/Bộ				
1800	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°ngâm găm lên , 1mm,det. dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5331T	Cái/Bộ				
1801	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 2mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5332	Cái/Bộ				
1802	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 2,5mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5332-5	Cái/Bộ				
1803	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngâm găm lên ., ngâm găm 2,5mm,ngâm bình thường ecj. 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5332-5A	Cái/Bộ				
1804	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison Titanit 130° ngâm găm lên ., ngâm găm 2,5mm,ngâm bình thường ecj. 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5332-5AT	Cái/Bộ				
1805	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 2,5mm,ngâm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5332-5F	Cái/Bộ				
1806	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngâm găm lên ., ngâm găm 2,5mm,ngâm mỏng ecj. 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5332-5FA	Cái/Bộ				

1807	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 2mm,ngâm bình thường ecj. 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5332A	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1808	Kim găm xương "Partes",detach.ceram. 130° ngâm găm lên , ngâm găm 2x10 mm,thin.footpl.ecj 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5332AB	Cái/Bộ				
1809	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison Titanit 130°ngâm găm lên , 2mm,ngâm bình thường ecj. 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5332AT	Cái/Bộ				
1810	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 2mm,ngâm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5332F	Cái/Bộ				
1811	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 2mm,ngâm mỏngecj. 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5332FA	Cái/Bộ				
1812	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 2mm,ngâm mỏngecj. 230 mm, 9 1/8" "TITANIT"	Cái/Chiếc	MN5332FAT	Cái/Bộ				
1813	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°ngâm găm lên , 2mm,det.ngâm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5332FT	Cái/Bộ				
1814	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngâm găm lên ., ngâm găm 2mm,det. dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5332T	Cái/Bộ				
1815	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 3mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5333	Cái/Bộ				
1816	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 3mm,ngâm bình thường ecj. 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5333A	Cái/Bộ				
1817	Kim găm xương "Partes",detach.ceram. 130° ngâm găm lên , ngâm găm 3x10 mm,thin.footpl.ecj 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5333AB	Cái/Bộ				
1818	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison Titanit 130°ngâm găm lên , 3mm,ngâm bình thường ecj. 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5333AT	Cái/Bộ				
1819	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 3mm,ngâm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5333F	Cái/Bộ				

1820	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 3mm,ngâm mỏng ecj. 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5333FA	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1821	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngâm găm lên ., ngâm găm 3mm,det. dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5333T	Cái/Bộ				
1822	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên 4mm , dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5334	Cái/Bộ				
1823	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên 4mm ,ngâm bình thường ecj. 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5334A	Cái/Bộ				
1824	Kim găm xương "Partes",detach.ceram. 130° ngâm găm lên , ngâm găm 4x10 mm,thin.footpl.ecj 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5334AB	Cái/Bộ				
1825	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison Titanit 130°ngâm găm lên 4mm ,ngâm bình thường ecj. 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5334AT	Cái/Bộ				
1826	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên 4mm ,ngâm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5334F	Cái/Bộ				
1827	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên 4mm ,ngâm mỏng ecj. 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5334FA	Cái/Bộ				
1828	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°ngâm găm lên 4mm ,det.ngâm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5334FT	Cái/Bộ				
1829	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngâm găm lên ., ngâm găm 4mm,det. dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5334T	Cái/Bộ				
1830	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 5mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5335	Cái/Bộ				
1831	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 5mm,ngâm bình thường ecj. 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5335A	Cái/Bộ				
1832	Kim găm xương "Partes",detach.ceram. 130° ngâm găm lên , ngâm găm 5x10 mm,thin.footpl.ecj 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5335AB	Cái/Bộ				
1833	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison Titanit 130°ngâm găm lên , 5mm,ngâm bình thường ecj. 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5335AT	Cái/Bộ				

1834	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 5mm,ngâm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5335F	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1835	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 5mm,ngâm mỏng ecj. 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5335FA	Cái/Bộ				
1836	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°ngâm găm lên , 5mm,det.ngâm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5335FT	Cái/Bộ				
1837	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130° ngâm găm lên ., ngâm găm 5mm,det. dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5335T	Cái/Bộ				
1838	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 6mm, dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5336	Cái/Bộ				
1839	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 6mm,ngâm bình thường ecj. 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5336A	Cái/Bộ				
1840	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 6mm,ngâm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5336F	Cái/Bộ				
1841	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 6mm,ngâm mỏng ecj. 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5336FA	Cái/Bộ				
1842	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°ngâm găm lên , 6mm,det.ngâm mỏng 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5336FT	Cái/Bộ				
1843	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°cut.up, 6mm,det. dài 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5336T	Cái/Bộ				
1844	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 1mm, dài 250 mm, 10"	Cái/Chiếc	MN5341	Cái/Bộ				
1845	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 1mm,ngâm mỏng 250 mm, 10"	Cái/Chiếc	MN5341F	Cái/Bộ				
1846	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 2mm, dài 250 mm, 10"	Cái/Chiếc	MN5342	Cái/Bộ				
1847	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 2mm,ngâm bình thường ecj. 250 mm, 10"	Cái/Chiếc	MN5342A	Cái/Bộ				

1848	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 2mm,ngâm mỏng 250 mm, 10"	Cái/Chiếc	MN5342F	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1849	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 2mm,ngâm mỏng ecj. 250 mm, 10"	Cái/Chiếc	MN5342FA	Cái/Bộ				
1850	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 3mm, dài 250 mm, 10"	Cái/Chiếc	MN5343	Cái/Bộ				
1851	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 3mm,ngâm bình thường ecj. 250 mm, 10"	Cái/Chiếc	MN5343A	Cái/Bộ				
1852	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 3mm,ngâm mỏng 250 mm, 10"	Cái/Chiếc	MN5343F	Cái/Bộ				
1853	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 3mm,ngâm mỏng ecj. 250 mm, 10"	Cái/Chiếc	MN5343FA	Cái/Bộ				
1854	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên 4mm , dài 250 mm, 10"	Cái/Chiếc	MN5344	Cái/Bộ				
1855	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên 4mm ,ngâm bình thường ecj. 250 mm, 10"	Cái/Chiếc	MN5344A	Cái/Bộ				
1856	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên 4mm ,ngâm mỏng 250 mm, 10"	Cái/Chiếc	MN5344F	Cái/Bộ				
1857	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên 4mm ,ngâm mỏng ecj. 250 mm, 10"	Cái/Chiếc	MN5344FA	Cái/Bộ				
1858	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 5mm, dài 250 mm, 10"	Cái/Chiếc	MN5345	Cái/Bộ				
1859	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 5mm,ngâm bình thường ecj. 250 mm, 10"	Cái/Chiếc	MN5345A	Cái/Bộ				
1860	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 5mm,ngâm mỏng 250 mm, 10"	Cái/Chiếc	MN5345F	Cái/Bộ				
1861	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 5mm,ngâm mỏng ecj. 250 mm, 10"	Cái/Chiếc	MN5345FA	Cái/Bộ				

1862	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 6mm, dài 250 mm, 10"	Cái/Chiếc	MN5346	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1863	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 6mm,ngâm bình thường ecj. 250 mm, 10"	Cái/Chiếc	MN5346A	Cái/Bộ				
1864	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 6mm,ngâm mỏng 250 mm, 10"	Cái/Chiếc	MN5346F	Cái/Bộ				
1865	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 6mm,ngâm mỏngecj. 250 mm, 10"	Cái/Chiếc	MN5346FA	Cái/Bộ				
1866	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 1mm, dài 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN5351	Cái/Bộ				
1867	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 1mm,ngâm mỏng 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN5351F	Cái/Bộ				
1868	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°ngâm găm lên , 1mm,detc. dài 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN5351T	Cái/Bộ				
1869	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 2mm, dài 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN5352	Cái/Bộ				
1870	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 2mm,ngâm bình thường ecj. 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN5352A	Cái/Bộ				
1871	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 2mm,ngâm mỏng 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN5352F	Cái/Bộ				
1872	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 2mm,ngâm mỏngecj. 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN5352FA	Cái/Bộ				
1873	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°ngâm găm lên , 2mm,detc. dài 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN5352T	Cái/Bộ				
1874	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 3mm, dài 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN5353	Cái/Bộ				
1875	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 3mm,ngâm bình thường ecj. 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN5353A	Cái/Bộ				

1876	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 3mm,ngâm mỏng 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN5353F	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1877	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 3mm,ngâm mỏng ecj. 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN5353FA	Cái/Bộ				
1878	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°ngâm găm lên , 3mm,detc. dài 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN5353T	Cái/Bộ				
1879	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên 4mm , dài 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN5354	Cái/Bộ				
1880	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên 4mm ,ngâm bình thường ecj. 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN5354A	Cái/Bộ				
1881	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên 4mm ,ngâm mỏng 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN5354F	Cái/Bộ				
1882	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên 4mm ,ngâm mỏng ecj. 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN5354FA	Cái/Bộ				
1883	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°ngâm găm lên 4mm ,detc. dài 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN5354T	Cái/Bộ				
1884	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 5mm, dài 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN5355	Cái/Bộ				
1885	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 5mm,ngâm bình thường ecj. 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN5355A	Cái/Bộ				
1886	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 5mm,ngâm mỏng 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN5355F	Cái/Bộ				
1887	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 5mm,ngâm mỏng ecj. 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN5355FA	Cái/Bộ				
1888	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°ngâm găm lên , 5mm,detc. dài 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN5355T	Cái/Bộ				
1889	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 6mm, dài 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN5356	Cái/Bộ				

1890	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 6mm,ngâm bình thường ecj. 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN5356A	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hưng, Q. 7, TP. HCM
1891	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 6mm,ngâm mỏng 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN5356F	Cái/Bộ				
1892	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên , 6mm,ngâm mỏngecj. 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN5356FA	Cái/Bộ				
1893	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison titanit 130°ngâm găm lên , 6mm,detc. dài 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN5356T	Cái/Bộ				
1894	Kim găm xương Kerrison detachable 90°, 230 mm, 2 mm rộng , ngâm xuống	Cái/Chiếc	MN5472	Cái/Bộ				
1895	Kim găm xương Kerrison detachable 90°, 230 mm, 3 mm rộng , ngâm xuống	Cái/Chiếc	MN5473	Cái/Bộ				
1896	Kim găm xương Kerrison detachable 90°, 230 mm, 4mm, ngâm xuống	Cái/Chiếc	MN5474	Cái/Bộ				
1897	Kim găm xương Kerrison detachable 90°, 230 mm 5 mm, rộng , ngâm xuống	Cái/Chiếc	MN5475	Cái/Bộ				
1898	Kẹp vi phẫu "Müller", đầu sắc 1 X 2 răng, 160 mm, 6 1/4"	Cái/Chiếc	MN5513	Cái/Bộ				
1899	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngâm xuống , ngâm găm 1mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5601	Cái/Bộ				
1900	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130° ngâm xuống , ngâm găm 1mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5601F	Cái/Bộ				
1901	Kim găm xương "Easy-Line"Ferris-Smith-Kerrison , 200 mm,8" W.-length, 130° up-cut 3mm rộng , lớn tay cầm , hub 17mm	Cái/Chiếc	MN5633	Cái/Bộ				
1902	Kim găm xương "Easy-Line"Ferris-Smith-Kerrison , 200 mm W.-length, 130° up-cut 3mm rộng , lớn tay cầm , hub 17mm-THIN	Cái/Chiếc	MN5633F	Cái/Bộ				
1903	Kim găm xương "Easy-Line"Ferris-Smith-Kerrison , 200 mm,8" W.-length, 130° up-cut 3mm rộng ,lớn tay cầm , hub 17mm,titanit	Cái/Chiếc	MN5633T	Cái/Bộ				
1904	Kim găm xương "Easy-Line"Kerrison detach. 130°ngâm găm lên w., 4x15mm, nhỏ tay cầm 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5634	Cái/Bộ				

1905	Kim găm xương "Easy-Line" Ferris-Smith-Kerrison , 200 mm W.-length, 40° up-cut 4mm rộng , lớn tay cầm , hub 17mm-THIN	Cái/Chiếc	MN5634F	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1906	Kim găm xương "Easy-Line" Ferris-Smith-Kerrison , 200 mm W.-length, 40° up-cut 4mm rộng , lớn tay cầm , hub 17mm,titanit	Cái/Chiếc	MN5634T	Cái/Bộ				
1907	Kim găm xương "Easy-Line" Ferris-Smith-Kerrison , 200 mm W.-length, 130° up-cut 5mm rộng , lớn tay cầm , hub 17mm-THIN	Cái/Chiếc	MN5635F	Cái/Bộ				
1908	"Easy-Line" Ferris-Smith-Kerrison 200 mm,8" W.-length, 130° UP, titanit 5mm rộng , lớn tay cầm , hub 17mm	Cái/Chiếc	MN5635T	Cái/Bộ				
1909	Kim găm xương "Easy-Line" Ferris-Smith-Kerrison , 200 mm,8" W.-length, 130° up-cut 6mm rộng , lớn tay cầm , hub 17mm	Cái/Chiếc	MN5636	Cái/Bộ				
1910	Kim găm xương Easy-Line Kerrison 130° up cut, 2 mm đầu 300 mm, 12"	Cái/Chiếc	MN5642	Cái/Bộ				
1911	Kim găm xương Easy-Line Kerrison 130° up cut, 2 mm đầu 350 mm	Cái/Chiếc	MN5643	Cái/Bộ				
1912	Găm xương "Kerrison-Jacobi dong đen "Black-Line". 130°ngâm găm lên w., 4x15mm, nhỏ tay cầm 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5734B	Cái/Bộ				
1913	Găm xương "Kerrison-Jacobi dong đen "Black-Line". 130°ngâm găm lên w., 5x15mm, nhỏ tay cầm 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MN5735B	Cái/Bộ				
1914	Nạo xương Cervical cong hình bayonet ngâm forward thẳng, 4,8x3,0 mm 215 mm, 8 1/2"	Cái/Chiếc	MN5831	Cái/Bộ				
1915	Nạo xương Cervical cong hình bayonet ngâm forward thẳng, 4,3x2,7 mm 215 mm, 8 1/2"	Cái/Chiếc	MN5832	Cái/Bộ				
1916	Nạo xương Cervical cong hình bayonet ngâm forward thẳng, 3,5x2,4 mm 215 mm, 8 1/2"	Cái/Chiếc	MN5833	Cái/Bộ				
1917	Nạo xương Cervical cong hình bayonet ngâm forward thẳng, 2,5x1,6 mm 215 mm, 8 1/2"	Cái/Chiếc	MN5834	Cái/Bộ				
1918	Nạo xương Cervical cong hình bayonet đầu forward thẳng 215mm 8 1/2"	Cái/Chiếc	MN5835	Cái/Bộ				

1919	Nạo xương Cervical cong hình bayonet ngàm forward gập góc , 4,8x3,0 mm 215 mm, 8 1/2"	Cái/Chiếc	MN5836	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1920	Nạo xương Cervical cong hình bayonet ngàm forward gập góc , 4,3x2,7 mm 215 mm, 8 1/2"	Cái/Chiếc	MN5837	Cái/Bộ				
1921	Nạo xương Cervical cong hình bayonet ngàm forward gập góc , 3,5x2,4 mm 215 mm, 8 1/2"	Cái/Chiếc	MN5838	Cái/Bộ				
1922	Nạo xương Cervical cong hình bayonet ngàm forward gập góc , 2,5x1,6 mm 215 mm, 8 1/2"	Cái/Chiếc	MN5839	Cái/Bộ				
1923	Nạo xương Cervical cong hình bayonet đầu forward gập góc 215mm 8 1/2"	Cái/Chiếc	MN5840	Cái/Bộ				
1924	Nạo xương Cervical cong hình bayonet ngàm backward thẳng, 2,5x3,0 mm 215 mm, 8 1/2"	Cái/Chiếc	MN5841	Cái/Bộ				
1925	Nạo xương Cervical cong hình bayonet ngàm backward thẳng, 4,3x2,7 mm 215 mm, 8 1/2"	Cái/Chiếc	MN5842	Cái/Bộ				
1926	Nạo xương Cervical cong hình bayonet ngàm backward thẳng, 3,5x2,3 mm 215 mm, 8 1/2"	Cái/Chiếc	MN5843	Cái/Bộ				
1927	Nạo xương Cervical cong hình bayonet ngàm backward thẳng, 2,5x1,6 mm 215 mm, 8 1/2"	Cái/Chiếc	MN5844	Cái/Bộ				
1928	Nạo xương Cervical cong hình bayonet đầu backward thẳng 215 mm 8 1/2"	Cái/Chiếc	MN5845	Cái/Bộ				
1929	Nạo xương Cervical cong hình bayonet ngàm backward gập góc , 4,8x3,0 mm 215 mm, 8 1/2"	Cái/Chiếc	MN5846	Cái/Bộ				
1930	Nạo xương Cervical cong hình bayonet ngàm backward gập góc , 4,3x2,7 mm 215 mm, 8 1/2"	Cái/Chiếc	MN5847	Cái/Bộ				
1931	Nạo xương Cervical cong hình bayonet ngàm backward gập góc , 3,5x2,4 mm 215 mm, 8 1/2"	Cái/Chiếc	MN5848	Cái/Bộ				
1932	Nạo xương Cervical cong hình bayonet ngàm backward gập góc , 2,5x1,6 mm 215 mm, 8 1/2"	Cái/Chiếc	MN5849	Cái/Bộ				
1933	Nạo xương Cervical cong hình bayonet đầu backward gập góc 215 mm, 8 1/2"	Cái/Chiếc	MN5850	Cái/Bộ				

1934	Banh vi phẫu Cervikal hình Bayonett Style mirco bộ 215 mm 8 1/2"	Cái/Chiếc	MN5851	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1935	Banh móc vi phẫu "Ultra Micro"Cervikal Hình Bajonett 215 mm, 8 1/2"	Cái/Chiếc	MN5852	Cái/Bộ				
1936	Banh phẫu thuật Cervikal hình Bajonett Style bone waxer dài 215 mm, 8 1/2"	Cái/Chiếc	MN5853	Cái/Bộ				
1937	Nạo xương Cervical cong hình bayonet ngàm forward thẳng, 4,8x3,0 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5861	Cái/Bộ				
1938	Nạo xương Cervical cong hình bayonet ngàm forward thẳng, 4,3x2,7 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5862	Cái/Bộ				
1939	Nạo xương Cervical cong hình bayonet ngàm forward thẳng, 3,5x2,4 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5863	Cái/Bộ				
1940	Nạo xương Cervical cong hình bayonet ngàm forward thẳng, 2,5x1,6 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5864	Cái/Bộ				
1941	Nạo xương Cervical cong hình bayonet đầu forward thẳng 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5865	Cái/Bộ				
1942	Nạo xương Cervical cong hình bayonet ngàm forward gấp góc , 4,8x3,0 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5866	Cái/Bộ				
1943	Nạo xương Cervical cong hình bayonet ngàm forward gấp góc , 4,3x2,7 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5867	Cái/Bộ				
1944	Nạo xương Cervical cong hình bayonet ngàm forward gấp góc , 3,5x2,4 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5868	Cái/Bộ				
1945	Nạo xương Cervical cong hình bayonet ngàm forward gấp góc , 2,5x1,6 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5869	Cái/Bộ				
1946	Nạo xương Cervical cong hình bayonet đầu forward gấp góc 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5870	Cái/Bộ				
1947	Nạo xương Cervical cong hình bayonet ngàm backward thẳng, 2,5x3,0 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5871	Cái/Bộ				
1948	Nạo xương Cervical cong hình bayonet ngàm backward thẳng, 4,3x2,8 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5872	Cái/Bộ				

1949	Nạo xương Cervical cong hình bayonet ngàm forward thẳng, 3,5x2,4 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5873	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1950	Nạo xương Cervical cong hình bayonet ngàm backward thẳng, 2,5x1,6 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5874	Cái/Bộ				
1951	Nạo xương Cervical cong hình bayonet đầu backward thẳng 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5875	Cái/Bộ				
1952	Nạo xương Cervical cong hình bayonet ngàm backward gấp góc , 4,8x3,0 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5876	Cái/Bộ				
1953	Nạo xương Cervical cong hình bayonet ngàm backward gấp góc , 4,3x2,7 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5877	Cái/Bộ				
1954	Nạo xương Cervical cong hình bayonet ngàm backward gấp góc , 3,5x2,4 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5878	Cái/Bộ				
1955	Nạo xương Cervical cong hình bayonet ngàm backward gấp góc , 2,5x1,6 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5879	Cái/Bộ				
1956	Nạo xương Cervical cong hình bayonet đầu backward gấp góc 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5880	Cái/Bộ				
1957	Banh móc vi phẫu Cervikal hình Bajonett 240 mm 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5881	Cái/Bộ				
1958	Banh móc vi phẫu "Ultra Micro"Cervikal hình Bajonett 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5882	Cái/Bộ				
1959	Banh phẫu thuật Cervikal Hình Bajonett Style bone waxer dài 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5883	Cái/Bộ				
1960	Nạo xương cột sống lưng hình bayonet ngàm forward thẳng, 4,8x3,0 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5921	Cái/Bộ				
1961	Nạo xương cột sống lưng hình bayonet ngàm forward thẳng, 5,0x3,5 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5922	Cái/Bộ				
1962	Nạo xương cột sống lưng hình bayonet ngàm forward thẳng, 5,3x4,0 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5923	Cái/Bộ				
1963	Nạo xương cột sống lưng hình bayonet ngàm forward gấp góc , 4,8x3,0 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5924	Cái/Bộ				

1964	Nạo xương cột sống lưng hình bayonet ngàm forward gập góc , 5,0x3,5 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5925	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1965	Nạo xương cột sống lưng hình bayonet ngàm forward gập góc , 5,3x4,0 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5926	Cái/Bộ				
1966	Nạo xương cột sống lưng hình bayonet ngàm forward down, 4,8x3,0 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5927	Cái/Bộ				
1967	Nạo xương cột sống lưng hình bayonet ngàm forward down, 5,0x3,5 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5928	Cái/Bộ				
1968	Nạo xương cột sống lưng hình bayonet ngàm forward down, 5,3x4,0 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5929	Cái/Bộ				
1969	Nạo xương cột sống lưng hình bayonet ngàm backward thẳng, 4,8x3,0 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5930	Cái/Bộ				
1970	Nạo xương cột sống lưng hình bayonet ngàm backward thẳng, 5,0x3,5 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5931	Cái/Bộ				
1971	Nạo xương cột sống lưng hình bayonet ngàm backward thẳng, 5,3x4,0 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5932	Cái/Bộ				
1972	Nạo xương cột sống lưng hình bayonet ngàm backward gập góc , 4,8x3,0 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5933	Cái/Bộ				
1973	Nạo xương cột sống lưng hình bayonet ngàm backward gập góc , 5,0x3,5 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5934	Cái/Bộ				
1974	Nạo xương cột sống lưng hình bayonet ngàm backward gập góc , 5,3x4,0 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5935	Cái/Bộ				
1975	Nạo xương cột sống lưng hình bayonet ngàm backward down, 4,8x3,0 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5936	Cái/Bộ				
1976	Nạo xương cột sống lưng hình bayonet ngàm backward down, 5,0x3,5 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5937	Cái/Bộ				
1977	Nạo xương cột sống lưng hình bayonet ngàm backward down, 5,3x4,0 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5938	Cái/Bộ				
1978	Banh cột sống lưng hình bayonet Penfield #1 142 mm 240 mm 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5939	Cái/Bộ				
1979	Banh cột sống lưng hình bayonet Penfield #2 142 mm 240 mm 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5940	Cái/Bộ				

1980	Banh móc vít phẫu lưng hình bayonet cong 240 mm 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5941	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hưng, Q. 7, TP. HCM
1981	Banh cột sống lưng hình bayonet Penfield #4 142 mm 240 mm 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5942	Cái/Bộ				
1982	Banh cột sống lưng hình bayonet 142 mm 240 mm 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5943	Cái/Bộ				
1983	Ống thông cột sống lưng hình bayonet 240 mm 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN5944	Cái/Bộ				
1984	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên , 1mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5971	Cái/Bộ				
1985	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên , 1mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5971B	Cái/Bộ				
1986	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên , 1mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5971F	Cái/Bộ				
1987	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên , 1mm,ngâm mỏng 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5971FB	Cái/Bộ				
1988	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên , 2mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5972	Cái/Bộ				
1989	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên , 2mm,ngâm bình thường ecj. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5972A	Cái/Bộ				
1990	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên , 2mm,ngâm bình thường ecj. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5972AB	Cái/Bộ				
1991	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên , 2mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5972B	Cái/Bộ				
1992	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên , 2mm,thin.footpl. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5972F	Cái/Bộ				
1993	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên , 2mm,ngâm mỏngecj. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5972FA	Cái/Bộ				
1994	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên , 2mm,ngâm mỏngecj. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5972FAB	Cái/Bộ				
1995	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên , 2mm,thin.footpl. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5972FB	Cái/Bộ				

1996	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên , 3mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5973	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
1997	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên , 3mm,ngâm bình thường ecj. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5973A	Cái/Bộ				
1998	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên , 3mm,ngâm bình thường ecj. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5973AB	Cái/Bộ				
1999	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên , 3mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5973B	Cái/Bộ				
2000	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên , 3mm,thin.footpl. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5973F	Cái/Bộ				
2001	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên , 3mm,ngâm mỏngecj. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5973FA	Cái/Bộ				
2002	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên , 3mm,ngâm mỏngecj. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5973FAB	Cái/Bộ				
2003	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên , 3mm,thin.footpl. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5973FB	Cái/Bộ				
2004	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên 4mm , dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5974	Cái/Bộ				
2005	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên 4mm ,ngâm bình thường ecj. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5974A	Cái/Bộ				
2006	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên 4mm ,ngâm bình thường ecj. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5974AB	Cái/Bộ				
2007	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên 4mm , dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5974B	Cái/Bộ				
2008	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên 4mm ,thin.footpl. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5974F	Cái/Bộ				
2009	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên 4mm ,ngâm mỏngecj. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5974FA	Cái/Bộ				

2010	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên 4mm ,ngâm mỏngecj. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5974FAB	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
2011	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên 4mm ,thin.footpl. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5974FB	Cái/Bộ				
2012	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên , 5mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5975	Cái/Bộ				
2013	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên , 5mm,ngâm bình thường ecj. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5975A	Cái/Bộ				
2014	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên , 5mm,ngâm bình thường ecj. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5975AB	Cái/Bộ				
2015	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên , 5mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5975B	Cái/Bộ				
2016	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên , 5mm,thin.footpl. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5975F	Cái/Bộ				
2017	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên , 5mm,ngâm mỏngecj. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5975FA	Cái/Bộ				
2018	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên , 5mm,ngâm mỏngecj. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5975FAB	Cái/Bộ				
2019	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên , 5mm,thin.footpl. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5975FB	Cái/Bộ				
2020	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên , 6mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5976	Cái/Bộ				
2021	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên , 6mm,ngâm bình thường ecj. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5976A	Cái/Bộ				
2022	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên , 6mm,ngâm bình thường ecj. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5976AB	Cái/Bộ				
2023	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên , 6mm, dài 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5976B	Cái/Bộ				

2024	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên , 6mm,thin.footpl. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5976F	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
2025	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên , 6mm,ngâm mỏngecj. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5976FA	Cái/Bộ				
2026	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên , 6mm,ngâm mỏngecj. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5976FAB	Cái/Bộ				
2027	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên , 6mm,thin.footpl. 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	MN5976FB	Cái/Bộ				
2028	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên , 1mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5981	Cái/Bộ				
2029	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên , 1mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5981B	Cái/Bộ				
2030	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên , 1mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5981F	Cái/Bộ				
2031	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên , 1mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5981FB	Cái/Bộ				
2032	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên , 2mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5982	Cái/Bộ				
2033	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên , 2mm,ngâm bình thường ecj. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5982A	Cái/Bộ				
2034	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên , 2mm,ngâm bình thường ecj. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5982AB	Cái/Bộ				
2035	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên , 2mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5982B	Cái/Bộ				
2036	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên , 2mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5982F	Cái/Bộ				
2037	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên , 2mm,ngâm mỏngecj. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5982FA	Cái/Bộ				

2038	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên , 2mm,ngâm mỏng ecj. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5982FAB	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
2039	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên , 2mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5982FB	Cái/Bộ				
2040	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên , 3mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5983	Cái/Bộ				
2041	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên , 3mm,ngâm bình thường ecj. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5983A	Cái/Bộ				
2042	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên , 3mm,ngâm bình thường ecj. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5983AB	Cái/Bộ				
2043	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên , 3mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5983B	Cái/Bộ				
2044	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên , 3mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5983F	Cái/Bộ				
2045	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên , 3mm,ngâm mỏng ecj. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5983FA	Cái/Bộ				
2046	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên , 3mm,ngâm mỏng ecj. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5983FAB	Cái/Bộ				
2047	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên , 3mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5983FB	Cái/Bộ				
2048	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên 4mm , dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5984	Cái/Bộ				
2049	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên 4mm ,ngâm bình thường ecj. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5984A	Cái/Bộ				
2050	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên 4mm ,ngâm bình thường ecj. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5984AB	Cái/Bộ				
2051	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên 4mm , dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5984B	Cái/Bộ				

2052	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên 4mm ,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5984F	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
2053	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên 4mm ,ngâm mỏng ecj. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5984FA	Cái/Bộ				
2054	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên 4mm ,ngâm mỏng ecj. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5984FAB	Cái/Bộ				
2055	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên 4mm ,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5984FB	Cái/Bộ				
2056	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên , 5mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5985	Cái/Bộ				
2057	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên , 5mm,ngâm bình thường ecj. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5985A	Cái/Bộ				
2058	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên , 5mm,ngâm bình thường ecj. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5985AB	Cái/Bộ				
2059	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên , 5mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5985B	Cái/Bộ				
2060	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên , 5mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5985F	Cái/Bộ				
2061	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên , 5mm,ngâm mỏng ecj. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5985FA	Cái/Bộ				
2062	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên , 5mm,ngâm mỏng ecj. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5985FAB	Cái/Bộ				
2063	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên , 5mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5985FB	Cái/Bộ				
2064	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên , 6mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5986	Cái/Bộ				
2065	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên , 6mm,ngâm bình thường ecj. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5986A	Cái/Bộ				

2066	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên , 6mm,ngâm bình thường ecj. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5986AB	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
2067	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên , 6mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5986B	Cái/Bộ				
2068	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên , 6mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5986F	Cái/Bộ				
2069	Kim găm xương "DePart" ,part.detach. 90°ngâm găm lên , 6mm,ngâm mỏngecj. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5986FA	Cái/Bộ				
2070	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên , 6mm,ngâm mỏngecj. 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5986FAB	Cái/Bộ				
2071	Kim găm xương "DePart" ,part.detach.ceram. 90°ngâm găm lên , 6mm,ngâm mỏng 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	MN5986FB	Cái/Bộ				
2072	Kẹp clip mạch máu Venous sing. clamp cong, cho tĩnh mạch có Ø 0,4-1,0 mm 8 mm	Cái/Chiếc	MN6000	Cái/Bộ				
2073	Kẹp clip mạch máu Arterial sing. clam cong, cho artery có Ø 0,4-1,0 mm 8 mm	Cái/Chiếc	MN6001	Cái/Bộ				
2074	Kẹp clip mạch máu Venous sing. clamp thẳng, cho tĩnh mạch có Ø 0,4-1,0 mm 8 mm	Cái/Chiếc	MN6002	Cái/Bộ				
2075	Kẹp clip mạch máu Arterial sing. clam thẳng, cho artery có Ø 0,4-1,0 mm 8 mm	Cái/Chiếc	MN6003	Cái/Bộ				
2076	Kẹp clip mạch máu Venous doub. clamp thẳng, cho tĩnh mạch có Ø 0,4-1,0 mm 8 mm	Cái/Chiếc	MN6004	Cái/Bộ				
2077	Kẹp clip mạch máu Arterial doub. clam thẳng, cho artery có Ø 0,4-1,0 mm 8 mm	Cái/Chiếc	MN6005	Cái/Bộ				
2078	Kẹp clip mạch máu Venous approxim.. thẳng, cho tĩnh mạch có Ø 0,4-1,0 mm 8 mm	Cái/Chiếc	MN6006	Cái/Bộ				
2079	Kẹp clip mạch máu Arterial approxim.. thẳng, cho artery có Ø 0,4-1,0 mm 8 mm	Cái/Chiếc	MN6007	Cái/Bộ				
2080	Kẹp clip mạch máu Venous approxim.. thẳng, cho tĩnh mạch có Ø 0,4-1,0 mm 8 mm	Cái/Chiếc	MN6008	Cái/Bộ				

2081	Kẹp clip mạch máu Arterial approxim.. thẳng, cho artery có Ø 0,4-1,0 mm 8 mm	Cái/Chiếc	MN6009	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
2082	Kẹp clip mạch máu Venous sing. clamp cong, cho tĩnh mạch có Ø 0,6-1,5 mm 11 mm	Cái/Chiếc	MN6010	Cái/Bộ				
2083	Kẹp clip mạch máu Arterial sing. clam cong, cho artery có Ø 0,6-1,5 mm 11 mm	Cái/Chiếc	MN6011	Cái/Bộ				
2084	Kẹp clip mạch máu Venous sing. clamp thẳng, cho tĩnh mạch có Ø 0,6-1,5 mm 11 mm	Cái/Chiếc	MN6012	Cái/Bộ				
2085	Kẹp clip mạch máu Arterial sing. clam thẳng, cho artery có Ø 0,6-1,5 mm 11 mm	Cái/Chiếc	MN6013	Cái/Bộ				
2086	Kẹp clip mạch máu Venous doub. clamp thẳng, cho tĩnh mạch có Ø 0,6-1,5 mm 11 mm	Cái/Chiếc	MN6014	Cái/Bộ				
2087	Kẹp clip mạch máu Arterial doub. clam thẳng, cho artery có Ø 0,6-1,5 mm 11 mm	Cái/Chiếc	MN6015	Cái/Bộ				
2088	Kẹp clip mạch máu Venous approxim.. thẳng, cho tĩnh mạch có Ø 0,6-1,5 mm 11 mm	Cái/Chiếc	MN6016	Cái/Bộ				
2089	Kẹp clip mạch máu Arterial approxim.. thẳng, cho artery có Ø 0,6-1,5 mm 11 mm	Cái/Chiếc	MN6017	Cái/Bộ				
2090	Kẹp clip mạch máu Venous approxim.. thẳng, cho tĩnh mạch có Ø 0,6-1,5 mm 11 mm	Cái/Chiếc	MN6018	Cái/Bộ				
2091	Kẹp clip mạch máu Arterial approxim.. thẳng, cho artery có Ø 0,6-1,5 mm 11 mm	Cái/Chiếc	MN6019	Cái/Bộ				
2092	Kẹp clip mạch máu Venous sing. clamp cong, cho tĩnh mạch có Ø 1,0-2,25 mm 17 mm	Cái/Chiếc	MN6020	Cái/Bộ				
2093	Kẹp clip mạch máu Arterial sing. clam cong, cho artery có Ø 1,0-2,25 mm 17 mm	Cái/Chiếc	MN6021	Cái/Bộ				
2094	Kẹp clip mạch máu Venous sing. clamp thẳng, cho tĩnh mạch có Ø 1,0-2,25 mm 17 mm	Cái/Chiếc	MN6022	Cái/Bộ				
2095	Kẹp clip mạch máu Arterial sing. clam thẳng, cho artery có Ø 1,0-2,25 mm 17 mm	Cái/Chiếc	MN6023	Cái/Bộ				

2096	Kẹp clip mạch máu Venous doub. clamp thẳng, cho tĩnh mạch có Ø 1,0-2,25 mm 17 mm	Cái/Chiếc	MN6024	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
2097	Kẹp clip mạch máu Arterial doub. clam thẳng, cho artery có Ø 1,0-2,25 mm 17 mm	Cái/Chiếc	MN6025	Cái/Bộ				
2098	Kẹp clip mạch máu Venous approxim.. thẳng, cho tĩnh mạch có Ø 1,0-2,25 mm 17 mm	Cái/Chiếc	MN6026	Cái/Bộ				
2099	Kẹp clip mạch máu Arterial approxim.. thẳng, cho artery có Ø 1,0-2,25 mm 17 mm	Cái/Chiếc	MN6027	Cái/Bộ				
2100	Kẹp clip mạch máu Venous approxim.. thẳng, cho tĩnh mạch có Ø 1,0-2,25 mm 17 mm	Cái/Chiếc	MN6028	Cái/Bộ				
2101	Kẹp clip mạch máu Arterial approxim.. thẳng, cho artery có Ø 1,0-2,25 mm 17 mm	Cái/Chiếc	MN6029	Cái/Bộ				
2102	Kẹp clip mạch máu Venous sing. clamp thẳng, cho tĩnh mạch có Ø 1,5-3,5 mm 25 mm	Cái/Chiếc	MN6030	Cái/Bộ				
2103	Kẹp clip mạch máu Arterial sing. clam thẳng, cho artery có Ø 1,5-3,5 mm 25 mm	Cái/Chiếc	MN6031	Cái/Bộ				
2104	Kẹp clip mạch máu Venous approxim.. thẳng, cho tĩnh mạch có Ø 1,5-3,5 mm 25 mm	Cái/Chiếc	MN6032	Cái/Bộ				
2105	Kẹp clip mạch máu Arterial approxim.. thẳng, cho artery có Ø 1,5-3,5 mm 25 mm	Cái/Chiếc	MN6033	Cái/Bộ				
2106	Kẹp clip mạch máu Venous sing. clamp thẳng, cho tĩnh mạch có Ø 2,0-5,0 mm 36 mm	Cái/Chiếc	MN6034	Cái/Bộ				
2107	Kẹp clip mạch máu Arterial sing. clam thẳng, cho artery có Ø 2,0-5,0 mm 36 mm	Cái/Chiếc	MN6035	Cái/Bộ				
2108	Kẹp clip mạch máu Venous approxim.. thẳng, cho tĩnh mạch có Ø 2,0-5,0 mm 36 mm	Cái/Chiếc	MN6036	Cái/Bộ				
2109	Kẹp clip mạch máu Arterial approxim.. thẳng, cho artery có Ø 2,0-5,0 mm 36 mm	Cái/Chiếc	MN6037	Cái/Bộ				
2110	Kẹp clamp mạch máu dung cho clip nhỏ có khóa 140 mm, 5 1/2"	Cái/Chiếc	MN6038	Cái/Bộ				

2111	Kẹp clamp mạch máu dung cho clip nhỏ 8-11 mm không khóa 140 mm, 5 1/2"	Cái/Chiếc	MN6039	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hưng, Q. 7, TP. HCM
2112	Kẹp clamp mạch máu dung cho clip nhỏ 17-36 mm có khóa 145 mm, 5 3/4"	Cái/Chiếc	MN6040	Cái/Bộ				
2113	Kẹp clamp mạch máu dung cho clip nhỏ không khóa 140 mm, 5 1/2"	Cái/Chiếc	MN6041	Cái/Bộ				
2114	Kẹp clip mạch máu dung cho động mạch với Ø 0,3-0,8 mm, 1 cặp 8 mm	Cái/Chiếc	MN6050	Cái/Bộ				
2115	Kẹp clip mạch máu dung cho động mạch với Ø 0,7-1,5 mm, 1 cặp 11 mm	Cái/Chiếc	MN6051	Cái/Bộ				
2116	Kẹp clip mạch máu dung cho động mạch với Ø 1,0-2,2 mm, 1 cặp 14 mm	Cái/Chiếc	MN6052	Cái/Bộ				
2117	Kẹp clip mạch máu dung cho động mạch với Ø 2,0-3,5 mm, 1 cặp 17 mm	Cái/Chiếc	MN6053	Cái/Bộ				
2118	Kẹp clip mạch máu dung cho động mạch với Ø 3,5-5,0 mm, 1 cặp 23 mm	Cái/Chiếc	MN6054	Cái/Bộ				
2119	Kẹp clip mạch máu dung cho tĩnh mạch với Ø 0,3-0,8 mm, 1 cặp 8 mm	Cái/Chiếc	MN6055	Cái/Bộ				
2120	Kẹp clip mạch máu dung cho tĩnh mạch với Ø 0,7-1,5 mm, 1 cặp 11 mm	Cái/Chiếc	MN6056	Cái/Bộ				
2121	Kẹp clip mạch máu dung cho tĩnh mạch với Ø 1,0-2,2 mm, 1 cặp 14 mm	Cái/Chiếc	MN6057	Cái/Bộ				
2122	Kẹp clip mạch máu dung cho tĩnh mạch với Ø 2,0-3,5 mm, 1 cặp 17 mm	Cái/Chiếc	MN6058	Cái/Bộ				
2123	Kẹp clip mạch máu dung cho tĩnh mạch với Ø 3,5-5,0 mm, 1 cặp 23 mm	Cái/Chiếc	MN6059	Cái/Bộ				
2124	Kẹp mạch máu đổi không dùng khung 8mm cho động mạch 0,3 - 0,8 mm	Cái/Chiếc	MN6060	Cái/Bộ				
2125	Kẹp mạch máu đổi không dùng khung 11mm cho động mạch 0,7 - 1,5 mm	Cái/Chiếc	MN6061	Cái/Bộ				
2126	Kẹp mạch máu đổi không dùng khung 14mm cho động mạch 1,0 - 2,2 mm	Cái/Chiếc	MN6062	Cái/Bộ				
2127	Kẹp mạch máu đổi không dùng khung 17mm cho động mạch 2,0 - 3,5 mm	Cái/Chiếc	MN6063	Cái/Bộ				
2128	Kẹp mạch máu đổi không dùng khung 23mm cho động mạch 3,5 - 5,0 mm	Cái/Chiếc	MN6064	Cái/Bộ				
2129	Kẹp mạch máu đổi không dùng khung 8mm cho tĩnh mạch 0,3 - 0,8 mm	Cái/Chiếc	MN6065	Cái/Bộ				

2130	Kẹp mạch máu đôi không dùng khung 11mm cho tĩnh mạch 0,7 - 1,5 mm	Cái/Chiếc	MN6066	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
2131	Kẹp mạch máu đôi không dùng khung 14mm cho tĩnh mạch 1,0 - 2,2 mm	Cái/Chiếc	MN6067	Cái/Bộ				
2132	Kẹp mạch máu đôi không dùng khung 17mm cho tĩnh mạch 2,0 - 3,5 mm	Cái/Chiếc	MN6068	Cái/Bộ				
2133	Kẹp mạch máu đôi không dùng khung 23mm cho tĩnh mạch 3,5 - 5,0 mm	Cái/Chiếc	MN6069	Cái/Bộ				
2134	Kẹp mạch máu đôi với khung 8mm cho động mạch 0,3 - 0,8 mm	Cái/Chiếc	MN6070	Cái/Bộ				
2135	Kẹp mạch máu đôi với khung 11mm cho động mạch 0,7 - 1,5 mm	Cái/Chiếc	MN6071	Cái/Bộ				
2136	Kẹp mạch máu đôi với khung 14mm cho động mạch 1,0 - 2,2 mm	Cái/Chiếc	MN6072	Cái/Bộ				
2137	Kẹp mạch máu đôi với khung 17mm cho động mạch 2,0 - 3,5 mm	Cái/Chiếc	MN6073	Cái/Bộ				
2138	Kẹp mạch máu đôi với khung 23mm cho động mạch 3,5 - 5,0 mm	Cái/Chiếc	MN6074	Cái/Bộ				
2139	Kẹp mạch máu đôi với khung 8mm cho tĩnh mạch 0,3 - 0,8 mm	Cái/Chiếc	MN6075	Cái/Bộ				
2140	Kẹp mạch máu đôi với khung 11mm cho tĩnh mạch 0,7 - 1,5 mm	Cái/Chiếc	MN6076	Cái/Bộ				
2141	Kẹp mạch máu đôi với khung 14mm cho tĩnh mạch 1,0 - 2,2 mm	Cái/Chiếc	MN6077	Cái/Bộ				
2142	Kẹp mạch máu đôi với khung 17mm cho tĩnh mạch 2,0 - 3,5 mm	Cái/Chiếc	MN6078	Cái/Bộ				
2143	Kẹp mạch máu đôi với khung 23mm cho tĩnh mạch 3,5 - 5,0 mm	Cái/Chiếc	MN6079	Cái/Bộ				
2144	Kẹp mạch máu Kẹp clip mạch máu với khung di chuyển 8mm cho động mạch 0,3 - 0,8 mm	Cái/Chiếc	MN6080	Cái/Bộ				
2145	Kẹp mạch máu Kẹp clip mạch máu với khung di chuyển 11mm cho động mạch 0,7 - 1,5 mm	Cái/Chiếc	MN6081	Cái/Bộ				
2146	Kẹp mạch máu Kẹp clip mạch máu với khung di chuyển 14mm cho động mạch 1,0 - 2,2 mm	Cái/Chiếc	MN6082	Cái/Bộ				
2147	Kẹp mạch máu Kẹp clip mạch máu với khung di chuyển 17mm cho động mạch 2,0 - 3,5 mm	Cái/Chiếc	MN6083	Cái/Bộ				

2148	Kẹp mạch máu Kẹp clip mạch máu với khung di chuyển 17mm cho động mạch 3,5 - 5,0 mm	Cái/Chiếc	MN6084	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
2149	Kẹp mạch máu Kẹp clip mạch máu với khung di chuyển 8mm cho tĩnh mạch 0,3 - 0,8 mm	Cái/Chiếc	MN6085	Cái/Bộ				
2150	Kẹp mạch máu Kẹp clip mạch máu với khung di chuyển 11mm cho tĩnh mạch 0,7 - 1,5 mm	Cái/Chiếc	MN6086	Cái/Bộ				
2151	Kẹp mạch máu Kẹp clip mạch máu với khung di chuyển 14mm cho tĩnh mạch 1,0 - 2,2 mm	Cái/Chiếc	MN6087	Cái/Bộ				
2152	Kẹp mạch máu Kẹp clip mạch máu với khung di chuyển 17mm cho tĩnh mạch 2,0 - 3,5 mm	Cái/Chiếc	MN6088	Cái/Bộ				
2153	Kẹp mạch máu Kẹp clip mạch máu với khung di chuyển 23mm cho tĩnh mạch 3,5 - 5,0 mm	Cái/Chiếc	MN6089	Cái/Bộ				
2154	Kéo vi phẫu ventriculoscopy , flexible mũi/mũi, Ø 2,1 mm 255 mm, 10 1/8"	Cái/Chiếc	MN6500	Cái/Bộ				
2155	Kẹp thẳng	Cái/Chiếc	MN7006	Cái/Bộ				
2156	Kẹp gấp góc	Cái/Chiếc	MN7007	Cái/Bộ				
2157	Kéo Scissors, thẳng	Cái/Chiếc	MN7050	Cái/Bộ				
2158	Kéo Scissors, gấp góc	Cái/Chiếc	MN7051	Cái/Bộ				
2159	Nạo phẫu thuật "Smart Line" kiểu tròn Nicola cong hình bayonet , gấp góc left, ngàm Ø 6,5 mm 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN7060	Cái/Bộ				
2160	Nạo phẫu thuật "Smart Line" kiểu tròn Nicola cong hình bayonet , gấp góc left, ngàm Ø 6,5 mm 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN7061	Cái/Bộ				
2161	Nạo phẫu thuật "Smart Line" Nicola cong hình bayonet , tay trái cutting 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN7062	Cái/Bộ				
2162	Nạo phẫu thuật "Smart Line" Nicola cong hình bayonet , tay phải cutting 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN7063	Cái/Bộ				
2163	Nạo phẫu thuật tròn "Smart Line" Hardy, cong hình bayonet 90° tay phải cutting, Ø 4 mm 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN7064	Cái/Bộ				
2164	Nạo phẫu thuật tròn "Smart Line" Hardy, cong hình bayonet ngấn ngàm, 90° tay phải cutting,Ø 4mm 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN7065	Cái/Bộ				

2165	Nạo phẫu thuật tròn "Smart Line" Hardy, cong hình bayonet 90° tay trái cutting, Ø 4 mm 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN7066	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
2166	Nạo phẫu thuật tròn "Smart Line" Hardy, cong hình bayonet ngắn ngàm, 90°tay trái cutting,Ø 4mm 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN7067	Cái/Bộ				
2167	Nạo phẫu thuật tròn "Smart Line" Hardy, cong hình bayonet ngắn ngàm, 45° tay phải cutting,Ø 4mm 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN7068	Cái/Bộ				
2168	Nạo phẫu thuật tròn "Smart Line" Hardy, cong hình bayonet ngắn ngàm, 45°tay trái cutting,Ø 4mm 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN7069	Cái/Bộ				
2169	Nạo phẫu thuật tròn "Smart Line" Hardy, cong hình bayonet 90° tay phải cutting, Ø 6 mm 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN7070	Cái/Bộ				
2170	Nạo phẫu thuật tròn "Smart Line" Hardy, cong hình bayonet ngắn ngàm, 90° tay phải cutting,Ø 6mm 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN7071	Cái/Bộ				
2171	Nạo phẫu thuật tròn "Smart Line" Hardy, cong hình bayonet 90° tay trái cutting, Ø 6 mm 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN7072	Cái/Bộ				
2172	Nạo phẫu thuật tròn "Smart Line" Hardy, cong hình bayonet ngắn ngàm, 90°tay trái cutting,Ø 6mm 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN7073	Cái/Bộ				
2173	Banh móc vi phẫu "Smart Line" Reulen-"Landolt" hình bayonet cong, 90° gấp góc ,Ø 1,7 mm, 130 mm 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN7074	Cái/Bộ				
2174	Banh bóc tách "Smart Line" Reulen-"Landolt" hình bayonet cong, 90° gấp góc ,Ø 2,0 mm, 130 mm 280 mm, 11 1/8"	Cái/Chiếc	MN7075	Cái/Bộ				
2175	Nạo phẫu thuật "Grip Line" ring kiểu Nicola ,straight tay trái cutting, Ø 6,5 mm 265 mm, 10 1/2"	Cái/Chiếc	MN7080	Cái/Bộ				
2176	Banh vén "Grip Line" enucleator kiểu Nicola , thẳng tay trái cutting 265 mm, 10 1/2"	Cái/Chiếc	MN7082	Cái/Bộ				
2177	Banh vén "Grip Line" enucleator kiểu Nicola , thẳng tay phải cutting 265 mm, 10 1/2"	Cái/Chiếc	MN7083	Cái/Bộ				

2178	Nạo phẫu thuật "Grip Line" ring Hardy, thẳng 90° tay phải cutting 265 mm, 10 1/2"	Cái/Chiếc	MN7084	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
2179	Nạo phẫu thuật "Grip Line" ring Hardy, thẳng ngắn ngàm, 90° tay phải cutting, Ø 4mm 265 mm, 10 1/2"	Cái/Chiếc	MN7085	Cái/Bộ				
2180	Nạo phẫu thuật "Grip Line" ring Hardy, thẳng ngắn ngàm, 45° tay phải cutting, Ø 4mm 265 mm, 10 1/2"	Cái/Chiếc	MN7086	Cái/Bộ				
2181	Nạo phẫu thuật "Grip Line" ring Hardy, thẳng 90° tay phải cutting, Ø 6 mm 265 mm, 10 1/2"	Cái/Chiếc	MN7087	Cái/Bộ				
2182	Nạo phẫu thuật "Grip Line" ring Hardy, thẳng ngắn ngàm, 90° tay phải cutting, Ø 6mm 265 mm, 10 1/2"	Cái/Chiếc	MN7088	Cái/Bộ				
2183	Banh vi phẫu "Grip Line" Reulen-"Landolt" thẳng, 90° gập góc , Ø 1,7 mm, 140 mm 265 mm, 10 1/2"	Cái/Chiếc	MN7089	Cái/Bộ				
2184	Banh bóc tách "Grip Line" Reulen-"Landolt" thẳng, 90° gập góc , Ø 2,0 mm, 140 mm 265 mm, 10 1/2"	Cái/Chiếc	MN7090	Cái/Bộ				
2185	Kẹp giữ vi phẫu holder	Cái/Chiếc	MN7100	Cái/Bộ				
2186	Kẹp giữ chuẩn clipholder	Cái/Chiếc	MN7110	Cái/Bộ				
2187	Bóc tách vi phẫu mạch máu titanium, thẳng 220 mm, 8 3/4"	Cái/Chiếc	MN8000	Cái/Bộ				
2188	Kẹp vi phẫu titanium, hình bayonet thẳng, đầu 0,75 mm, 95 mm 225 mm, 9"	Cái/Chiếc	MN8020	Cái/Bộ				
2189	Kẹp vi phẫu titanium, hình bayonet thẳng, đầu 0,50 mm, 95 mm 225 mm, 9"	Cái/Chiếc	MN8021	Cái/Bộ				
2190	Kẹp vi phẫu titanium, hình bayonet 90° gập góc gập lên , đầu 0,75 mm, 95 mm 225 mm, 9"	Cái/Chiếc	MN8022	Cái/Bộ				
2191	Kẹp vi phẫu titanium, hình bayonet 30° gập góc gập lên , đầu 0,50 mm, 95 mm 225 mm, 9"	Cái/Chiếc	MN8023	Cái/Bộ				
2192	Kẹp vi phẫu titanium, hình bayonet 90° gập góc xuống , đầu 0,75 mm, 95 mm 225 mm, 9"	Cái/Chiếc	MN8024	Cái/Bộ				
2193	Kẹp vi phẫu titanium, hình bayonet 30° gập góc xuống , đầu 0,50 mm, 95 mm 225 mm, 9"	Cái/Chiếc	MN8025	Cái/Bộ				
2194	Kẹp vi phẫu titanium, hình bayonet thẳng, rất mảnh tip, 95 mm 225 mm, 9"	Cái/Chiếc	MN8026	Cái/Bộ				

2195	Kéo vi phẫu Titanium , hình bayonet , thẳng, lưỡi tinh vi ,working dài 95mm 235 mm, 9 1/4"	Cái/Chiếc	MN8050	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hưng, Q. 7, TP. HCM
2196	Kéo vi phẫu Titanium , hình bayonet , cong lên, w.l. 95 mm,hình bayonet 235 mm, 9 1/4"	Cái/Chiếc	MN8051	Cái/Bộ				
2197	Kéo vi phẫu Titanium , hình bayonet , lưỡi cong, 95 mm 235 mm, 9 1/4"	Cái/Chiếc	MN8052	Cái/Bộ				
2198	Kéo vi phẫu Titanium , hình bayonet , cong, 95 mm 235 mm, 9 1/4"	Cái/Chiếc	MN8053	Cái/Bộ				
2199	Kéo vi phẫu Titanium , hình bayonet , cong xuống , 95 mm 235 mm, 9 1/4"	Cái/Chiếc	MN8055	Cái/Bộ				
2200	Kéo vi phẫu Titanium , hình bayonet , thẳng, 90 mm ,cán tròn 235 mm,	Cái/Chiếc	MN8056	Cái/Bộ				
2201	Kéo vi phẫu Titanium , hình bayonet , cong ,90 mm ,cán tròn 235 mm	Cái/Chiếc	MN8057	Cái/Bộ				
2202	Kéo vi phẫu Titanium "Spetzler" , thẳng tay cầm hình bayonet cong, lưỡi dài 4 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN8060	Cái/Bộ				
2203	Kéo vi phẫu Titanium "Spetzler" , cong tay cầm hình bayonet cong, lưỡi dài 4 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN8061	Cái/Bộ				
2204	Kẹp phẫu tích vi phẫu kiểu Linz, titanium đầu 0,6mm, 1x2 răng mảnh, cán tròn 150 mm, 6"	Cái/Chiếc	MN8085	Cái/Bộ				
2205	Kẹp phẫu tích vi phẫu kiểu Linz, titanium đầu 1,0 mm, 1x2 răng mảnh, cán tròn 150 mm, 6"	Cái/Chiếc	MN8086	Cái/Bộ				
2206	Kẹp phẫu tích vi phẫu kiểu Linz, titanium đầu 0,6mm, 1x2 răng mảnh,cán dẹt 160 mm, 6 1/4"	Cái/Chiếc	MN8087	Cái/Bộ				
2207	Kẹp kim vi phẫu Titanium hình bayonet , khoảng cách làm việc 63mm, thẳng, đầu rộng 0,4mm, T.-length 225mm,9"	Cái/Chiếc	MN8118	Cái/Bộ				
2208	Kẹp kim vi phẫu Titanium hình bayonet , working distance 63mm, thẳng, đầu rộng 0,6mm, T.-length 225mm, 9"	Cái/Chiếc	MN8120	Cái/Bộ				
2209	Kìm mang kim vi phẫu , titanium hình bayonet , cong, ngàm 0,8 mm 240 mm, 9 1/2"	Cái/Chiếc	MN8121	Cái/Bộ				
2210	Kẹp vi phẫu "Müller" titanium đầu 0,41 mm, ngàm kiểu kim cương 110 mm, 4 1/4"	Cái/Chiếc	MN8502	Cái/Bộ				

2211	Kẹp vi phẫu titanium, hình bayonetmãnh tip, ngàm kiểu kim cương 220 mm, 8 3/4"	Cái/Chiếc	MN8660	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
2212	Kẹp vi phẫu titanium, hình bayonet rộng tip, ngàm kiểu kim cương 220 mm, 8 3/4"	Cái/Chiếc	MN8661	Cái/Bộ				
2213	Kéo vi phẫu Titanium spring Yasargil hình bayonet , thẳng lưỡi 245 mm, 9 3/4",	Cái/Chiếc	MN8670	Cái/Bộ				
2214	Dao tách thân kính "Halle" 0 210 mm, 8 1/4"	Cái/Chiếc	MS0290	Cái/Bộ				
2215	Dao tách thân kính "Olivecrona" 230 mm, 9 1/8"	Cái/Chiếc	MS0300	Cái/Bộ				
2216	Dao tách thân kính "Olivecrona" 205 mm, 8 1/8"	Cái/Chiếc	MS0301	Cái/Bộ				
2217	Dao tách thân kính "Toennis" thẳng, spear pointed 125 mm, 5"	Cái/Chiếc	MS0310	Cái/Bộ				
2218	Dao tách thân kính "Toennis" thẳng, spear pointed 190 mm, 7 1/2"	Cái/Chiếc	MS0311	Cái/Bộ				
2219	Dao tách thân kính "Rehn" 235 mm, 9 1/4"	Cái/Chiếc	MS0320	Cái/Bộ				
2220	Khung banh Distractor , bên phải	Cái/Chiếc	WS0001	Cái/Bộ				
2221	Khung banh Distractor , bên trái	Cái/Chiếc	WS0002	Cái/Bộ				
2222	Khung banh Distractor , phải với răng elongated cho nhiều cấp banh distraction distraction	Cái/Chiếc	WS0003	Cái/Bộ				
2223	Khung banh Distractor , trái với răng elongated cho nhiều cấp banh distraction distraction	Cái/Chiếc	WS0004	Cái/Bộ				
2224	Dẫn khoan phải cho distractor WS0001 và bộ WS0010	Cái/Chiếc	WS0005	Cái/Bộ				
2225	Thước đo chiều sâu Boring gauge trái cho distractor WS0002	Cái/Chiếc	WS0006	Cái/Bộ				
2226	Mũi khoan Twist cho cho vít Distractions D 1,7 mm, drilling depth 8 mm	Cái/Chiếc	WS0007	Cái/Bộ				
2227	Dụng cụ vặn vít cho distraction screws WS0020, WS0021 và WS0028	Cái/Chiếc	WS0008	Cái/Bộ				
2228	Khung banh Distractor cho phẫu thuật cột sống đến C5 through	Cái/Chiếc	WS0009	Cái/Bộ				
2229	Khung banh Vertebral body distractor cho cột sống đến đốt sống C5-T1/2	Cái/Chiếc	WS0010	Cái/Bộ				
2230	Que thăm rễ đường kính 4,0 mm, dài 200 mm,8"	Cái/Chiếc	WS0011	Cái/Bộ				

2231	Que thăm rễ đường kính 5,0 mm, dài 200 mm, 8"	Cái/Chiếc	WS0011-1	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hưng, Q. 7, TP. HCM
2232	Bóc tách thân kinh Backbone , ventral 330 mm, 13 1/8"	Cái/Chiếc	WS0012	Cái/Bộ				
2233	Đinh vít cột sống Distraction 12mm 65 mm	Cái/Chiếc	WS0019	Cái/Bộ				
2234	Đinh vít cột sống Distraction 14mm	Cái/Chiếc	WS0020	Cái/Bộ				
2235	Đinh vít cột sống Distraction 16MM	Cái/Chiếc	WS0021	Cái/Bộ				
2236	Dẫn khoan hai đầu với chiều sâu điều chỉnh được 180 mm 7 1/8"	Cái/Chiếc	WS0030	Cái/Bộ				
2237	Dẫn khoan đơn với chiều sâu điều chỉnh được 180 mm 7 1/8"	Cái/Chiếc	WS0031	Cái/Bộ				
2238	Dẫn khoan hai đầu với chiều sâu cho vít monocortical	Cái/Chiếc	WS0032	Cái/Bộ				
2239	Mũi khoan Twist 2,0 mm đường kính dùng cho vít với dẫn khoan WS0030 OR	Cái/Chiếc	WS0033	Cái/Bộ				
2240	Mũi khoan Twist 2,2mm đường kính dùng cho vít với dẫn khoan WS0030 OR	Cái/Chiếc	WS0034	Cái/Bộ				
2241	Dụng cụ tạo ren cho ốc vít Caspar, kích thước 1,75mm	Cái/Chiếc	WS0035	Cái/Bộ				
2242	Dụng cụ tạo ren cho ốc vít 3,5mm Caspar, kích thước 1,50 mm	Cái/Chiếc	WS0036	Cái/Bộ				
2243	Thước đo chiều sâu "Caspar" cho vít dài 160 mm	Cái/Chiếc	WS0037	Cái/Bộ				
2244	Dụng cụ dẫn vít với đầu tròn xoay được 30 độ 210 mm, 8 1/4"	Cái/Chiếc	WS0038	Cái/Bộ				
2245	Kẹp giữ "Caspar" plate	Cái/Chiếc	WS0040	Cái/Bộ				
2246	Bóc tách "Caspar" 205 mm, 8 1/8"	Cái/Chiếc	WS0041	Cái/Bộ				
2247	Bóc tách "Caspar" 205 mm, 8 1/8"	Cái/Chiếc	WS0042	Cái/Bộ				
2248	Hộp đựng dụng cụ xương "Caspar"	Cái/Chiếc	WS0045	Cái/Bộ				
2249	Nạo xương cột sống "Caspar" sắc, rộng 4 mm 220 mm, 8 3/4"	Cái/Chiếc	WS0050	Cái/Bộ				
2250	Nạo xương cột sống "Caspar" sắc, rộng 5 mm 220 mm, 8 3/4"	Cái/Chiếc	WS0051	Cái/Bộ				
2251	Nạo xương cột sống "Caspar" sắc, rộng 6 mm 220 mm, 8 3/4"	Cái/Chiếc	WS0052	Cái/Bộ				
2252	Nạo xương cột sống "Caspar" ngâm răng cưa 250 mm, 10"	Cái/Chiếc	WS0053	Cái/Bộ				
2253	Nạo xương cột sống "Caspar" gập góc bên , sắc, rộng 4 mm 250 mm, 10"	Cái/Chiếc	WS0054	Cái/Bộ				
2254	Nạo xương cột sống "Caspar" gập góc bên , sắc, rộng 5 mm 250 mm, 10"	Cái/Chiếc	WS0055	Cái/Bộ				

2255	Nạo xương cột sống "Caspar" ngàm gấp góc 85°, rộng 3 mm 270 mm, 10 3/4"	Cái/Chiếc	WS0056	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
2256	Nạo xương cột sống "Caspar" ngàm gấp góc 85°, rộng 4 mm 270 mm, 10 3/4"	Cái/Chiếc	WS0057	Cái/Bộ				
2257	Nạo xương cột sống Spine column sắc, cứng, số 00, rộng 5 mm 410 mm, 16 1/4"	Cái/Chiếc	WS0060	Cái/Bộ				
2258	Nạo xương cột sống Spine column sắc, cứng, số 1, rộng 7 mm 411 mm, 16 1/4"	Cái/Chiếc	WS0062	Cái/Bộ				
2259	Nạo xương cột sống Spine column sắc, cứng, số 3, rộng 9 mm 412 mm, 16 1/4"	Cái/Chiếc	WS0064	Cái/Bộ				
2260	Nạo xương cột sống Spine column sắc, cứng, số 5, rộng 12 mm 413 mm, 16 1/4"	Cái/Chiếc	WS0066	Cái/Bộ				
2261	Nạo xương cột sống Spine column sắc, cứng, số 7, rộng 15 mm 414 mm, 16 1/4"	Cái/Chiếc	WS0068	Cái/Bộ				
2262	Nạo xương cột sống Spine column sắc, cứng, số 9, rộng 19 mm 415 mm, 16 1/4"	Cái/Chiếc	WS0070	Cái/Bộ				
2263	Nạo xương cột sống với đầu sắc cứng , rộng 8 mm,miệng thẳng 360 mm, 14 1/4"	Cái/Chiếc	WS0080	Cái/Bộ				
2264	Nạo xương cột sống với đầu sắc cứng , rộng 8 mm,miệng cong 360 mm, 14 1/4"	Cái/Chiếc	WS0081	Cái/Bộ				
2265	Nạo xương cột sống với đầu sắc cứng , rộng 13mm,miệng thẳng 360 mm, 14 1/4"	Cái/Chiếc	WS0082	Cái/Bộ				
2266	Nạo xương cột sống với đầu sắc cứng , rộng 13mm,miệng cong 360 mm, 14 1/4"	Cái/Chiếc	WS0083	Cái/Bộ				
2267	Kim gấp nhân đệm "Caspar" ngàm thẳng 12x2 mm 140 mm, 5 1/2"	Cái/Chiếc	WS0100	Cái/Bộ				
2268	Kim gấp nhân đệm "Caspar" 150° gấp góc gấp lên , ngàm 12x2 mm 140 mm, 5 1/2"	Cái/Chiếc	WS0101	Cái/Bộ				
2269	Kim gấp nhân đệm "Caspar" 150° gấp góc ngàm xuống , ngàm 12x2 mm 140 mm, 5 1/2"	Cái/Chiếc	WS0102	Cái/Bộ				
2270	Kim gấp nhân đệm "Caspar" ngàm thẳng 12x3 mm 140 mm, 5 1/2"	Cái/Chiếc	WS0105	Cái/Bộ				

2271	Kim gấp nhân đệm "Caspar" ngàm thẳng 14x4 mm 140 mm, 5 1/2"	Cái/Chiếc	WS0110	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hưng, Q. 7, TP. HCM
2272	Kim gấp nhân đệm "Caspar" ngàm thẳng 14x5 mm 140 mm, 5 1/2"	Cái/Chiếc	WS0111	Cái/Bộ				
2273	Kim gấp nhân đệm "Caspar" ngàm thẳng 16x6 mm 140 mm, 5 1/2"	Cái/Chiếc	WS0112	Cái/Bộ				
2274	Kim gấp nhân đệm "Caspar" 150° gấp góc gấp lên , ngàm 12x3 mm 140 mm, 5 1/2"	Cái/Chiếc	WS0115	Cái/Bộ				
2275	Kim gấp nhân đệm "Caspar" 150° gấp góc gấp lên , ngàm 14x4 mm 140 mm, 5 1/2"	Cái/Chiếc	WS0120	Cái/Bộ				
2276	Kim gấp nhân đệm "Caspar" 150° gấp góc ngàm xuống , ngàm 12x3 mm 140 mm, 5 1/2"	Cái/Chiếc	WS0125	Cái/Bộ				
2277	Kim gấp nhân đệm "Caspar" 150° gấp góc ngàm xuống , ngàm 14x4 mm 140 mm, 5 1/2"	Cái/Chiếc	WS0130	Cái/Bộ				
2278	Kim gấp nhân đệm "Caspar" ngàm thẳng 12x2 mm 160 mm, 6 1/4"	Cái/Chiếc	WS0135	Cái/Bộ				
2279	Kim gấp nhân đệm "Caspar" 150° gấp góc gấp lên , ngàm 12x2 mm 160 mm, 6 1/4"	Cái/Chiếc	WS0136	Cái/Bộ				
2280	Kim gấp nhân đệm "Caspar" 150° gấp góc ngàm xuống , ngàm 12x2 mm 160 mm, 6 1/4"	Cái/Chiếc	WS0137	Cái/Bộ				
2281	Kim gấp nhân đệm "Caspar" ngàm thẳng 12x3 mm 160 mm, 6 1/4"	Cái/Chiếc	WS0140	Cái/Bộ				
2282	Kim gấp nhân đệm "Caspar" ngàm thẳng 14x4 mm 160 mm, 6 1/4"	Cái/Chiếc	WS0145	Cái/Bộ				
2283	Kim gấp nhân đệm "Caspar" ngàm thẳng 14x5 mm 160 mm, 6 1/4"	Cái/Chiếc	WS0150	Cái/Bộ				
2284	Kim gấp nhân đệm "Caspar" 150° gấp góc gấp lên , ngàm 16x6 mm 140 mm, 5 1/2"	Cái/Chiếc	WS0153	Cái/Bộ				
2285	Kim gấp nhân đệm "Caspar" 150° gấp góc ngàm xuống , ngàm 16x6 mm 140 mm, 5 1/2"	Cái/Chiếc	WS0154	Cái/Bộ				
2286	Kim gấp nhân đệm "Caspar" ngàm thẳng 16x6 mm 160 mm, 6 1/4"	Cái/Chiếc	WS0155	Cái/Bộ				
2287	Kim gấp nhân đệm "Caspar" 150° gấp góc gấp lên , ngàm 16x6 mm 160 mm, 6 1/4"	Cái/Chiếc	WS0156	Cái/Bộ				
2288	Kim gấp nhân đệm "Caspar" 150° gấp góc ngàm xuống , ngàm 16x6 mm 160 mm, 6 1/4"	Cái/Chiếc	WS0157	Cái/Bộ				

2289	Kim gấp nhân đệm "Caspar" 150° gấp góc gấp lên , ngàm 12x3 mm 160 mm, 6 1/4"	Cái/Chiếc	WS0160	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
2290	Kim gấp nhân đệm "Caspar" 150° gấp góc gấp lên , ngàm 14x4 mm 160 mm, 6 1/4"	Cái/Chiếc	WS0165	Cái/Bộ				
2291	Kim gấp nhân đệm "Caspar" 150° gấp góc ngàm xuống , ngàm 14x5 mm 140 mm, 5 1/2"	Cái/Chiếc	WS0168	Cái/Bộ				
2292	Kim gấp nhân đệm "Caspar" 150° gấp góc gấp lên , ngàm 14x5 mm 140 mm, 5 1/2"	Cái/Chiếc	WS0169	Cái/Bộ				
2293	Kim gấp nhân đệm "Caspar" 150° gấp góc gấp lên , ngàm 14x5 mm 160 mm, 6 1/4"	Cái/Chiếc	WS0170	Cái/Bộ				
2294	Kim gấp nhân đệm "Caspar" 150° gấp góc ngàm xuống , ngàm 14x5 mm 160 mm, 6 1/4"	Cái/Chiếc	WS0171	Cái/Bộ				
2295	Kim gấp nhân đệm "Caspar" 150° gấp góc ngàm xuống , ngàm 12x3 mm 160 mm, 6 1/4"	Cái/Chiếc	WS0175	Cái/Bộ				
2296	Kim gấp nhân đệm "Caspar" 150° gấp góc ngàm xuống , ngàm 14x4 mm 160 mm, 6 1/4"	Cái/Chiếc	WS0180	Cái/Bộ				
2297	Kim gấp nhân đệm "Caspar" ngàm thẳng 12x2 mm 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	WS0185	Cái/Bộ				
2298	Kim gấp nhân đệm "Caspar" 150° gấp góc gấp lên , ngàm 12x2 mm 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	WS0186	Cái/Bộ				
2299	Kim gấp nhân đệm "Caspar" 150° gấp góc ngàm xuống , ngàm 12x2 mm 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	WS0187	Cái/Bộ				
2300	Kim gấp nhân đệm "Caspar" ngàm thẳng 12x3 mm 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	WS0190	Cái/Bộ				
2301	Kim gấp nhân đệm "Caspar" ngàm thẳng 14x4 mm 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	WS0195	Cái/Bộ				
2302	Kim gấp nhân đệm "Caspar" ngàm thẳng 14x5 mm 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	WS0200	Cái/Bộ				
2303	Kim gấp nhân đệm "Caspar" ngàm thẳng 16x6 mm 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	WS0205	Cái/Bộ				
2304	Kim gấp nhân đệm "Caspar" 150° gấp góc gấp lên , ngàm 16x6 mm 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	WS0206	Cái/Bộ				
2305	Kim gấp nhân đệm "Caspar" 150° gấp góc ngàm xuống , ngàm 16x6 mm 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	WS0207	Cái/Bộ				

2306	Kim gấp nhân đệm "Caspar" 150° gấp góc gấp lên , ngàm 12x3 mm 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	WS0210	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
2307	Kim gấp nhân đệm "Caspar" 150° gấp góc gấp lên , ngàm 14x4 mm 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	WS0215	Cái/Bộ				
2308	Kim gấp nhân đệm "Caspar" 150° gấp góc gấp lên , ngàm 14x5 mm 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	WS0220	Cái/Bộ				
2309	Kim gấp nhân đệm "Caspar" 150° gấp góc ngàm xuống , ngàm 14x5 mm 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	WS0221	Cái/Bộ				
2310	Kim gấp nhân đệm "Caspar" 150° gấp góc ngàm xuống , ngàm 12x3 mm 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	WS0225	Cái/Bộ				
2311	Kim gấp nhân đệm "Caspar" 150° gấp góc ngàm xuống , ngàm 14x4 mm 185 mm, 7 1/4"	Cái/Chiếc	WS0230	Cái/Bộ				
2312	Kim gấp nhân đệm "Caspar" 150° gấp góc gấp lên , ngàm 13x2 mm 155 mm, 6 1/8"	Cái/Chiếc	WS0242	Cái/Bộ				
2313	Kim gấp nhân đệm "Caspar" gấp góc gấp lên 2 mm rộng, titanit 145 mm long	Cái/Chiếc	WS0242T	Cái/Bộ				
2314	Kim gấp nhân đệm "Caspar" 150° gấp góc gấp lên , ngàm 3x13 mm 155 mm, 6 1/8"	Cái/Chiếc	WS0243	Cái/Bộ				
2315	Kim gấp nhân đệm Caspar 3 mm rộng of bite, 150° gấp lên cong, 145mm/6"	Cái/Chiếc	WS0243T	Cái/Bộ				
2316	Kim gấp nhân đệm "Caspar" 150° gấp góc gấp lên , ngàm 13x4 mm 155 mm, 6 1/8"	Cái/Chiếc	WS0244	Cái/Bộ				
2317	Kim gấp nhân đệm "Caspar" gấp góc gấp lên ngàm Kẹp in titan	Cái/Chiếc	WS0244T	Cái/Bộ				
2318	Kim gấp nhân đệm "Caspar" ngàm thẳng 13x2 mm 155 mm, 6 1/8"	Cái/Chiếc	WS0252	Cái/Bộ				
2319	Kim gấp nhân đệm "Decker thẳng, bite 6x2 mm 152 mm, 6"	Cái/Chiếc	WS0252-1	Cái/Bộ				
2320	Kim gấp nhân đệm "Decker cong trái, bite 6x2 mm 152 mm, 6"	Cái/Chiếc	WS0252-4	Cái/Bộ				
2321	Kim gấp nhân đệm Titanit "Caspar" thẳng 2 mm rộng, 145 mm long	Cái/Chiếc	WS0252T	Cái/Bộ				
2322	Kim gấp nhân đệm "Caspar" ngàm thẳng 13x3 mm 155 mm, 6 1/8"	Cái/Chiếc	WS0253	Cái/Bộ				
2323	Titanit Kim gấp nhân đệm "Caspar" thẳng 3 mm rộng 145 mm long	Cái/Chiếc	WS0253T	Cái/Bộ				

2324	Kim gấp nhân đệm "Caspar" ngàm thẳng 13x4 mm 155 mm, 6 1/8"	Cái/Chiếc	WS0254	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
2325	Kim gấp nhân đệm Titanit "Caspar" thẳng 4 mm rộng, 145, 65 3/4" mm long	Cái/Chiếc	WS0254T	Cái/Bộ				
2326	Kim gấp nhân đệm "Caspar" ngàm thẳng 13x5 mm 155 mm, 6 1/8"	Cái/Chiếc	WS0255	Cái/Bộ				
2327	Kim gấp nhân đệm "Caspar" thẳng 5 mm rộng, 145 mm long	Cái/Chiếc	WS0255T	Cái/Bộ				
2328	Kim gấp nhân đệm "Caspar" 150° gấp góc ngàm xuống , ngàm 13x2 mm 155 mm, 6 1/8"	Cái/Chiếc	WS0262	Cái/Bộ				
2329	Kim gấp nhân đệm "Caspar" 150° gấp góc ngàm xuống , ngàm 13x3 mm 155 mm, 6 1/8"	Cái/Chiếc	WS0263	Cái/Bộ				
2330	Kim gấp nhân đệm "Caspar" 150° gấp góc ngàm xuống , ngàm 13x4 mm 155 mm, 6 1/8"	Cái/Chiếc	WS0264	Cái/Bộ				
2331	Kim gấp nhân đệm "Caspar" gấp góc to the phải, ngàm dài	Cái/Chiếc	WS0274	Cái/Bộ				
2332	Kim gấp nhân đệm Intervertebral kiểu khòe ngàm thẳng 16x8 mm 250 mm, 10"	Cái/Chiếc	WS0280	Cái/Bộ				
2333	Piccolino Caspar retractor Caspar speculum, without lưỡi	Cái/Chiếc	WS0281	Cái/Bộ				
2334	Banh cột sống Piccolino Caspar 40 mm	Cái/Chiếc	WS0282	Cái/Bộ				
2335	Banh cột sống Piccolino Caspar 45 mm	Cái/Chiếc	WS0283	Cái/Bộ				
2336	Banh cột sống Piccolino Caspar 50 mm	Cái/Chiếc	WS0284	Cái/Bộ				
2337	Banh cột sống Piccolino Caspar 55 mm	Cái/Chiếc	WS0285	Cái/Bộ				
2338	Banh cột sống Piccolino Caspar 60 mm	Cái/Chiếc	WS0286	Cái/Bộ				
2339	Banh cột sống Piccolino Caspar 65 mm	Cái/Chiếc	WS0287	Cái/Bộ				
2340	Banh cột sống Piccolino Caspar 75 mm	Cái/Chiếc	WS0289	Cái/Bộ				
2341	Banh cột sống Piccolino Caspar 85 mm	Cái/Chiếc	WS0291	Cái/Bộ				
2342	Lưỡi banh bên với chất liệu Peek 12 x 40 mm	Cái/Chiếc	WS0325	Cái/Bộ				
2343	Lưỡi banh bên với chất liệu Peek 12 x 45 mm	Cái/Chiếc	WS0326	Cái/Bộ				

2344	Lưỡi banh bên với chất liệu Peek 12 x 50 mm	Cái/Chiếc	WS0327	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hưng, Q. 7, TP. HCM
2345	Lưỡi banh bên với chất liệu Peek 12 x 55 mm	Cái/Chiếc	WS0328	Cái/Bộ				
2346	Lưỡi banh bên với chất liệu Peek 12 x 60 mm	Cái/Chiếc	WS0329	Cái/Bộ				
2347	Khung banh Vertebra 19 mm vent, 140 mm dài	Cái/Chiếc	WS0340	Cái/Bộ				
2348	Kim gấp Bandit-Leksell kích thước 400 x 5 mm	Cái/Chiếc	WS0350	Cái/Bộ				
2349	Kẹp gấp "Buxton" ngàm thẳng 2,5 mm 125 mm, 5"	Cái/Chiếc	WS0373	Cái/Bộ				
2350	Kẹp gấp "Buxton" 150° gấp góc gấp lên , ngàm 10x2,5 mm 120 mm, 4 3/4"	Cái/Chiếc	WS0402	Cái/Bộ				
2351	Kẹp gấp "Buxton" , Titanit 150° gấp góc gấp lên , ngàm 10x2,5 mm 120 mm, 4 3/4"	Cái/Chiếc	WS0402T	Cái/Bộ				
2352	Kẹp gấp "Buxton" 150° gấp góc gấp lên , ngàm 10x3,0 mm 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	WS0403	Cái/Bộ				
2353	Kẹp gấp "Buxton" , Titanit 150° gấp góc gấp lên , ngàm 10x3,0 mm 180 mm, 7 1/8"	Cái/Chiếc	WS0403T	Cái/Bộ				
2354	Kẹp gấp "Buxton" 150° gấp góc gấp lên , ngàm 10x4,0 mm 145 mm, 5 3/4"	Cái/Chiếc	WS0405	Cái/Bộ				
2355	Kẹp gấp "Buxton" , Titanit 150° gấp góc gấp lên , ngàm 10x4,0 mm 145 mm, 5 3/4"	Cái/Chiếc	WS0405T	Cái/Bộ				
2356	Dụng cụ xương Impact hai đầu ., Ø 11mm và 14 mm 222 mm, 8 3/4"	Cái/Chiếc	WS0450	Cái/Bộ				
2357	Kim gấp dùng gấp Cement 5,3x15 mm, gerade schneidend 260 mm, 10 1/4"	Cái/Chiếc	WS0532	Cái/Bộ				
2358	Kim gấp nhân dệm "Sypert" cho cột sống 5,5x15 mm, 150° dài 260 mm, 10 1/4"	Cái/Chiếc	WS0533	Cái/Bộ				
2359	Kim gấp nhân dệm Love - Gruenwald 3mm đầu thẳng 250 mm, 10"	Cái/Chiếc	WS0540	Cái/Bộ				
2360	Banh cột sống "McCulloch" với movable arms spread max 67mm	Cái/Chiếc	WS0900	Cái/Bộ				
2361	Banh cột sống "McCulloch" với rigid arms spread max 70 mm	Cái/Chiếc	WS0902	Cái/Bộ				
2362	Banh cột sống "McCulloch" với rigid arms spread max 90 mm	Cái/Chiếc	WS0903	Cái/Bộ				
2363	Banh cột sống "McCulloch" 27mm rộng lưỡi 6 răng, 30 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0913	Cái/Bộ				
2364	Banh cột sống "McCulloch" 27mm rộng lưỡi 6 răng, 40 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0914	Cái/Bộ				

2365	Banh cột sóng "McCulloch" 27mm rộng lưỡi 6 răng, 50 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0915	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hưng, Q. 7, TP. HCM
2366	Banh cột sóng "McCulloch" 27mm rộng lưỡi 6 răng, 60 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0916	Cái/Bộ				
2367	Banh cột sóng "McCulloch" 27mm rộng lưỡi 6 răng, 70 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0917	Cái/Bộ				
2368	Banh cột sóng "McCulloch" 27mm rộng lưỡi 6 răng, 80 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0918	Cái/Bộ				
2369	Banh cột sóng "McCulloch" 27mm rộng lưỡi 6 răng, 90 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0919	Cái/Bộ				
2370	Banh cột sóng "McCulloch" 27mm rộng lưỡi 6 răng, 100 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0920	Cái/Bộ				
2371	Banh cột sóng "McCulloch" 20 mm rộng lưỡi 4 răng, 30 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0923	Cái/Bộ				
2372	Banh cột sóng "McCulloch" 20 mm rộng lưỡi 4 răng, 40 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0924	Cái/Bộ				
2373	Banh cột sóng "McCulloch" 20 mm rộng lưỡi 4 răng, 50 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0925	Cái/Bộ				
2374	Banh cột sóng "McCulloch" 20 mm rộng lưỡi 4 răng, 60 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0926	Cái/Bộ				
2375	Banh cột sóng "McCulloch" 20 mm rộng lưỡi 4 răng, 70 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0927	Cái/Bộ				
2376	Banh cột sóng "McCulloch" 20 mm rộng lưỡi 4 răng, 80 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0928	Cái/Bộ				
2377	Banh cột sóng "McCulloch" 20 mm rộng lưỡi 4 răng, 90 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0929	Cái/Bộ				
2378	Banh cột sóng "McCulloch" 20 mm rộng lưỡi 4 răng, 100 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0930	Cái/Bộ				
2379	Banh cột sóng "McCulloch" 20 mm rộng lưỡi 4 răng, 120 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0932	Cái/Bộ				
2380	Banh cột sóng "McCulloch" 17mm rộng lưỡi 2 răng, 30 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0933	Cái/Bộ				
2381	Banh cột sóng "McCulloch" 17mm rộng lưỡi 2 răng, 40 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0934	Cái/Bộ				
2382	Banh cột sóng "McCulloch" 17mm rộng lưỡi 2 răng, 50 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0935	Cái/Bộ				
2383	Banh cột sóng "McCulloch" 17mm rộng lưỡi 2 răng, 60 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0936	Cái/Bộ				
2384	Banh cột sóng "McCulloch" 17mm rộng lưỡi 2 răng, 70 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0937	Cái/Bộ				
2385	Banh cột sóng "McCulloch" 17mm rộng lưỡi 2 răng, 80 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0938	Cái/Bộ				
2386	Banh cột sóng "McCulloch" 17mm rộng lưỡi 2 răng, 90 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0939	Cái/Bộ				
2387	Lưỡi banh móc 20 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0942	Cái/Bộ				
2388	Lưỡi banh móc 30 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0943	Cái/Bộ				

2389	Lưỡi banh móc 40 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0944	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hung, Q. 7, TP. HCM
2390	Lưỡi banh móc 50 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0945	Cái/Bộ				
2391	Lưỡi banh móc 60 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0946	Cái/Bộ				
2392	Lưỡi banh móc 70 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0947	Cái/Bộ				
2393	Lưỡi banh móc 80 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0948	Cái/Bộ				
2394	Lưỡi banh móc 90 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0949	Cái/Bộ				
2395	Lưỡi banh móc có gai 20 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0952	Cái/Bộ				
2396	Lưỡi banh móc có gai 30 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0953	Cái/Bộ				
2397	Lưỡi banh móc có gai 40 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0954	Cái/Bộ				
2398	Lưỡi banh móc có gai 50 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0955	Cái/Bộ				
2399	Lưỡi banh móc có gai 60 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0956	Cái/Bộ				
2400	Lưỡi banh móc có gai 70 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0957	Cái/Bộ				
2401	Lưỡi banh móc có gai 80 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0958	Cái/Bộ				
2402	Lưỡi banh móc có gai 90 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0959	Cái/Bộ				
2403	Lưỡi banh "McCulloch" cervical 20 mm rộng , 2 móc 50 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0965	Cái/Bộ				
2404	Lưỡi banh "McCulloch" cervical 20 mm rộng , 2 móc 60 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0966	Cái/Bộ				
2405	Lưỡi banh "McCulloch" cervical 20 mm rộng , 2 móc 70 mm dài/sâu	Cái/Chiếc	WS0967	Cái/Bộ				
2406	Banh vi phẫu "Williams" Lưỡi banh bên phải, kích thước 10 mmX50 mm	Cái/Chiếc	WS7001	Cái/Bộ				
2407	Banh vi phẫu "Williams" Lưỡi banh bên phải, kích thước 20 mmX50 mm	Cái/Chiếc	WS7002	Cái/Bộ				
2408	Banh vi phẫu "Williams" Lưỡi banh bên phải, kích thước 10 mmX70 mm	Cái/Chiếc	WS7003	Cái/Bộ				
2409	Banh vi phẫu "Williams" Lưỡi banh bên phải, kích thước 20X70 mm	Cái/Chiếc	WS7004	Cái/Bộ				
2410	Lưỡi banh "Caspar" tù 45x23 mm	Cái/Chiếc	WS7024	Cái/Bộ				
2411	Lưỡi banh "Caspar" tù 50x23 mm, soldered	Cái/Chiếc	WS7026	Cái/Bộ				
2412	Lưỡi banh "Caspar" tù 55x23 mm	Cái/Chiếc	WS7027	Cái/Bộ				
2413	Lưỡi banh "Caspar" tù 60x23 mm	Cái/Chiếc	WS7028	Cái/Bộ				
2414	Lưỡi banh "Caspar" tù 65x23 mm	Cái/Chiếc	WS7029	Cái/Bộ				
2415	Lưỡi banh , tù 40x24 mm, titanium	Cái/Chiếc	WS8023	Cái/Bộ				
2416	Lưỡi banh "Caspar" tù 45x23 mm, titanium	Cái/Chiếc	WS8024	Cái/Bộ				
2417	Lưỡi banh "Caspar" tù 50x23 mm, titanium	Cái/Chiếc	WS8026	Cái/Bộ				
2418	Lưỡi banh "Caspar" tù 55x23 mm, titanium	Cái/Chiếc	WS8027	Cái/Bộ				
2419	Lưỡi banh "Caspar" tù 60x23 mm, titanium	Cái/Chiếc	WS8028	Cái/Bộ				

2420	Lưỡi banh "Caspar" từ 65x23 mm, titanium	Cái/Chiếc	WS8029	Cái/Bộ	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	ASANUS Medizintechnik GmbH Nước sản xuất:Đức	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Hải Nguyên	Số 9, Đường số 2 Him Lam, P. Tân Hưng, Q. 7, TP. HCM
2421	Lưỡi banh "Caspar" từ 70x24 mm, titanium	Cái/Chiếc	WS8030	Cái/Bộ				
2422	Lưỡi banh "Caspar" từ 75x24 mm, titanium	Cái/Chiếc	WS8031	Cái/Bộ				